

ANNIE BESANT VÀ C.W. LEADBEATER

HÌNH TƯ TƯỞNG

(THOUGHT-FORMS)

Dịch xong ngày 17 tháng 06 năm 2019

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG THIÊN HỌC
Adyar, Madras, Ấn Độ • Wheaton, Illinois, Hoa Kỳ



Ý NGHĨA CỦA MÀU SẮC

1					
	Tính tâm linh cao độ	Sùng tín lẫn với Tình cảm (Affection)	Sùng tín hướng tới một Lý tưởng cao thượng	Tình cảm (Feeling) tôn giáo thuần khiết	Tình cảm tôn giáo ích kỷ
2					
	Tình cảm tôn giáo nhuộm sợ hãi	Trí tuệ cao độ	Trí tuệ mạnh mẽ	Loại trí tuệ thấp	Tự cao
3					
	Sự đồng cảm	Tình yêu đối với Nhân loại	Tình cảm vị tha	Tình cảm ích kỷ	Tình cảm thuần khiết



4
Khả
năng
thích
nghi

5
Ghen
tuông

6
Lừa
dối

7
Sợ
hãi

8
Nản
lòng



9
Tính
ích
kỷ

10
Hà
tiện

11
Giận
dữ

12
Thích
nhục
dục

13
Độc
ác



LỜI TỰA

Bản văn của cuốn sách nhỏ này là tác phẩm chung của ông Leadbeater và bản thân tôi; một số trong đó đã xuất hiện như một bài báo trong *Lucifer* (bây giờ là *Tạp Chí Thông Thiên Học*), nhưng phần lớn của nó thì mới. Việc vẽ và tô màu các Hình Tư Tưởng được quan sát bởi ông Leadbeater, hoặc bởi tôi, hoặc bởi cả hai chúng tôi, đã được thực hiện bởi ba người bạn – ông John Varley, ông Prince và cô Macfarlane, chúng tôi gửi lời cảm ơn thân ái tới mỗi người. Để sơn các màu sắc buồn tẻ của trần gian cho các hình được bao bọc trong ánh sáng sinh động của các cõi giới khác là một nhiệm vụ khó khăn và không có lợi lộc gì; thêm rất nhiều lòng biết ơn do những người đó đã cố gắng. Họ cần ngọn lửa đầy màu sắc, và đã chỉ có đất xay. Chúng tôi cũng phải cảm ơn ông F. Bligh Bond vì đã cho phép chúng tôi sử dụng bài luận của ông về *Các Hình Rung Động*, và một số bản vẽ tinh tế của ông. Một người bạn khác đã gửi cho chúng tôi một số ghi chú và một vài bức vẽ, yêu cầu được ẩn danh, vì vậy chúng tôi chỉ có thể gửi lời cảm ơn của chúng tôi đến vị ấy với sự ẩn danh tương tự.

Chính niềm hy vọng tha thiết của chúng tôi – vì đó là niềm tin của chúng tôi – là cuốn sách nhỏ này sẽ dùng như một bài học đạo đức nổi bật cho mỗi người đọc, giúp cho người đó nhận ra bản chất và sức mạnh của các tư tưởng của mình, tác động như một sự kích thích hướng tới sự cao quý, một sự kiểm chế trên nền tảng. Với niềm tin và hy vọng này, chúng tôi gửi nó để làm nhiệm vụ của nó.

ANNIE BESANT

NỘI DUNG

LỜI TỰA	5
NỘI DUNG.....	6
HÌNH TƯ TƯỞNG	9
KHÓ KHĂN CỦA SỰ MIÊU TẢ.....	14
HAI HIỆU QUẢ CỦA TƯ TƯỞNG	18
RUNG ĐỘNG TÁC ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO.....	19
HÌNH DẠNG VÀ HIỆU QUẢ CỦA NÓ.....	21
<i>Các nguyên tắc chung.....</i>	<i>28</i>
Ý NGHĨA CỦA CÁC MÀU SẮC	29
BA LOẠI HÌNH TƯ TƯỞNG.....	32
CÁC HÌNH TƯ TƯỞNG MINH HỌA	37
TÌNH CẢM	37
<i>Tình cảm thuần khiết mơ hồ.....</i>	<i>37</i>
<i>Tình cảm ích kỷ mơ hồ</i>	<i>38</i>
<i>Tình cảm rõ rệt.....</i>	<i>39</i>
<i>Tình cảm tỏa ra.....</i>	<i>40</i>
<i>Hòa bình và Bảo vệ.....</i>	<i>41</i>
<i>Tình cảm thú tính tham lam</i>	<i>42</i>
SỰ SÙNG TÍN	43
<i>Cảm xúc Sùng tín mơ hồ.</i>	<i>43</i>
<i>Sự Dồn Lên Cao của Lòng Sùng Tín.....</i>	<i>46</i>
<i>Sự Đáp ứng đối với Lòng Sùng Tín</i>	<i>47</i>
<i>Lòng Vị Tha</i>	<i>49</i>

TRÍ TUỆ	51
<i>Niềm vui trí tuệ mơ hồ.....</i>	<i>51</i>
<i>Ý định muốn biết.....</i>	<i>53</i>
<i>Tham vọng cao.....</i>	<i>54</i>
<i>Tham vọng ích kỷ.....</i>	<i>55</i>
SỰ TỨC GIẬN	56
<i>Cơn thịnh nộ giết người và sự giận dữ kéo dài.....</i>	<i>56</i>
<i>Sự giận dữ bùng nổ.....</i>	<i>58</i>
<i>Sự ghen tuông theo dõi và giận dữ.....</i>	<i>59</i>
SỰ CẢM THÔNG.....	61
<i>Sự cảm thông mơ hồ.....</i>	<i>61</i>
NỖI SỢ.....	62
<i>Sự sợ hãi bất ngờ.....</i>	<i>62</i>
SỰ THAM LAM.....	64
<i>Sự Tham Lam Ích Kỳ.....</i>	<i>64</i>
<i>Sự Tham Rượu.....</i>	<i>65</i>
CÁC CẢM XÚC KHÁC NHAU	66
<i>Tại một vụ đắm tàu.....</i>	<i>66</i>
<i>Vào Đêm Đầu Tiên.....</i>	<i>69</i>
<i>Các con bạc.....</i>	<i>70</i>
<i>Ở một Tai Nạn Đường Phố.....</i>	<i>72</i>
<i>Tại một Đám Tang.....</i>	<i>74</i>
<i>Gặp gỡ một người bạn.....</i>	<i>77</i>
<i>Việc Thường thức một Bức tranh.....</i>	<i>78</i>
NHỮNG HÌNH TƯ TƯỞNG ĐƯỢC THẤY KHI THAM THIỀN	80
<i>Đồng cảm và Yêu thương đối với mọi người.....</i>	<i>80</i>
<i>Một khát vọng bao trùm tất cả.....</i>	<i>81</i>
<i>Theo Sáu hướng.....</i>	<i>83</i>
<i>Một Quan Niệm Trí Tuệ về Trật Tự Vũ Trụ.....</i>	<i>85</i>
<i>Thượng Đế khi được biểu lộ trong Con người.....</i>	<i>86</i>

<i>Thượng Đế thâm nhập khắp cả</i>	87
<i>Một Quan Niệm Khác</i>	89
<i>Sự biểu lộ tam phân</i>	90
<i>Sự biểu lộ thất phân</i>	90
<i>Hoài bão trí tuệ</i>	91
CÁC TƯ TƯỞNG HỮU ÍCH	93
CÁC HÌNH ĐƯỢC TẠO BỞI ÂM NHẠC	101
<i>Mendelssohn</i>	103
<i>Gounod</i>	106
<i>Wagner</i>	109



HÌNH TƯ TƯỢNG

Khi kiến thức tăng lên, thái độ của khoa học đối với những sự vật của thế giới vô hình đang trải qua sự thay đổi đáng kể. Sự chú ý của nó không còn chỉ hướng đến trái đất với tất cả các đối tượng khác nhau của nó, hoặc đến các thế giới vật chất xung quanh nó; nhưng nó tự thấy phải lướt nhìn xa hơn, và xây dựng các giả thuyết về bản chất của vật chất và lực nằm trong các khu vực vượt ngoài tầm hiểu biết của các công cụ của nó. Chất dĩ thái (ether) hiện đang ổn định thoải mái trong giới khoa học, trở nên gần như còn hơn là một giả thuyết. Thuật thôi miên Mesmerism, dưới tên mới của nó về thuật thôi miên (hypnotism), không còn là một thứ bị ruồng bỏ. Các thí nghiệm của Reichenbach vẫn đang được xem xét một cách ngờ vực, nhưng không hoàn toàn bị lên án. Các tia của Röntgen đã sắp xếp lại một số ý tưởng cũ của vật chất, trong khi radium đã cách mạng hóa chúng, và đang dẫn dắt khoa học vượt ra khỏi biên giới của chất dĩ thái, đi vào thế giới cảm dục. Các ranh giới giữa vật chất sinh động và vật chất vô tri bị phá vỡ. Nam châm được phát hiện là sở hữu các năng lực gần như kỳ lạ, chuyển một số hình thức bệnh tật theo một cách chưa được giải thích thỏa đáng. Viễn cảm (telepathy), thông nhãn (clairvoyance), động tác không có tiếp xúc, mặc dù chưa được thừa nhận vào bàn khoa học, đang tiến đến giai đoạn cô gái Lọ Lem. Thực tế là cho đến nay khoa học đã thúc đẩy các nghiên cứu của nó, đã sử dụng sự khéo léo hiếm có trong các vấn đề của nó về tự nhiên, đã cho thấy sự kiên nhẫn không mệt mỏi trong các cuộc điều tra của nó, đến nỗi nó đang nhận được phần thưởng của những

người tìm kiếm, và những mãnh lực và những thực thể của cõi cao kế tiếp của thiên nhiên đang bắt đầu tỏ lộ chúng ở rìa ngoài của lĩnh vực vật lý. "Thiên nhiên không thực hiện những bước nhảy vọt", và khi nhà vật lý đến gần giới hạn của vương quốc của ông, ông thấy mình bị hoang mang bởi những sự đụng chạm và những tia sáng yếu ớt từ một cõi khác thâm nhập vào cõi của chính mình. Ông thấy mình bị buộc phải suy đoán về những sự hiện diện vô hình, nếu chỉ để tìm một lời giải thích hợp lý cho các hiện tượng vật lý rõ ràng, và vô tình ông trượt qua ranh giới, và, mặc dù ông chưa nhận ra điều đó, đang tiếp xúc với cõi cảm dục.

Một trong những điều thú vị nhất của các đường cao tốc từ cõi vật lý đến cõi cảm dục là con đường nghiên cứu tư tưởng. Các nhà khoa học phương Tây, khi bắt đầu trong khoa giải phẫu và sinh lý học về não, nỗ lực để làm cho những điều này là cơ sở cho "một tâm lý học hoàn chỉnh." Sau đó ông đi vào vùng của những giấc mơ, những ảo tưởng, những ảo giác; và ngay khi ông nỗ lực dựng lên một khoa học thực nghiệm vốn sẽ phân loại và sắp xếp những thứ này, ông chắc chắn sẽ lao vào cõi cảm dục. Tiến sĩ Baraduc ở Paris đã gần như băng qua rào cản, và đang trên đường hướng tới việc chụp ảnh các hình ảnh cảm dục-trí tuệ, để có được những bức ảnh của những gì mà từ quan điểm duy vật, sẽ là những kết quả của những rung động trong chất xám của não bộ.

Những người, vốn đã chú ý đến câu hỏi rằng các ấn tượng được tạo ra bởi sự phản xạ của các tia cực tím từ các vật thể không nhìn thấy được bởi các tia của quang phổ thông thường, đã biết từ lâu. Những người có nhãn thông đôi khi được chứng minh bằng sự xuất hiện trên các tấm ảnh nhạy cảm của các nhân vật được họ nhìn thấy và mô tả như hiện diện với người ngồi làm mẫu, mặc dù không thể nhìn

thấy bằng mắt thường. Không thể bác bỏ *toàn bộ* một phán quyết không thành kiến bằng chứng về những sự việc như vậy được đưa ra bởi những người chính trực về sức mạnh của các thí nghiệm của chính họ, đôi khi lặp đi lặp lại. Và bây giờ chúng ta có các nhà điều tra chuyển sự chú ý của họ sang việc hoạch định hình ảnh của các hình dạng tinh tế, phát minh ra các phương pháp được thiết kế đặc biệt với quan điểm tái tạo chúng. Trong số này, Tiến sĩ Baraduc dường như là người thành công nhất, và ông đã xuất bản một tập sách bàn về các cuộc điều tra của ông và chứa bản sao lại các bức ảnh mà ông có được. Tiến sĩ Baraduc tuyên bố rằng ông đang điều tra các lực tinh anh mà qua đó linh hồn – được định nghĩa là trí thông tuệ hoạt động giữa thể xác và tinh thần – tự biểu lộ, bằng cách tìm cách ghi lại các chuyển động của nó bằng một cây kim, những rung động "phát sáng" nhưng vô hình của nó bằng các ấn tượng trên các tấm phim nhạy cảm. Ông loại trừ bằng điện không dây dẫn và nhiệt. Chúng ta có thể bỏ qua các thí nghiệm của ông trong Sinh Trắc học (Biometry) (đo lường sự sống bằng các chuyển động) và lướt nhìn những điều đó trong sự mô tả bằng ảnh (Iconography) – những ấn tượng của những sóng vô hình, được ông coi là có bản chất ánh sáng, trong đó linh hồn vẽ ra hình ảnh của chính nó. Một số các hình chụp này thể hiện các kết quả dĩ thái và từ tính của các hiện tượng vật lý, và một lần nữa chúng ta có thể bỏ qua những bức ảnh này vì không mang chủ đề đặc biệt của chúng ta, bản thân chúng thì thật là thú vị. Tiến sĩ Baraduc đã thu được nhiều ấn tượng khác nhau bằng cách suy nghĩ mạnh mẽ về một đối tượng, hiệu ứng được tạo ra bởi hình tượng xuất hiện trên một tấm phim nhạy cảm; do đó, ông đã cố gắng chiếu một bức chân dung của một người phụ nữ (khi đó đã chết) mà ông đã biết, và tạo ra một ấn tượng theo tư

tượng của ông về một bức vẽ mà ông đã làm về bà ấy trên giường chết. Ông hoàn toàn đúng khi nói rằng việc tạo ra một vật thể là việc một hình ảnh thoát ra khỏi tâm trí và sự vật chất hóa tiếp theo của nó, và ông tìm kiếm hiệu ứng hóa học được gây ra trên muối bạc bởi bức tranh được tư tưởng tạo ra này. Một minh họa nổi bật là hình một lực tỏa ra ngoài, hình chiếu của một lời cầu nguyện tha thiết. Một lời cầu nguyện khác được nhìn thấy tạo ra các hình dạng như lá lược của một cây dương xỉ, một hình khác thì như mưa trút lên trên, nếu cụm từ này có thể được cho phép. Một khối thuôn dài gọn sáng được phóng chiếu bởi ba người nghĩ về sự hợp nhất của họ trong tình cảm. Một cậu bé đau buồn và vuốt ve một con chim đã chết được bao quanh bởi một con suối các sợi cong đan xen của sự xáo trộn cảm xúc. Một con lốc mạnh được hình thành bởi cảm giác buồn sâu sắc. Khi nhìn vào loạt hình ảnh thú vị và gợi ý nhất này, rõ ràng trong những bức ảnh này, những gì thu được không phải là hình tư tưởng, mà là hiệu ứng được gây ra trong chất ether bởi những rung động của nó, và cần phải nhìn thấu suốt tư tưởng để hiểu các kết quả được tạo ra. Thực ra, các hình minh họa là hướng dẫn cho những gì chúng không hiển thị trực tiếp, cũng như cho những hình ảnh xuất hiện.

Nó có thể hữu ích để đặt trước các sinh viên, rõ ràng hơn một chút so với việc đã được thực hiện cho tới giờ, một số sự kiện trong thiên nhiên sẽ làm cho kết quả dễ hiểu hơn khi Tiến sĩ Baraduc đến. Những thứ này không nhất thiết phải là hoàn hảo, một máy ảnh chụp ảnh vật lý và các tấm kính ảnh nhạy cảm không phải là công cụ lý tưởng cho nghiên cứu cõi cảm dục; nhưng, như ta sẽ thấy từ những điều trên, chúng thú vị và có giá trị nhất khi hình thành mối liên kết giữa các nghiên cứu khoa học về vật lý và về nhãn thông.

Vào thời điểm hiện tại, các nhà quan sát bên ngoài Hội Thông Thiên Học quan tâm với sự kiện là những thay đổi cảm xúc thể hiện bản chất của chúng bằng những thay đổi màu sắc trong hình bầu dục giống như đám mây, hay hào quang, bao trùm mọi sinh linh. Các bài viết về chủ đề này đang xuất hiện trong các báo không liên quan đến Hội Thông Thiên Học, và một chuyên viên y khoa ⁽¹⁾ đã thu thập một số lượng lớn các trường hợp mà trong đó màu sắc hào quang của những người thuộc nhiều loại và tính khí được ông ghi lại. Các kết quả của ông gần giống với các kết quả của các nhà Thông Thiên Học và những người khác có nhãn thông, và sự nhất trí chung về chủ đề này là đủ để xác lập sự thật, nếu bằng chứng được đánh giá bởi các giáo sĩ Thiên Chúa giáo được áp dụng cho sự chứng nhận của con người.

Quyển sách *Con Người hữu hình và vô hình* bàn về chủ đề chung của hào quang. Tập sách nhỏ hiện tại, được viết bởi tác giả của *Con Người hữu hình và vô hình*, và một đồng nghiệp Thông Thiên Học, có ý định đưa chủ đề đi xa hơn; và người ta tin rằng nghiên cứu này rất hữu ích, vì gây ấn tượng mạnh mẽ trong tâm trí của môn sinh về sức mạnh và bản chất sống động của tư tưởng và dục vọng, và ảnh hưởng được chúng tác động lên tất cả những người mà chúng tiếp cận.

¹ Tiến sĩ Hooker, Gloucester Place, London, W.

KHÓ KHĂN CỦA SỰ MIÊU TẢ

Chúng ta thường nghe nói rằng tư tưởng là những sự vật, và có nhiều người trong chúng ta bị thuyết phục về sự thật của tuyên bố này. Tuy nhiên, rất ít người trong chúng ta có bất kỳ ý tưởng rõ ràng nào về một tư tưởng là loại sự vật nào, và mục tiêu của cuốn sách nhỏ này là để giúp chúng ta hình dung ra điều này.

Có một số khó khăn nghiêm trọng trong con đường của chúng ta, vì quan niệm của chúng ta về không gian bị giới hạn theo ba chiều đo, và khi chúng ta cố gắng thực hiện một bản vẽ, thực tế là chúng ta tự giới hạn chúng ta vào hai chiều đo. Thực ra, việc trình bày ngay cả các vật thể ba chiều thường cũng bị khiếm khuyết nghiêm trọng, vì hiếm khi một đường hoặc góc trong bản vẽ của chúng ta được hiển thị chính xác. Nếu một con đường đi ngang qua bức tranh, phần phía trước phải được thể hiện là rộng hơn rất nhiều so với phần phía sau, mặc dù trong thực tế, chiều rộng không thay đổi. Nếu một ngôi nhà được vẽ, các góc vuông ở các góc của nó phải được hiển thị là góc nhọn hoặc tù như trường hợp có thể, nhưng hầu như không bao giờ như thực tế. Trên thực tế, chúng ta vẽ mọi thứ không phải như nó là mà như nó có vẻ, và nỗ lực của người nghệ sĩ là bằng cách sắp xếp khéo léo các đường trên một bề mặt phẳng để truyền đến mắt một ấn tượng sẽ gợi lại điều đó được tạo ra bởi một vật thể ba chiều.

Chỉ có thể làm điều này vì các vật thể tương tự đã quen thuộc với những người nhìn vào bức tranh và chấp nhận đề xuất mà nó truyền tải. Một người chưa bao giờ nhìn thấy một cái cây có thể nghĩ ra nhưng có ít ý tưởng về nó ngay cả từ

bức tranh khéo léo nhất. Nếu gặp khó khăn này, chúng ta thêm một khó khăn khác và nghiêm trọng hơn rất nhiều về một sự hạn chế của ý thức, và giả sử rằng chúng ta đang hiển thị bức tranh cho một người chỉ biết hai chiều đo, chúng ta sẽ thấy nó hoàn toàn không thể truyền đạt cho anh ta như thế nào bất cứ ấn tượng đầy đủ của một cảnh quan như chúng ta thấy. Chính xác thì sự khó khăn này ở dạng trầm trọng nhất của nó trên con đường của chúng ta, khi chúng ta cố gắng tạo ra một bản vẽ của thậm chí là một hình tư tưởng rất đơn giản. Đại đa số những người nhìn vào bức tranh hoàn toàn bị giới hạn vào ý thức của ba chiều đo, và hơn nữa, không có quan niệm nhỏ nhất về thế giới nội tâm mà hình tư tưởng thuộc về, với tất cả ánh sáng và màu sắc lộng lẫy của nó. Tất cả những gì chúng ta có thể làm tốt nhất là trình bày một phần của hình tư tưởng; và những người mà khả năng của họ không thể cho phép họ nhìn thấy bản gốc, nhưng bị thất vọng với bất kỳ bản sao nào của nó. Tuy nhiên, những người hiện tại không thể nhìn thấy bất cứ điều gì sẽ có được ít nhất một sự hiểu biết phần nào, và dù không đầy đủ, ít nhất nó có thể tốt hơn là không có gì.

Tất cả các môn sinh đều biết rằng cái được gọi là hào quang của con người là phần bên ngoài của chất giống như mây của các thể cao của y, thâm nhập lẫn nhau và mở rộng ra ngoài các giới hạn của thể xác của y, là thể nhỏ nhất trong tất cả các thể. Họ cũng biết rằng hai trong số những thể này, thể trí và thể dục vọng, là những thể chủ yếu liên quan đến sự xuất hiện của những gì được gọi là hình tư tưởng. Nhưng để vấn đề có thể được làm rõ cho tất cả mọi người, chứ không chỉ cho các môn sinh đã làm quen với các giáo lý Thông Thiên Học, một bản tóm tắt các sự kiện chính sẽ có vị trí thích đáng.

Con người, Chủ thể Suy tư, được bao bọc trong một thể gồm vô số các kết hợp của vật chất tinh tế của cõi trí, thể này được thanh luyện nhiều hay ít trong các thành phần của nó, và được tổ chức đầy đủ nhiều hay ít cho các chức năng của nó, theo giai đoạn phát triển trí tuệ mà người đó đã đạt đến. Thể trí là một vật thể có vẻ đẹp tuyệt vời, sự tinh tế và sự chuyển động nhanh chóng của các hạt của nó mang lại cho nó một trạng thái của ánh sáng óng ánh sống động, và vẻ đẹp này trở nên rạng rỡ lạ thường và vẻ đáng yêu quyến rũ khi trí năng trở nên tiến hóa cao và được sử dụng chủ yếu vào các chủ đề trong sạch và cao siêu. Mỗi tư tưởng đều nảy sinh một loạt các rung động có tương quan nhau trong vật chất của thể này, kèm theo một trò chơi màu sắc kỳ diệu, giống như màu sắc trong bụi nước của một thác nước khi ánh sáng mặt trời chiếu vào, được nâng lên tới độ thứ n của màu sắc và sự tinh tế sống động. Thể trí ở dưới xung lực này ném ra một phần rung động của chính nó, được hình thành bởi bản chất của các rung động – như các hình vẽ được tạo ra bằng cát trên một đĩa đang rung động theo một nốt nhạc – và điều này tập hợp từ vật chất không khí xung quanh giống như chính nó về tính tinh tế, từ tinh chất tinh linh (elemental essence) của cõi giới trí tuệ. Khi đó chúng ta có một hình tư tưởng thuần túy và đơn giản, và nó là một thực thể sống có hoạt động mãnh liệt được làm sinh động bởi ý tưởng duy nhất đã tạo ra nó. Nếu được làm từ các loại vật chất tốt hơn, nó sẽ có sức mạnh và năng lượng lớn, và có thể được sử dụng như một tác nhân mạnh mẽ nhất khi được hướng dẫn bởi một ý chí mạnh mẽ và ổn định. Chúng ta sẽ bắt đầu vào các chi tiết của việc sử dụng như vậy sau này.

Khi năng lượng của người này chảy ra ngoài hướng tới các đối tượng ham muốn bên ngoài, hoặc bận rộn với các

hoạt động đam mê và tình cảm, năng lượng này hoạt động trong một loại vật chất kém tinh tế hơn so với vật chất trí tuệ, đó là trong vật chất của cõi cảm dục. Cái được gọi là thể ham muốn của y làm bằng vật chất này, và nó tạo thành phần nổi bật nhất của hào quang ở người chưa phát triển. Trong trường hợp người thuộc loại thô thiển, thể ham muốn có vật chất dày đặc của cõi cảm dục, và có sắc thái mờ đục, các màu nâu, và màu xanh lá cây và màu đỏ bầm thiu đóng một phần lớn trong đó. Xuyên qua thể này có nhiều màu sắc đặc trưng khác nhau sẽ nhấp nháy, khi những đam mê của y được kích thích. Một người thuộc một loại cao hơn thì có thể thể ham muốn gồm những tính chất tốt hơn của vật chất cảm dục, với những màu sắc, gọn sóng và lóe sáng qua nó, sắc thái đẹp và rõ ràng. Mặc dù kém tinh tế và kém rạng rỡ hơn thể trí, nó tạo thành một vật thể đẹp đẽ, và khi sự ích kỷ bị loại bỏ, thì tất cả các sắc thái buồn tẻ và nặng nề hơn sẽ biến mất.

Thể ham muốn (hay thể cảm dục) này tạo ra một loại thứ hai trong các thực thể, tương tự với các hình tư tưởng đã được mô tả trong cấu tạo chung của chúng, nhưng được giới hạn vào cõi cảm dục, và được thể trí tạo ra dưới sự thống trị của bản chất động vật.

Những điều này được gây ra bởi hoạt động của hạ trí, khi nó tự ném nó ra xuyên qua thể cảm dục – hoạt động Trí-Cảm (Kâma-Manas) theo thuật ngữ Thông Thiên Học, hoặc thể trí bị chi phối bởi dục vọng. Các rung động trong thể ham muốn, hoặc thể cảm dục, trong trường hợp này được thiết lập, và dưới các rung động này, thể này đưa ra một phần rung động của chính nó, được tạo hình, như trong trường hợp trước, bởi bản chất của các rung động, và điều này thu hút vào nó một số tinh chất tinh linh thích hợp của cõi cảm dục. Một hình tư tưởng như vậy có tinh chất tinh linh này

cho thể của nó, và cho linh hồn sinh động của nó ham muốn hoặc đam mê đã ném nó ra; tùy theo lượng năng lượng trí tuệ được kết hợp với ham muốn hoặc đam mê này sẽ là lực của hình tư tưởng. Những hình tư tưởng này, giống như những hình tư tưởng thuộc cõi trí tuệ, được gọi là các tinh linh nhân tạo, và cho đến nay chúng là phổ biến nhất, vì ít có tư tưởng của những người nam và nữ bình thường mà không bị nhuộm màu với ham muốn, đam mê hoặc cảm xúc.

HAI HIỆU QUẢ CỦA TƯ TƯỞNG

Mỗi tư tưởng xác định tạo ra một hiệu ứng kép – một rung động bức xạ và một hình lơ lửng. Tư tưởng tự nó xuất hiện đầu tiên cho cái nhìn có nhãn thông như là một sự rung động trong thể trí, và điều này có thể hoặc đơn giản hoặc phức tạp. Nếu bản thân tư tưởng hoàn toàn đơn giản, thì chỉ có một tốc độ rung động và chỉ có một loại vật chất trí tuệ sẽ bị ảnh hưởng mạnh mẽ. Thể trí bao gồm vật chất ở một vài mức độ về mật độ, mà chúng ta thường sắp xếp thành các lớp theo các phân cảnh. Trong mỗi loại này, chúng ta có nhiều phân chia phụ, và nếu chúng ta tiêu biểu chúng bằng cách vẽ các đường ngang để biểu thị các mức độ mật độ khác nhau, thì có một cách sắp xếp khác mà chúng ta có thể tượng trưng bằng cách vẽ các đường thẳng đứng vuông góc với các đường khác, để biểu thị các loại khác nhau về tính chất cũng như mật độ. Như thế có rất nhiều loại vật chất trí tuệ này, và người ta thấy rằng mỗi loại trong số chúng có tốc độ rung đặc biệt và thích hợp riêng của nó, mà nó dường như quen thuộc nhất, do đó nó rất dễ phản ứng với tốc độ đó, và có xu hướng

quay trở lại tốc độ đó càng sớm càng tốt khi nó đã bị buộc phải ra khỏi tốc độ đó bởi một luồng tư tưởng hay cảm giác mạnh mẽ. Chẳng hạn, khi một làn sóng cảm xúc nào đó bất chợt quét qua một người, thể cảm dục của y bị ném vào trạng thái kích động dữ dội, và các màu sắc ban đầu của nó trong một lúc gần như bị che mờ đi bởi con xúc động đột ngột có màu đỏ son, màu xanh, hoặc màu đỏ tươi tương ứng với tốc độ rung động của cảm xúc đặc biệt đó. Sự thay đổi này chỉ là tạm thời; nó biến mất trong vài giây và thể cảm dục nhanh chóng trở lại tình trạng bình thường của nó. Tuy nhiên, mỗi luồng cảm giác như vậy tạo ra một hiệu ứng lâu dài: nó luôn thêm một chút màu sắc của nó vào màu sắc bình thường của thể cảm dục, để mỗi khi người đó tự nhượng bộ cho một cảm xúc nào đó, y sẽ dễ dàng tự nhượng bộ cho nó một lần nữa, bởi vì thể cảm dục của y đang có thói quen rung động với tốc độ đặc biệt đó.

Tuy nhiên, phần lớn tư tưởng của con người không đơn giản chút nào. Tình cảm hoàn toàn thuần khiết tất nhiên tồn tại; nhưng chúng ta thường thấy nó nhuộm màu tự hào hoặc ích kỷ, ghen tị hoặc đam mê động vật. Điều này có nghĩa là ít nhất hai rung động riêng biệt xuất hiện cả trong thể trí và thể cảm dục – thường là hơn hai rung động. Do đó, rung động phát ra sẽ là một rung động phức tạp, và hình tư tưởng tổng hợp sẽ hiển thị một số màu thay vì chỉ có một màu.

RUNG ĐỘNG TÁC ĐỘNG NHƯ THỂ NÀO

Những rung động phát ra này, giống như tất cả các rung động khác trong thiên nhiên, trở nên ít mạnh hơn tỉ lệ với khoảng cách từ nguồn của chúng, mặc dù có thể là sự biến thiên tỷ lệ với lũy thừa ba của khoảng cách, thay vì lũy thừa hai, bởi vì liên quan với kích thước bổ sung. Ngoài ra, giống như tất cả các rung động khác, những rung động này có xu hướng tự mô phỏng lại chúng bất cứ khi nào có cơ hội cho chúng; và vì vậy bất cứ khi nào chúng tấn công vào một thể trí khác, chúng có xu hướng gây ra trong đó tốc độ chuyển động riêng của chúng. Nghĩa là – từ quan điểm của người mà thể trí của y bị tiếp xúc bởi những sóng này, chúng có xu hướng tạo ra trong thể trí của y những tư tưởng cùng loại với những gì trước đây đã nảy sinh trong thể trí của nhà tư tưởng đã phát ra sóng. Khoảng cách mà sóng tư tưởng như vậy xâm nhập, và lực và sự bền bỉ mà chúng tác động lên thể trí của những người khác, phụ thuộc vào sức mạnh và sự rõ ràng của tư tưởng ban đầu. Theo cách này, người suy tư ở cùng vị trí với người nói. Giọng nói của người sau khởi động những sóng âm thanh trong không khí, phát ra từ y theo mọi hướng, và truyền tải thông điệp của y đến tất cả những người trong tầm nghe, và khoảng cách mà giọng nói của anh ta có thể xuyên qua tùy vào sức mạnh của nó và vào sự rõ ràng của cách phát âm của y. Cũng giống như vậy, tư tưởng mạnh mẽ sẽ mang xa hơn nhiều so với tư tưởng yếu đuối và không dứt khoát; nhưng sự rõ ràng và dứt khoát thậm chí còn có tầm quan trọng hơn sức mạnh. Hơn nữa, giống như giọng nói của người phát biểu có thể rơi vào đôi tai lơ là nơi những người đang bận rộn với công việc hoặc trong niềm vui, nên có thể một làn sóng tư tưởng mạnh mẽ quét qua mà không ảnh hưởng đến tâm trí của người này, nếu y đã bị cuốn hút sâu vào một dòng tư tưởng nào khác.

Cần hiểu rằng sự rung động tỏa ra này truyền tải đặc tính của tư tưởng, chứ không phải chủ đề của nó. Nếu một người theo Ấn Giáo ngồi say mê sùng bái Krishna, thì những làn sóng cảm giác tuôn ra từ anh ta kích thích cảm giác sùng kính trong tất cả những người chịu ảnh hưởng của chúng, mặc dù trong trường hợp của người Hồi Giáo, thì sự sùng kính dành cho Allah, trong khi đối với người Bái Hòa Giáo thì đó là Ahuramazda, hoặc cho người Kitô giáo thì tới Giêsu. Một người đang suy tư sâu sắc về một chủ đề cao thượng nào đó tuôn ra từ chính anh ta những rung động có xu hướng khuấy động tư tưởng ở một mức độ tương tự ở những người khác, nhưng chúng không hề gợi ý cho những người khác đó về chủ đề đặc biệt trong tư tưởng của anh ta. Chúng tác động một cách tự nhiên với sức sống đặc biệt dựa trên những tâm trí nào đã quen thuộc với những rung động của tính cách tương tự; tuy nhiên, chúng có một ảnh hưởng nào đó đối với mỗi thể trí mà chúng tác động lên, sao cho xu hướng của chúng là đánh thức sức mạnh của tư tưởng cao siêu ở những người mà nó chưa trở thành một thói quen. Như vậy rõ ràng là mỗi người tư duy theo các đường lối cao siêu đang làm công việc truyền giáo, mặc dù người ấy có thể hoàn toàn không ý thức về điều đó.

HÌNH DẠNG VÀ HIỆU QUẢ CỦA NÓ

Bây giờ chúng ta chuyển sang hiệu ứng thứ hai của tư tưởng, việc tạo ra một hình dạng rõ rệt. Tất cả các sinh viên huyền bí đều được làm quen với ý tưởng về tinh chất tinh linh (elemental essence), sự sống bán thông minh kỳ lạ đó

bao quanh chúng ta theo mọi hướng, làm sinh động vật chất của cõi trí và cõi cảm dục. Vật chất này được sinh động như thể phản ứng rất dễ dàng với ảnh hưởng của tư tưởng con người, và mỗi xung lực được gửi đi, hoặc từ thể trí, hoặc từ thể cảm dục của con người, ngay lập tức bao bọc chính nó trong một hiện thể tạm thời của vật chất được sinh động này. Một ý nghĩ hay một xung lực như vậy trở thành một loại sinh vật sống trong một thời gian, mãnh lực của tư tưởng là linh hồn, và vật chất được sinh động là thể xác. Thay vì sử dụng lời diễn giải có phần vụng về, "vật chất cảm dục hoặc trí tuệ được phú cho linh hồn (ensouled) bởi tinh chất chân thần ở giai đoạn của một trong các giới tinh linh", các nhà Văn Thông Thiên Học thường, để ngắn gọn, gọi vật chất bị kích thích này chỉ đơn giản là tinh chất tinh linh; và đôi khi họ nói về hình tư tưởng như là "một tinh linh" ("elemental"). Có thể có sự đa dạng vô tận về màu sắc và hình dạng của các tinh linh hoặc các hình tư tưởng như vậy, vì mỗi tư tưởng rút xung quanh nó vật chất phù hợp với sự biểu lộ của nó, và đặt vật chất đó vào sự rung động hài hòa với chính nó; sao cho đặc tính của tư tưởng quyết định màu sắc của nó, và việc nghiên cứu các biến thể và các kết hợp của nó là một điều cực kỳ thú vị.

Hình tư tưởng này không thể được so sánh một cách không thích đáng với một chiếc bình Leyden, lớp vỏ của tinh chất sống động được tượng trưng bằng chiếc bình, và năng lượng của tư tưởng được tượng trưng bằng điện tích. Nếu tư tưởng hoặc cảm giác của người này được kết nối trực tiếp với người khác, hình tư tưởng này sinh sẽ di chuyển về phía người đó và tự phóng năng lượng trên thể cảm dục và thể trí của người đó. Nếu tư tưởng của người này là về bản thân anh ta, hoặc dựa trên một cảm xúc cá nhân, như đại đa số tư

tưởng, nó lơ lửng quanh người tạo ra nó và luôn sẵn sàng tác động trở lại anh ta bất cứ khi nào anh ta ở trong một tình trạng bị động. Ví dụ, một người tự sinh ra cho mình những ý nghĩ không trong sạch có thể quên tất cả về chúng trong khi y bận rộn vào chuỗi công việc hàng ngày của mình, mặc dù các hình phát sinh đang treo quanh y trong một đám mây nặng nề, bởi vì sự chú ý của y được hướng nơi khác, và do đó, thể cảm dục của y không dễ bị ảnh hưởng bởi bất kỳ mức rung động nào khác hơn rung động của chính nó. Tuy nhiên, khi sự rung động rõ rệt giảm lại và người ấy nghỉ ngơi sau khi lao động và để thể trí hoàn toàn về tư tưởng xác định, y rất có thể cảm thấy rung động của sự không trong sạch âm thầm tác động lên y. Nếu tâm thức của người này được thức tỉnh đến mức độ nào đó, y có thể nhận ra điều này và kêu lên rằng anh ta đang bị ma quỷ cám dỗ; tuy nhiên, sự thật là sự cám dỗ chỉ có vẻ là từ bên ngoài, vì nó không là gì ngoài sự tác động lại đương nhiên của những hình tư tưởng của chính y lên y. Mỗi người đi qua không gian được bao quanh trong một cái lồng của cấu trúc của chính mình, được bao quanh bởi đa số các hình được tạo ra bởi những suy nghĩ quen thuộc của y. Qua trung gian này, y nhìn ra thế giới, và tự nhiên anh ta thấy mọi thứ bị nhuộm với các màu chủ đạo của nó, và mọi tốc độ rung động đến với y từ bên ngoài thì bị thay đổi ít nhiều bởi tốc độ của nó. Do đó, cho đến khi người này học được sự kiểm soát hoàn toàn về tư tưởng và cảm giác, nếu không thì y không nhìn thấy gì đúng bản chất, vì tất cả các quan sát của y phải được thực hiện qua trung gian này, làm biến dạng và tô màu mọi thứ như thủy tinh được chế tạo tồi.

Nếu hình tư tưởng không rõ ràng thuộc cá nhân, cũng không đặc biệt nhắm vào một người khác, thì nó chỉ trôi nổi vô tư trong bầu khí quyển, luôn luôn, các rung động phát ra

tương tự như những rung động được tạo ra lúc ban đầu bởi người tạo ra nó. Nếu nó không tiếp xúc với bất kỳ thể trí nào khác, sự bức xạ này sẽ dần cạn kiệt dự trữ năng lượng của nó, và trong trường hợp đó, hình roi thành từng mảnh; nhưng nếu nó thành công trong việc đánh thức rung động cộng hưởng ở bất kỳ thể trí nào ở gần ngay đó, một sự hấp dẫn được thiết lập, và hình tư tưởng thường được hấp thụ bởi thể trí đó. Do đó, chúng ta thấy rằng ảnh hưởng của hình tư tưởng không hề rộng rãi như ảnh hưởng của rung động ban đầu; nhưng trong chừng mực mà nó tác động, thì nó tác động với độ chính xác lớn hơn nhiều. Những gì nó tạo ra trong thể trí mà nó ảnh hưởng thì không chỉ là một tư tưởng có một phẩm cấp tương tự với những gì đã sinh ra nó; thực ra nó là cùng một tư tưởng. Bức xạ có thể ảnh hưởng đến hàng ngàn người và khuấy động trong họ những tư tưởng ở cùng cấp độ với bản gốc, nhưng điều có thể xảy ra là không ai trong số họ sẽ giống hệt với bản gốc đó; hình tư tưởng có thể chỉ ảnh hưởng rất ít người, nhưng trong một vài trường hợp đó, nó sẽ tái tạo chính xác ý tưởng khởi xướng.

Thực tế của việc tạo ra bởi các rung động của một hình riêng biệt, thuộc hình học hoặc hình khác, đã quen thuộc với mọi sinh viên âm học, và các hình của "Chladni" liên tục được tái tạo trong mọi phòng thí nghiệm vật lý.

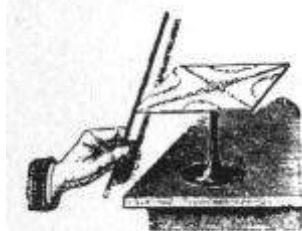


FIG. 1.

Hình 1. Phiến âm thanh của Chladni

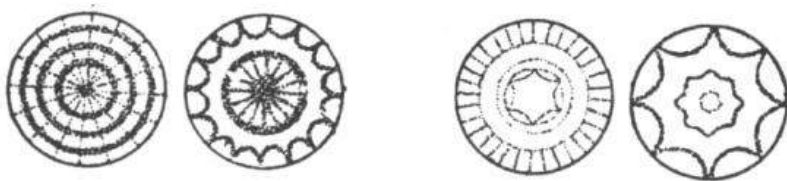


FIG. 2.

Hình 2. Các hình thể được âm thanh tạo ra

Đối với độc giả thế tục, mô tả ngắn gọn sau đây có thể hữu ích. Một tấm âm thanh của Chladni (hình 1) được làm bằng đồng hoặc tấm kính dày. Các hạt cát mịn hoặc các bào tử được rải trên bề mặt, và cạnh của tấm được uốn cong. Cát được ném lên không trung bởi sự rung động của tấm, và khi rơi lại trên tấm được sắp xếp theo các đường thông thường (hình 2). Bằng cách chạm vào cạnh của tấm tại các điểm khác nhau khi nó được uốn cong, các nốt khác nhau, và do đó thu được các hình khác nhau (hình 3). Nếu các hình ở đây được so sánh với những hình thu được từ giọng nói của con người, ta sẽ quan sát được nhiều điều giống nhau. Đối với những trường hợp sau này, "các hình của giọng nói" được nghiên cứu và hình dung một cách đáng ngưỡng mộ bởi bà Watts Hughes⁽²⁾, khi xác nhận cùng một sự kiện, nên được tham khảo, và công việc của bà về chủ đề này nên được mỗi môn sinh nắm rõ. Nhưng có lẽ ít ai nhận ra rằng các hình dạng chụp được là do sự tương tác của các rung động tạo ra chúng, và một cỗ máy tồn tại nhờ hai hoặc nhiều chuyển động đồng thời có thể được truyền tới một con lắc, và bằng cách gắn một bút vẽ mảnh vào một đòn bẩy được kết nối với con lắc thì động tác của nó có thể được theo dõi chính xác. Thay thế cho sự lắc lư của con lắc, là các rung động được thiết lập trong thể

² Các hình giọng nói *Eidophone*. Margaret Watts Hughes.

trí hoặc thể cảm dục, và chúng ta có rõ ràng trước chúng ta *cách thức (modus operandi)* của việc xây dựng các hình bằng các rung động. [3]

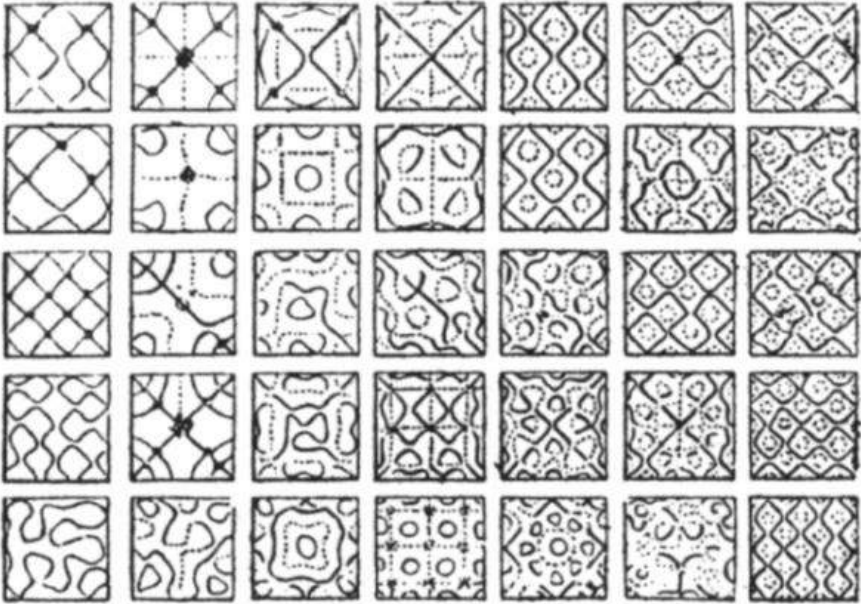


FIG. 3.

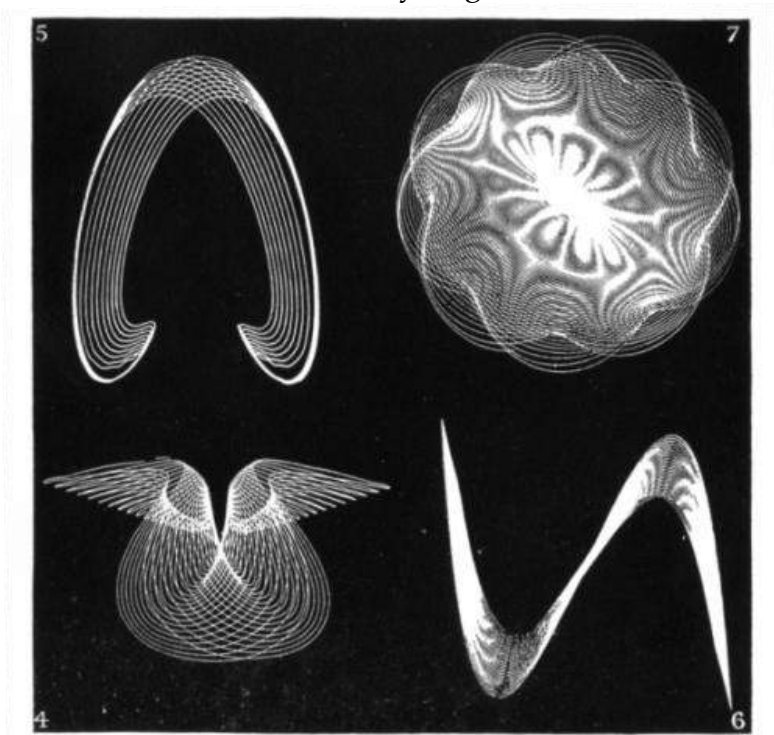
Hình 3. Các hình được âm thanh tạo ra

Mô tả sau đây được lấy từ một bài tiểu luận thú vị nhất có tên *Các Hình Rung Động*, của F. Bligh Bond, F.R.I.B.A., người đã vẽ một số hình đáng chú ý bằng cách sử dụng các con lắc. Con lắc được treo trên các cạnh dao bằng thép cứng, và chỉ được tự do xoay theo các góc vuông với hệ thống treo cạnh dao. Bốn con lắc như vậy có thể được ghép thành cặp,

³ Ông Joseph Gould, Tòa nhà Stratford, Nottingham, cung cấp con lắc hình elip đôi mà qua đó tạo ra những hình vẽ tuyệt vời này.

xoay vuông góc với nhau, bằng các sợi nối các trục của mỗi cặp con lắc với các đầu của một thanh gỗ nhẹ nhưng cứng nhắc, các sợi khác chạy ra từ trung tâm của thanh gỗ này; những sợi chỉ này mang các chuyển động thống nhất của từng cặp con lắc đến một cây thước vuông nhẹ bằng gỗ, được treo bằng lò xo và mang một cây bút. Do đó, cây bút được điều khiển bởi chuyển động kết hợp của bốn con lắc và chuyển động này được ghi lại trên bảng vẽ bằng bút. Về mặt lý thuyết, không có giới hạn đối với số lượng con lắc có thể được kết hợp theo cách này. Các chuyển động thì thẳng, nhưng hai rung động thẳng có biên độ bằng nhau tác động theo các góc vuông với nhau tạo ra một vòng tròn nếu chúng xen kẽ chính xác, một hình elip nếu các xen kẽ ít đều hơn hoặc biên độ không bằng nhau. Một rung động theo chu kỳ cũng có thể thu được từ một con lắc tự do lắc trong một đường quay. Theo những cách này, một loạt các bản vẽ tuyệt vời nhất đã thu được, và sự tương đồng của chúng với một số hình tư tưởng thật đáng chú ý; chúng đủ để chứng minh các rung động có thể được chuyển thành các hình ảnh dễ dàng như thế nào. Do đó, hãy so sánh hình 4 với hình 12, lời cầu nguyện của người mẹ; hoặc hình 5 với hình 10; hoặc hình 6 với hình 25, các hình phóng ra giống như con rắn. Hình 7 được thêm vào như một minh họa về độ phức tạp có thể đạt được. Dường như với chúng ta, một điều kỳ diệu nhất là một số bản vẽ, được tạo ra rõ ràng là ngẫu nhiên bằng cách sử dụng máy này, sẽ tương ứng một cách chính xác với các loại cao hơn của hình tư tưởng được tạo ra trong thiên định. Chúng tôi chắc chắn rằng rất nhiều ý nghĩa nằm đằng sau sự kiện này, mặc dù nó sẽ cần điều tra thêm nhiều trước khi chúng tôi có thể nói chắc chắn tất cả ý nghĩa của nó. Nhưng nó chắc chắn phải hàm ý nhiều về điều này – đó là, nếu hai

lực trên cõi trần mang một tỷ lệ nào đó với nhau thì có thể vẽ một hình tương ứng chính xác với lực được tạo ra trên cõi trí bởi một tư tưởng phức tạp, chúng ta có thể suy ra rằng tư tưởng đó khởi động trên cõi riêng của nó hai lực có cùng tỷ lệ với nhau. Những lực này là gì và cách chúng hoạt động vẫn còn được xem xét; nhưng nếu bao giờ chúng ta có thể giải quyết vấn đề này, có khả năng nó sẽ mở ra cho chúng ta một lĩnh vực kiến thức mới và cực kỳ có giá trị.



HÌNH. 4-7. Các hình được các quả lắc tạo ra

Các nguyên tắc chung.

Ba nguyên tắc chung làm nền tảng cho việc tạo ra mọi hình tư tưởng: -

1. Tính chất của tư tưởng quyết định màu sắc.

2. Bản chất của tư tưởng quyết định hình thức.
 3. Sự dứt khoát của tư tưởng quyết định sự rõ ràng của nét ngoài.
-

Ý NGHĨA CỦA CÁC MÀU SẮC

Bảng các màu sắc được đưa ra trong trang đầu của sách đã được mô tả kỹ lưỡng trong cuốn sách *Con người Hữu hình và Vô hình (Man Visible and Invisible - C.W.L)* và ý nghĩa được gắn liền với chúng thì giống chính xác trong hình tư tưởng như từ đó nó được phát triển. Vì lợi ích của những người chưa có trong tay bản mô tả đầy đủ được đưa ra trong cuốn sách vừa đề cập, sẽ là tốt khi nói rằng **màu đen** có nghĩa là thù hận và ác ý. **Màu đỏ**, trong tất cả các sắc thái từ màu đỏ gạch nhạt nhạt cho đến màu đỏ rực rỡ, biểu thị sự tức giận; sự tức giận tàn bạo sẽ cho thấy những chớp lóe màu đỏ nhạt nhạt từ những đám mây màu nâu sẫm, trong khi sự tức giận của "sự phẫn nộ cao quý" là một màu đỏ tươi sống động, không phải không đẹp đẽ chút nào, mặc dù nó mang lại một sự rùng mình khó chịu; một màu đỏ đặc biệt tối và khó chịu, gần như chính xác là màu được gọi là máu rồng, cho thấy niềm đam mê thú tính và ham muốn nhục dục của nhiều loại. **Màu nâu** trong trẻo (gần như màu nâu đỏ sậm bị đốt) cho thấy tính tham lam; màu nâu xám xỉn cứng là một dấu hiệu của sự ích kỷ – một màu sắc thực sự rất phổ biến; **màu xám** xỉn có nghĩa là sự nản lòng, trong khi màu xám bầm nhạt được liên kết với nỗi sợ hãi; màu xám xanh lá cây là một dấu hiệu của sự lừa dối, trong khi màu xanh lá cây hơi nâu (thường lốm đốm với các điểm và các chớp lóe màu đỏ tươi)

cho thấy sự ghen tị. **Màu xanh lá cây** dường như luôn luôn biểu thị khả năng thích ứng; trong trường hợp thấp nhất, khi hòa lẫn với sự ích kỷ, khả năng thích ứng này trở thành sự lừa dối; ở một giai đoạn sau này, khi màu sắc trở nên tinh khiết hơn, đúng hơn nó có nghĩa là mong muốn trở thành mọi thứ cho mọi người, mặc dù chủ yếu nó có thể vì mục đích trở thành phổ biến và mang một danh tiếng tốt với họ; ở khía cạnh cao hơn, tinh tế hơn và sáng chói hơn nữa của nó, nó cho thấy năng lực cảm thông thiêng liêng. Tình cảm tự thể hiện nó trong mọi sắc thái của **màu đỏ thẫm** và **màu hồng**; một màu đỏ son trong trẻo hoàn toàn có nghĩa là một tình cảm lạnh mạnh mẽ thuộc loại bình thường; nếu bị nhuộm nhiều với màu xám nâu, cho thấy một cảm giác ích kỷ và tham tiền, trong khi màu hồng nhạt thuần khiết đánh dấu tình yêu hoàn toàn vị tha chỉ có thể xảy ra với những bản chất cao cả; nó chuyển từ màu đỏ thẫm xin của tình yêu thú tính sang các sắc thái tinh tế nhất của **màu hồng thanh nhã**, giống như những màu đỏ ban đầu của bình minh, khi tình yêu trở nên được thanh lọc khỏi mọi yếu tố ích kỷ, và tuôn chảy ra thành những vòng tròn ngày càng rộng lớn của sự dịu dàng và lòng trắc ẩn hào phóng cho tất cả những ai đang cần. Với một chút **màu xanh lơ** của lòng sùng tín trong đó, điều này có thể thể hiện một nhận thức mạnh mẽ về tình huynh đệ đại đồng của nhân loại. **Màu cam sẫm** ngụ ý sự tự cao hoặc tham vọng, và các sắc thái khác nhau của **màu vàng** biểu thị trí tuệ hoặc sự hài lòng trí tuệ, màu nâu vàng xin ngụ ý chiều hướng của khả năng tới các mục đích ích kỷ, trong khi màu vàng sẫm trong trẻo cho thấy một loại cao hơn rõ rệt, và màu vàng nhạt rõ ràng là một dấu hiệu của việc sử dụng năng lực trí tuệ cao nhất và không ích kỷ nhất, lý trí thuần túy được hướng đến các mục đích tinh thần. Tất cả các sắc thái khác

nhau của **màu xanh lơ** đều biểu thị cảm giác tôn giáo, và bao gồm mọi màu sắc từ màu xanh-nâu sẫm của sự sùng bái ích kỷ, hoặc màu xanh xám xịt của sự tôn sùng quá đáng nhuốm màu sợ hãi, cho đến màu sắc sậm trong trẻo của sự tôn thờ chân thành, và màu xanh da trời nhạt đẹp đẽ của hình thức cao nhất vốn hàm ý sự từ bỏ bản thân và hợp nhất với thiên tính; tư tưởng tận tụy của một trái tim vị tha có màu sắc rất đáng yêu, giống như màu xanh thắm của bầu trời mùa hè. Qua những đám mây màu xanh như vậy thường sẽ tỏa ra những ngôi sao vàng có độ sáng chói tuyệt vời, phóng lên trên như một cơn mưa tia lửa. Một hỗn hợp của tình cảm và sự sùng tín được thể hiện bằng một **màu tím nhạt**, và các sắc thái tinh tế hơn của màu này luôn cho thấy khả năng hấp thụ và đáp ứng với một lý tưởng cao đẹp. Độ sáng và độ sẫm của màu sắc thường là một mức độ về sức mạnh và hoạt động của cảm giác.

Một sự xem xét khác phải không được quên là loại vật chất mà trong đó các hình này được tạo ra. Nếu một tư tưởng hoàn toàn là trí tuệ và vô tư – ví dụ, nếu người suy nghĩ đang cố gắng giải quyết một bài toán đại số hoặc hình học – thì hình tư tưởng và sóng rung động sẽ bị giới hạn hoàn toàn vào cõi trí. Tuy nhiên, nếu tư tưởng có một bản chất tâm linh, nếu nó nhuốm màu bác ái và hoài bão, hoặc cảm xúc vị tha sâu sắc, nó sẽ vươn lên từ cõi trí, và sẽ mượn phần lớn sự huy hoàng và vinh quang của cấp độ bờ đề. Trong trường hợp như vậy, ảnh hưởng của nó cực kỳ mạnh mẽ, và mỗi tư tưởng như vậy là một mãnh lực phi thường đối với điều tốt đẹp vốn không thể chỉ tạo ra một hiệu quả quyết định trên mọi thể trí trong tầm với, nếu các thể trí này có bất kỳ tính chất nào có khả năng đáp ứng.

Mặt khác, nếu tư tưởng có trong nó một thứ gì đó của bản ngã hoặc của ham muốn cá nhân, thì ngay lập tức sự rung động của nó quay xuống, và nó rút quanh nó một thể bằng chất cảm dục thêm vào y phục bằng chất trí của nó. Một hình tư tưởng như vậy có khả năng tác động lên các thể cảm dục của những người khác cũng như thể trí của họ, để nó không chỉ có thể nuôi tư tưởng bên trong họ, mà còn có thể khuấy động cảm xúc của họ.

BA LOẠI HÌNH TƯ TƯỞNG

Từ quan điểm của các hình mà chúng tạo ra, chúng ta có thể phân tư tưởng thành ba loại: –

1. Loại lấy hình ảnh của người suy tư. Khi một người nghĩ về bản thân mình như ở một nơi xa xôi nào đó, hoặc mong muốn nhiệt thành được ở nơi đó, y tạo ra một hình tư tưởng theo hình ảnh của chính y xuất hiện ở đó. Một hình như vậy không thường được những người khác nhìn thấy, và đôi khi đã được lấy cho thể cảm dục hoặc sự hiện hình của chính người đó. Trong trường hợp như vậy, hoặc người thấy phải có đủ khả năng nhãn thông lúc đó để có thể quan sát được hình dạng cảm dục đó, hoặc hình tư tưởng phải có đủ sức mạnh tự hiện ra – tức là tạm thời rút quanh nó một số lượng nào đó chất hồng trần. Tư tưởng sinh ra một hình thể như vậy tất nhiên phải là một tư tưởng mạnh mẽ, và do đó nó sử dụng một tỷ lệ lớn vật chất của thể trí, sao cho mặc dù hình thể đó nhỏ và bị nén khi nó rời khỏi người suy tư, nó rút quanh nó một lượng đáng kể chất cảm dục, và thường mở

rộng tới kích cỡ người thật trước khi nó xuất hiện ở đích đến của nó.

2. Loại lấy hình ảnh của một đối tượng vật chất nào đó. Khi một người nghĩ về bạn của y, y tạo trong thể trí của y một hình ảnh nhỏ của người bạn đó, vốn thường chuyển ra ngoài và thường treo lơ lửng trong không trung trước mặt y. Theo cùng một cách, nếu y nghĩ về một căn phòng, một ngôi nhà, một phong cảnh, thì những hình ảnh nhỏ bé của những thứ này được tạo thành trong thể trí và sau đó hiện ra ngoài. Điều này cũng đúng như vậy khi y đang rèn luyện trí tưởng tượng của y; họa sĩ là người tạo thành một khái niệm về bức tranh tương lai của y, dựng nó lên từ vật chất của thể trí của y, và sau đó chiếu nó vào không gian trước mặt y, giữ nó trước mắt trí tuệ của y, và sao chép nó. Theo cùng một cách, tiểu thuyết gia xây dựng các hình ảnh về nhân vật của y trong chất trí, và bằng cách thực hiện ý chí của y, di chuyển những con rối này từ vị trí hoặc nhóm này sang vị trí hoặc nhóm khác, sao cho cốt truyện của câu chuyện của y theo sát nghĩa được diễn ra trước y. Với những quan niệm về thực tế đảo ngược một cách kỳ lạ, thật khó cho chúng ta có thể hiểu rằng những hình ảnh trí tuệ này thực sự tồn tại, và hoàn toàn khách quan đến mức chúng có thể dễ dàng được nhìn thấy bởi người có nhãn thông, và thậm chí có thể được sắp xếp lại bởi một người nào đó khác với người tạo ra chúng. Một số tiểu thuyết gia đã nhận thức lò mò về một quá trình như vậy, và đã làm chứng rằng các nhân vật của họ khi được tạo ra đã phát triển một ý chí của riêng chúng, và đã khẳng khẳng mang khung của câu chuyện theo những đường lối khác hẳn với những đường lối được dự định ban đầu của tác giả. Điều này thực sự đã xảy ra, đôi khi vì các hình tư tưởng được truyền sức sống bởi các tinh linh thiên nhiên ham vui, hoặc

thường hơn là bởi một tiểu thuyết gia 'đã chết' nào đó, theo dõi trên cõi cảm dục sự phát triển kế hoạch của tác giả đồng nghiệp của y, đã nghĩ rằng y có thể cải tiến nó, và chọn phương pháp này để đưa ra các gợi ý của y.

3. Loại lấy một hình thể hoàn toàn của riêng nó, biểu lộ những tính chất vốn có của nó trong vật chất mà nó rút chung quanh nó. Chỉ các hình tư tưởng của loại thứ ba này mới có thể được minh họa một cách hữu ích, vì để tượng trưng cho các hình tư tưởng của loại thứ nhất hoặc thứ hai sẽ chỉ đơn thuần là vẽ các chân dung hoặc phong cảnh. Trong các loại đó, chúng ta có chất trí tuệ hoặc cảm dục mềm dẻo được đúc theo mô phỏng các hình thể thuộc về cõi trần; còn trong nhóm thứ ba này, chúng ta có một cái nhìn thoáng qua về các hình thể tự nhiên đối với các cõi cảm dục hoặc trí tuệ. Tuy nhiên, chính điều này, vốn khiến chúng trở nên thú vị, đặt một rào cản không thể vượt qua trong cách tái tạo chúng chính xác.

Các hình tư tưởng của loại thứ ba này hầu như luôn luôn tự biểu lộ chúng trên cõi cảm dục, vì phần lớn trong số chúng là những biểu lộ của cảm giác cũng như của tư tưởng. Những hình tư tưởng mà chúng tôi đưa ra các mẫu vật ở đây gần như hoàn toàn thuộc loại đó, ngoại trừ việc chúng tôi lấy một vài ví dụ về các hình tư tưởng đẹp để được tạo ra trong thiên định rõ rệt bởi những người mà, nhờ thực hành lâu dài, đã học cách suy nghĩ.

Các hình tư tưởng được hướng tới các cá nhân sẽ tạo ra các hiệu ứng rõ rệt một cách chắc chắn, các hiệu ứng này hoặc được tái tạo một phần trong hào quang của người nhận và do đó làm tăng tổng số kết quả, hoặc bị đẩy ra khỏi hào quang người đó. Một tư tưởng về tình yêu và mong muốn bảo vệ, được hướng mạnh mẽ đến một đối tượng yêu quý nào đó,

tạo ra một hình đi đến người được nghĩ đến, và vẫn ở trong hào quang của y như một tác nhân che chắn và bảo vệ; nó sẽ tìm mọi cơ hội để phục vụ, và mọi cơ hội để bảo vệ, không phải bằng một hành động có ý thức và có chủ ý, mà bằng một sự tuân theo mù quáng từ xung lực được ghi khắc lên nó, và nó sẽ tăng cường các mãnh lực thân thiện vốn ảnh hưởng lên hào quang và làm suy yếu những mãnh lực không thân thiện. Do đó, chúng ta có thể tạo ra và duy trì các thiên thần hộ mệnh thực sự xung quanh những người chúng ta yêu thương, và nhiều lời cầu nguyện của một người mẹ dành cho một đứa con ở xa bao quanh nó như thế, mặc dù bà mẹ không biết phương pháp mà qua đó "lời cầu nguyện của bà được đáp ứng".

Trong những trường hợp mà trong đó, những ý nghĩ tốt hay xấu được hướng vào các cá nhân, nếu chúng sẽ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, thì những tư tưởng đó phải tìm thấy, trong hào quang của đối tượng mà chúng được gửi đến, những vật liệu có khả năng đáp ứng với những rung động một cách đồng cảm. Bất kỳ sự kết hợp vật chất nào chỉ có thể rung động trong một số giới hạn nhất định, và nếu hình tư tưởng nằm ngoài mọi giới hạn mà hào quang có thể rung động, thì nó không thể ảnh hưởng đến hào quang đó chút nào cả. Do đó, tư tưởng đó bật lại từ hào quang đó, và với một lực tương xứng với năng lượng mà nó tác động lên hào quang đó. Đây là lý do tại sao người ta nói rằng một tâm trí thuần khiết là những tác nhân bảo vệ tốt nhất chống lại bất kỳ những cuộc tấn công độc hại nào, vì một tâm trí thuần khiết như vậy sẽ tạo ra một thể cảm dục và một thể trí có các vật liệu tốt đẹp và tinh tế, và những thể này không thể đáp ứng với những rung động đòi hỏi vật chất thô trực. Nếu một ý nghĩ xấu xa, được phóng ra với mục đích hiểm ác, tấn

công một thể như vậy, nó chỉ có thể bật ra khỏi nó, và nó được quăng trở lại với tất cả năng lượng của chính nó; khi đó nó bay ngược lại theo đường từ lực ít đối kháng nhất, đường mà nó vừa đi qua, và tấn công tác nhân phát ra nó; kẻ ấy, mà vật chất trong thể cảm dục và thể trí của y tương tự với vật chất của hình tư tưởng mà y đã tạo ra, bị ném vào những rung động trả lại, và chịu những tác động hủy diệt mà y đã dự định gây ra cho người khác. Do đó "những lời nguyện rủa [và những phước lành] về nhà để đậu lại." Từ đó cũng phát sinh những ảnh hưởng rất nghiêm trọng của việc thù ghét hoặc nghi ngờ một người tốt và tiến hóa cao; các hình tư tưởng được gửi chống lại anh ta không thể làm anh ta bị thương tổn, và chúng bật ngược lại những người phát ra chúng, hủy hoại họ về mặt trí tuệ, đạo đức hoặc thể chất. Một số trường hợp như vậy được biết rõ đối với các thành viên của Hội Thông Thiên Học, đã được họ quan sát trực tiếp. Chừng nào bất kỳ loại vật chất thô thiển nào liên quan đến những tư tưởng xấu xa và ích kỷ vẫn còn tồn tại trong cơ thể của một người, thì y còn bị tấn công từ những kẻ muốn y xấu xa, nhưng khi y đã loại bỏ hoàn toàn những thứ đó bằng cách tự thanh lọc, thì những kẻ thù ghét y không thể làm hại y được, và y tiếp tục bình tĩnh và bình yên giữa mọi mũi tên ác ý của họ. Nhưng thật là tệ hại đối với những người bắn ra những mũi tên như vậy.

Một điểm khác cần được đề cập trước khi chuyển sang xem xét các minh họa của chúng ta, đó là mỗi hình tư tưởng được đưa ra ở đây được rút ra từ cuộc sống. Chúng không phải là các hình tượng tượng, được chuẩn bị như một số người mơ mộng nghĩ rằng chúng nên xuất hiện; chúng là các đại diện của các hình thực sự được quan sát khi được phóng ra bởi những người nam và nữ bình thường, và, hoặc được

tái tạo với tất cả sự cẩn thận và chính xác hết sức có thể bởi những người đã nhìn thấy chúng, hoặc với sự giúp đỡ của các họa sĩ mà những người nhìn thấy đã mô tả chúng cho họ. Để thuận tiện cho việc so sánh, các hình tư tưởng của một loại tương tự được tập hợp lại thành nhóm.

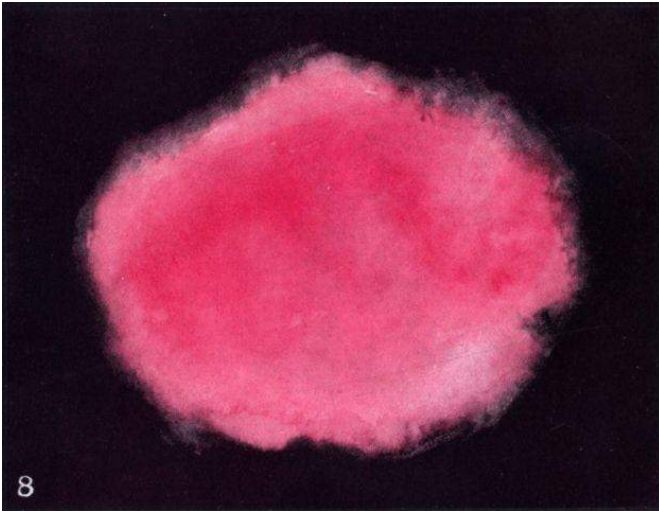
CÁC HÌNH TƯ TƯỞNG MINH HỌA

TÌNH CẢM

Tình cảm thuần khiết mơ hồ. –

Hình 8 là một đám mây xoay tròn của tình cảm thuần khiết, và ngoại trừ sự mơ hồ của nó, thì nó tượng trưng cho một cảm xúc rất tốt đẹp. Người mà từ đó nó phát ra là người hạnh phúc và hòa thuận với thế gian, mơ tưởng về một người bạn nào đó mà chính sự hiện diện của người bạn đó là một niềm vui. Không có gì sắc sảo hay mạnh mẽ về cảm xúc, nhưng đó là một người có hạnh phúc dịu dàng và một niềm vui vị tha trong sự gần gũi với những người mà y yêu quý. Cảm xúc vốn sinh ra một đám mây như vậy thuộc loại thuần khiết, nhưng trong đó không có lực nào có khả năng tạo ra các kết quả rõ ràng. Một vẻ ngoài không chút nào là không giống như điều thường bao quanh một con mèo đang rừ rừ nhẹ nhàng, và tỏa ra ngoài một cách chậm chạp từ con vật theo một loạt các lớp vỏ đồng tâm mở rộng dần dần của đám mây

màu hồng, mờ dần đến không còn thấy ở một khoảng cách vài feet từ người tạo ra chúng thỏa mãn một cách ư ỏi oải.



Hình 8. Tình cảm trong sáng mơ hồ

Tình cảm ích kỷ mơ hồ. –

Hình 9 cho chúng ta thấy cũng một đám mây tình cảm, nhưng lần này nó bị nhuộm sẫm với một cảm xúc ít mong muốn hơn nhiều. Màu nâu xám thô xin của sự ích kỷ thể hiện nó rất rõ ràng giữa màu đỏ son của tình yêu, và do đó chúng ta thấy rằng tình cảm được biểu thị có liên kết mật thiết với sự thỏa mãn với những ân huệ đã nhận được, và với sự dự đoán sống động về những ân huệ khác sẽ đến trong tương lai gần. Không rõ rệt như cảm xúc đã tạo ra đám mây trong Hình 8, ít nhất nó đã không có dấu vết của sự ích kỷ này, và do đó nó đã cho thấy một bản chất cao quý nào đó trong tác giả của nó. Hình 9 tượng trưng cho những gì diễn ra của tình trạng của thể trí ở mức độ tiến hóa thấp hơn. Rất hiếm khi hai đám mây này phát ra từ cùng một người trong cùng một hóa thân. Tuy nhiên, có một điều tốt ở người tạo ra đám mây thứ

hai này, mặc dù cho đến nay nó chỉ được phát triển một phần. Một lượng lớn tình cảm trung bình của thế giới thuộc loại này, và nó phát triển hướng tới sự biểu lộ khác và cao hơn chỉ bằng những mức độ chậm chạp.



Hình 9. Tình cảm ích kỷ mơ hồ

Tình cảm rõ rệt.–

Tuy nhiên, ngay cái nhìn đầu tiên vào Hình 10 cho chúng ta thấy rằng ở đây chúng ta phải bàn về một thứ gì đó có bản chất hoàn toàn khác – một thứ gì đó có hiệu quả và có khả năng, thứ gì đó sẽ đạt được kết quả. Màu sắc hoàn toàn tương đương với Hình 8 về sự rõ ràng, và độ sẫm và độ trong suốt, nhưng những gì ở đó chỉ là một tình cảm đơn thuần, trong trường hợp này được chuyển thành ý định dứt khoát cùng với hành động quả quyết. Những người đã xem cuốn sách *Man Visible and Invisible (Con người Hữu hình và Vô hình)* sẽ nhớ lại điều đó trong Bản XI. của tập đó được miêu tả là hiệu ứng của một sự dồn lên bất chợt của tình cảm vị tha thuần khiết khi nó tự thể hiện ra trong thể cảm dục của một

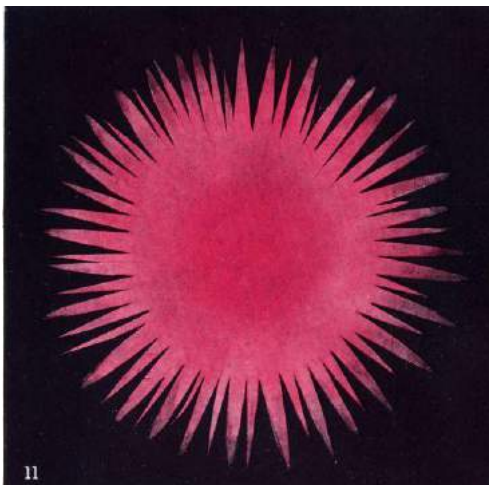
người mẹ, khi bà bắt gặp đứa con nhỏ của mình và bao phủ nó bằng những nụ hôn. Những thay đổi khác nhau đến từ sự bùng nổ cảm xúc bất ngờ đó; một trong số đó là sự hình thành bên trong thể cảm dục các xoắn ốc màu đỏ thẫm hoặc các xoáy lớn được sắp thành hàng với ánh sáng sống động. Mỗi trong số chúng là một hình tư tưởng của tình cảm mãnh liệt được tạo ra như chúng ta đã mô tả, và gần như ngay lập tức bị đẩy tới đối tượng của cảm xúc. Hình 10 chỉ là mô tả một hình tư tưởng như vậy sau khi nó rời khỏi thể cảm dục của tác giả của nó, và đang trên đường hướng tới mục tiêu của mình. Nó sẽ được quan sát thấy rằng hình dạng gần như tròn đã thay đổi thành một hình gần giống như một viên đạn hoặc đầu của một sao chổi; và sẽ dễ dàng hiểu rằng sự thay đổi này là do chuyển động nhanh về phía trước của nó. Sự rõ ràng của màu sắc đảm bảo cho chúng ta về sự thuần khiết của cảm xúc đã sinh ra hình tư tưởng này, trong khi độ chính xác của đường nét ngoài của nó là bằng chứng không thể nhầm lẫn về sức mạnh và mục đích mạnh mẽ. Linh hồn đã sinh ra một hình tư tưởng như thế này phải là một linh hồn có một mức độ phát triển nhất định.



Hình 10. Tình cảm rõ rệt

Tình cảm tỏa ra. —

Hình 11 cho chúng ta ví dụ đầu tiên về một hình tư tưởng được tạo ra một cách có chủ ý, vì tác giả của nó đang nỗ lực để tuân thủ tình yêu cho mọi chúng sinh. Cần phải nhớ rằng tất cả các hình thể này đang trong chuyển động liên tục. Hình này, chẳng hạn, đang dần dần mở rộng ra, mặc dù có vẻ như có một vòi phun nước vô tận phun lên qua trung tâm từ một chiều đo mà chúng ta không thể hình dung được. Một tình cảm như thế này rất rộng trong ứng dụng của nó, đến nỗi rất khó cho bất kỳ ai không được đào tạo thấu đáo để giữ cho nó rõ ràng và chính xác. Do đó, hình tư tưởng được hiển thị ở đây là một hình thức rất đáng ca ngợi, vì người ta sẽ lưu ý rằng tất cả các tia sáng của ngôi sao đều rõ ràng.

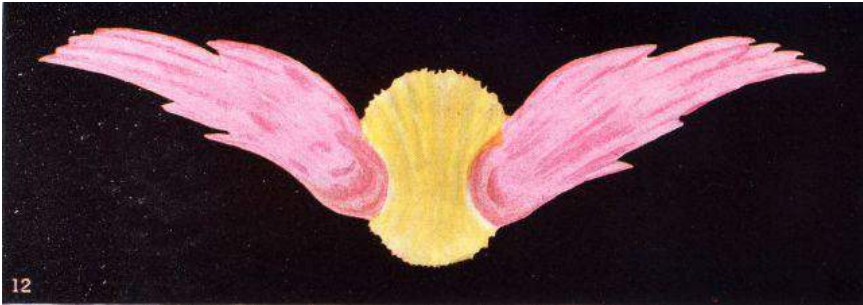


Hình 11. Tình cảm tỏa ra

Hòa bình và Bảo vệ. —

Vài hình tư tưởng đẹp đẽ và biểu cảm hơn hình này mà chúng ta thấy trong Hình 12. Đây là một tư tưởng về tình yêu và hòa bình, sự bảo vệ và phúc lành, được gửi bởi một người có sức mạnh và đã có quyền ban phước. Không thể nào trong trí của người tạo ra nó tồn tại bất kỳ tư tưởng nào về hình giống như cánh tuyết đẹp của nó, mặc dù có thể là một phản ánh vô thức nào đó về những bài học xa xôi của thời thơ ấu về những thiên thần hộ mệnh luôn lơ lửng trên trách nhiệm

của họ có thể đã có ảnh hưởng của nó trong việc xác định điều này. Tuy nhiên có thể là, mong muốn tha thiết chắc chắn đã bao bọc nó trong vẻ ngoài duyên dáng và biểu cảm này, trong khi tình cảm thúc đẩy nó đã mang lại cho nó màu hồng đáng yêu, và trí tuệ hướng dẫn nó đã tỏa sáng như ánh sáng mặt trời với vai trò trái tim và sự hỗ trợ trung tâm của nó. Do đó, trong sự thật đúng mực, chúng ta có thể khiến các thiên thần hộ mệnh thực sự bay lượn và bảo vệ những người chúng ta yêu thương, và nhiều mong muốn điều tốt một cách tha thiết và vị tha sẽ tạo ra một hình như thế này, mặc dù hoàn toàn không được biết đối với người tạo ra nó.



Hình 12. An bình và bảo vệ

Tình cảm thú tính tham lam. —

Hình 13 cho chúng ta một ví dụ về tình cảm thú tính tham lam, nếu thực sự một cảm xúc như thế này được coi là xứng đáng với cái tên oai nghiêm của tình cảm chút nào. Một số màu sắc đóng góp phần của chúng trong việc tạo ra màu sắc khó chịu buồn tẻ của nó, được nhuộm màu với ánh lập lòe nhợt nhạt của thú nhục dục, cũng như bị xỉn với sắc thái nặng nề biểu thị sự ích kỷ. Nhất là hình thức tiêu biểu của nó, vì những cái móc cong không bao giờ được nhìn thấy ngoại trừ khi tồn tại một khao khát mạnh mẽ quyền sở hữu cá nhân. Thật rõ ràng đáng tiếc là người chế tạo hình tư tưởng

này không có quan niệm về tình yêu quên mình tuôn ra trong việc phụng sự vui vẻ, không bao giờ một lần nghĩ đến kết quả hay sự đền đáp; tư tưởng của y không phải là "Tôi có thể cho ra bao nhiêu?" mà là "Tôi có thể kiếm được bao nhiêu?" và do đó, nó đã tự thể hiện nó trong những đường cong quay vào này. Nó thậm chí còn không dám mạo hiểm tự ném mạnh nó ra ngoài, như những tư tưởng khác, mà phóng một cách miễn cưỡng từ thể cảm dục, vốn phải được giả định đặt ở bên trái của bức tranh. Một sự bồi bác đáng buồn của tình yêu thiêng liêng; nhưng ngay cả đây là một giai đoạn trong quá trình tiến hóa, và rõ ràng là một sự cải tiến so với các giai đoạn trước đó, như sẽ được nhìn thấy lúc này.



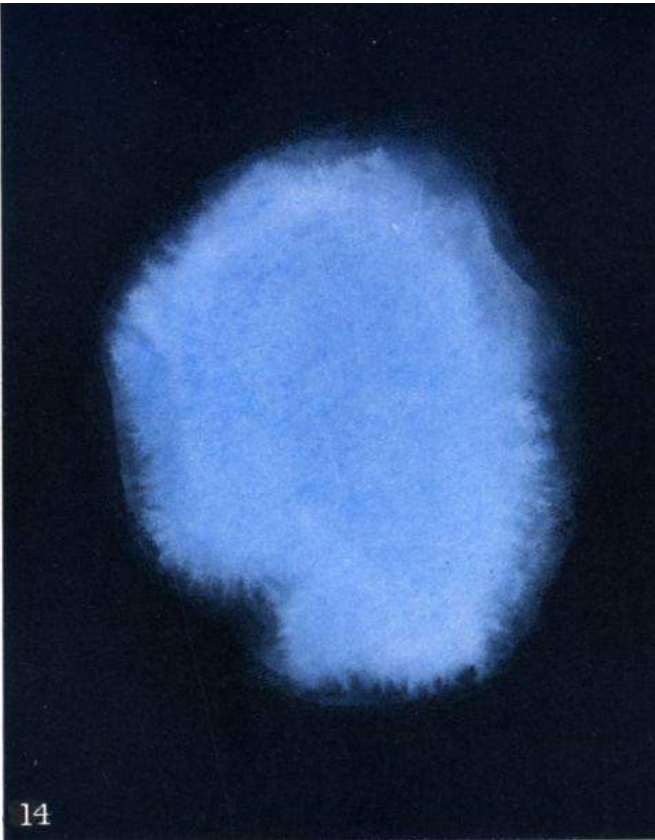
Hình 13. Tình cảm thú tính tham lam

SỰ SÙNG TÍN

Cảm xúc Sùng tín mơ hồ.

Hình 14 cho chúng ta thấy một đám mây cuồn cuộn vô định hình khác, nhưng lần này nó có màu xanh thay vì màu đỏ thẫm. Nó cho thấy cảm xúc tôn giáo thích thú một cách

mơ hồ, một cảm giác tận tụy hơn là cảm giác sùng bái – điều rất phổ biến ở những người mà lòng mộ đạo phát triển hơn trí tuệ. Trong nhiều nhà thờ, người ta có thể thấy một đám mây lớn màu xanh lơ xỉn thẫm màu trôi lơ lửng trên đầu của hội chúng – nét ngoài không rõ rệt, vì bản chất không rõ ràng của những suy nghĩ và cảm xúc gây ra nó; thường lốm đốm màu nâu và màu xám, bởi vì sự sùng bái dốt nát kết hợp với sự dễ dàng đáng trách, màu ảm đạm của sự ích kỷ hoặc sợ hãi; nhưng tuy vậy báo trước một tiềm năng hùng mạnh của



tương lai, biểu lộ trước mắt chúng ta những vẫy cánh mờ nhạt đầu tiên của ít nhất một trong những đôi cánh của lòng sùng tín và minh triết, mà linh hồn dùng để bay lên với Thượng Đế mà từ đó nó đến.

Hình 14. Cảm xúc Sùng tín mơ hồ

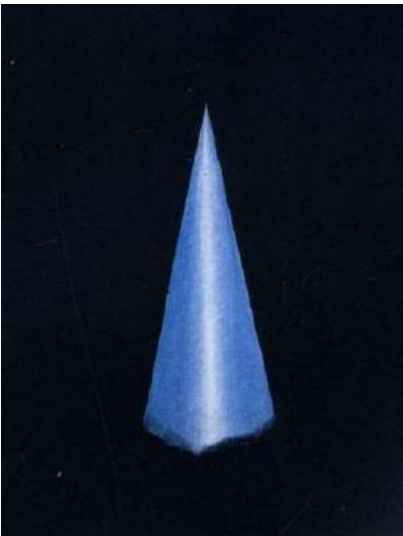
Điều kỳ lạ cần lưu ý là đám mây màu xanh lơ không rõ ràng này có thể được nhìn thấy dưới những trường hợp khác nhau nào; và thông thường thì sự vắng mặt của nó lại nói một cách âm ĩ hơn so với sự hiện diện của nó. Vì trong nhiều nơi thờ phượng theo trào lưu, chúng ta tìm kiếm nó một cách vô ích, và thay vào đó chúng ta thấy một khối kết rộng lớn các hình tư tưởng thuộc loại thứ hai, có hình dạng của các vật thể vật chất. Thay vì các biểu hiện của sự sùng tín, chúng ta thấy nổi trên "những người thờ phượng" những hình ảnh bằng chất cảm dục của những cái mũ có vành và mũ không vành, của đồ trang sức và những cái váy rực rỡ, của ngựa và xe ngựa, của những chai rượu whisky và của bữa ăn tối chủ nhật, và đôi khi của cả những hàng tính toán rắc rối, cho thấy những người nam và nữ này, trong những giờ được cho là cầu nguyện và ca ngợi của họ, đều đã không có suy nghĩ nào ngoài những suy nghĩ về việc kinh doanh hay lạc thú, về những ham muốn hay những lo lắng về hình thức thấp kém của sự sống trần tục.

Tuy nhiên, đôi khi trong một đền miếu khiêm nhường hơn, trong một nhà thờ thuộc Công giáo hay Nghi lễ không hợp thời, hoặc thậm chí trong một nhà hợp tầm thường nơi chỉ có ít kiến thức hoặc văn hóa, người ta có thể quan sát những đám mây xanh thắm cuộn cuộn không ngừng về hướng đông về phía bàn thờ, hoặc hướng lên trên, chúng tỏ ít nhất cho sự nghiêm túc và sự tôn kính của những người sinh ra chúng. Hiếm khi – rất hiếm khi – giữa những đám mây màu xanh lam sẽ lóe lên như một cây thương được ném ra bởi bàn tay của một người khổng lồ như một hình tư tưởng được đưa ra trong Hình 15; hoặc một bông hoa của lòng vị tha, như chúng ta thấy trong hình 16, có thể trôi nổi trước đôi

mắt mê mẩn của chúng ta; nhưng trong hầu hết các trường hợp, chúng ta phải tìm kiếm những dấu hiệu của một sự phát triển cao hơn này ở nơi khác.

Sự Dồn Lên Cao của Lòng Sùng Tín.

Hình dạng trong hình 15 có nhiều mối quan hệ giống với hình 14, cũng như đường đạn được phác thảo rõ ràng của Hình 10 với đám mây không xác định của Hình 8. Chúng ta khó có thể có độ tương phản rõ rệt hơn sự tương phản giữa sự mềm nhũn lộn xộn của đám mây trong hình 14 và sức sống mãnh liệt của đường xoắn ốc huy hoàng của lòng sùng tín phát triển cao, vốn lao ra trước chúng ta trong Hình 15. Đây không phải là tình cảm nửa vời không chắc chắn; đó là sự biểu lộ phun trào của một cảm xúc cao thượng có nguồn gốc sâu xa từ kiến thức về thực tại. Người cảm thấy một sự sùng kính như thế này là một người biết về Đấng mà y đã tin tưởng; người tạo ra một hình tư tưởng như vậy là một người đã tự dạy cho mình cách suy nghĩ. Sự xác định của dòng



cùồn cùồn hướng lên chỉ rõ sự can đảm cũng như sự tin chắc, trong khi độ sắc nét của vẻ ngoài cho thấy sự rõ ràng trong quan niệm của người tạo ra nó, và sự thuần khiết vô song của màu sắc của nó cung cấp bằng chứng cho sự vị tha hoàn toàn của người đó.

Hình 15. Lòng sùng tín dâng cao

Sự Đáp ứng đối với Lòng Sùng Tín.-- Trong hình 17, chúng ta thấy kết quả của tư tưởng của y – sự đáp ứng của Thượng Đế đối với sự kêu gọi gọi đến Ngài, chân lý làm nền tảng cho phần cao siêu nhất và tốt đẹp nhất của niềm tin kiên định vào một sự đáp ứng cho lời cầu nguyện. Nó cần một vài lời giải thích. Trên mỗi cõi của thái dương hệ của Ngài, Thượng Đế của chúng ta tuôn đổ ra ánh sáng của Ngài, quyền năng của Ngài, sự sống của Ngài, và tự nhiên là chính trên các cõi cao hơn mà sự tuôn đổ sức mạnh thiêng liêng này có thể được ban cho đầy đủ nhất. Việc giáng xuống từ mỗi cõi đến cõi kế tiếp bên dưới nó hàm ý một giới hạn gần như tê liệt – một giới hạn hoàn toàn không thể hiểu được ngoại trừ những người đã trải nghiệm khả năng cao hơn tâm thức con người. Như thế, sự sống thiêng liêng tuôn chảy với sự đầy đủ lớn lao hơn không gì sánh nổi trên cõi trí so với trên cõi cảm dục; và tuy vậy, ngay cả sự vinh quang của sự sống thiêng liêng ở cấp độ trí tuệ này lại bị sự vinh quang của cõi bề dưới vượt qua đến không tả nổi.



Hình 17. Sự Đáp Ứng
với Lòng Sùng Tín

Thông thường, mỗi một của những đợt sóng ảnh hưởng mạnh mẽ này lan truyền về cõi thích hợp của nó – có vẻ là theo chiều ngang – nhưng nó không đi vào vùng che khuất của một cõi thấp hơn cõi mà nó được dự định ban đầu.

Tuy nhiên, có những tình trạng mà theo đó ân sủng và sức mạnh đặc biệt đối với một cõi cao hơn, ở một mức độ, có thể được đưa xuống một cõi thấp hơn, và có thể lan ra rộng rãi ở đó với hiệu ứng tuyệt vời. Điều này dường như chỉ có thể xảy ra khi một vận hà đặc biệt dành cho thời điểm này được mở ra; và công việc đó phải được thực hiện từ bên dưới và bởi nỗ lực của con người. Trước đây điều đó đã được giải thích rằng bất cứ khi nào tư tưởng hoặc cảm xúc của một người là ích kỷ, thì năng lượng mà nó tạo ra sẽ di chuyển theo một đường cong đóng (close curve), và như thế năng lượng đó chắc chắn sẽ quay trở lại và dùng hết nó trên phân cảnh của chính nó; nhưng khi tư tưởng hoặc cảm xúc hoàn toàn vị tha, thì năng lượng của nó lại ào ạt ra theo một đường cong mở (open curve), và do đó, *không* quay trở lại theo nghĩa thông thường, nhưng đâm xuyên qua cõi ở trên, bởi vì chỉ trong tình trạng cao hơn đó, với chiều đo bổ sung của nó, nó có thể tìm thấy chỗ cho sự mở rộng của nó. Nhưng trong việc đột phá như vậy, một tư tưởng hoặc cảm xúc như vậy làm mở ra một cánh cửa (nói một cách tượng trưng) của chiều đo tương đương với đường kính của chính nó, và do đó cung cấp vận hà cần thiết mà qua đó mãnh lực thiêng liêng thích hợp với cõi cao có thể tự tuôn đổ xuống cõi thấp với những kết quả tuyệt vời, không chỉ cho người suy nghĩ mà còn cho những người khác. Một nỗ lực được thực hiện trong hình 17 tượng trưng cho điều này, và cho thấy một chân lý vĩ đại rằng một sự chảy tràn vô hạn của loại lực cao hơn luôn sẵn

sàng và chờ đợi để tuôn chảy qua khi vận hà được cung cấp, giống như nước trong một bể chứa có thể được cho là đang chờ để tuôn đổ qua đường ống đầu tiên có thể được mở ra.

Kết quả của việc giáng xuống của sự sống thiêng liêng là một sự tăng cường và nâng cao rất lớn của người tạo ra vận hà, và sự lan tỏa khắp chung quanh người này một ảnh hưởng mạnh mẽ và có lợi nhất. Hiệu ứng này thường được gọi là một sự đáp ứng cho lời cầu nguyện, và được những người không biết quy cho điều mà họ gọi là "sự can thiệp đặc biệt của Trời (Providence)", thay cho tác động không sai lầm của định luật thiêng liêng vĩ đại và bất biến.

Lòng Vị Tha. —

Hình 16 cho chúng ta một hình khác về lòng sùng tín, tạo ra một hình đẹp một cách thanh tú thuộc một kiểu khá mới đối với chúng ta – một kiểu mà trong đó thoạt nhìn người ta có thể cho rằng những hình dạng duyên dáng khác nhau thuộc về thiên nhiên sinh động đang được bắt chước. Ví dụ, hình 16 gợi nhớ phần nào về một nụ hoa mới nở một phần, trong khi các hình khác được nhận thấy có sự giống nhau nào đó với vỏ sò, hoặc lá hoặc hình cây. Tuy nhiên, hiển nhiên đây không phải và không thể là bản sao của các hình thể thực vật hoặc động vật, và dường như có thể giải thích về sự giống nhau còn sâu xa hơn thế rất nhiều. Một thực tế tương tự và thậm chí quan trọng hơn là một số hình tư tưởng rất phức tạp có thể được bắt chước chính xác bởi tác động của các lực cơ học nhất định, như đã nói ở trên. Trong khi với kiến thức hiện tại của chúng ta, sẽ là không khôn ngoan để thử một giải pháp về vấn đề rất hấp dẫn được đưa ra bởi những sự tương đồng đáng chú ý này, có vẻ như chúng ta đang có được cái nhìn lướt ngang qua ngưỡng của một bí ẩn

rất lớn, vì nếu bằng những suy nghĩ nhất định, chúng ta tạo ra hình thể đã được sao chép bởi các quá trình của thiên nhiên, thì chúng ta có ít nhất là một giả định rằng các mảnh lược thiên nhiên này hoạt động theo các đường lối hơi tương tự như hành động của những tư tưởng đó. Vì bản thân vũ trụ là một hình tư tưởng mạnh mẽ được Thượng Đế tạo ra, nên rất có thể các phần nhỏ bé của nó cũng là những hình tư tưởng của các thực thể thứ yếu được tham gia vào cùng một công việc; và như thế có lẽ chúng ta có thể tiếp cận một sự hiểu biết về những gì được hàm ý bởi ba trăm ba mươi triệu Thiên Thần (Devas) của người Ấn giáo (Hindu).



Hình 16. Lòng vị tha

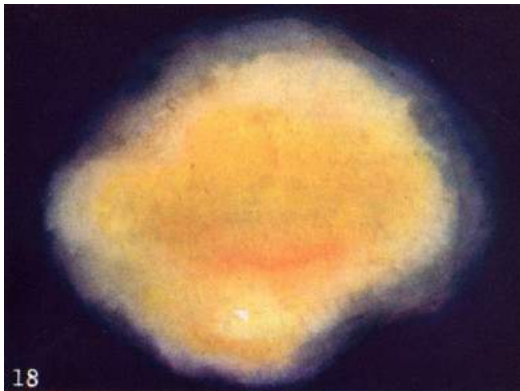
Hình này có màu xanh da trời nhạt đáng yêu nhất, với một vẻ lộng lẫy của ánh sáng trắng chiếu xuyên qua nó – một thứ gì đó thực sự đòi hỏi kỹ năng ngay cả của người nghệ sĩ không biết mỗi một, đã làm việc rất vất vả để có được chúng hết sức gần đúng. Đó là điều mà một người Công giáo sẽ gọi là một "hành động sùng đạo" rõ rệt – thậm chí còn tốt hơn, là một hành động hoàn toàn vị tha, phục tùng và quên mình.

TRÍ TUỆ

Niềm vui trí tuệ mơ hồ. —

Hình 18 tượng trưng một đám mây mơ hồ có cùng phẩm cấp như được hiển thị trong hình 8 và 14, nhưng trong trường hợp này, màu sắc là màu vàng thay vì đỏ thẫm hoặc xanh lam. Màu vàng trong bất kỳ hiện thể nào của con người luôn biểu thị năng lực trí tuệ, nhưng sắc thái của nó rất khác nhau, và nó có thể phức tạp bởi sự pha trộn của các sắc thái khác. Nói chung, nó có tông màu sẫm hơn và xỉn hơn nếu trí tuệ được hướng chủ yếu vào các vận hà thấp hơn, đặc biệt hơn là nếu các sự việc ích kỷ. Trong thể cảm dục hay thể trí của một người kinh doanh trung bình, nó sẽ tự thể hiện là màu nâu vàng, trong khi trí tuệ thuần khiết dành cho việc nghiên cứu triết học hay toán học thường có vẻ màu vàng kim, và màu này tăng dần lên thành một màu vàng chanh hoặc hoa anh thảo đẹp đẽ, trong trẻo và sáng chói khi một trí năng mạnh mẽ đang được sử dụng hoàn toàn vị tha vì lợi ích của nhân loại. Hầu hết các hình tư tưởng màu vàng có nét

ngoài rõ ràng, và một đám mây mơ hồ của màu này thì tương đối hiếm. Nó cho thấy niềm vui trí tuệ – sự nhận thức kết quả của tài khéo léo, hoặc niềm vui được cảm nhận nơi sản phẩm có tay nghề. Niềm vui như một người bình thường nhận được từ việc chiêm ngưỡng một bức tranh thường phụ thuộc chủ yếu vào các cảm xúc ngưỡng mộ, tình cảm hoặc lòng trắc ẩn mà nó khơi dậy trong y, hoặc đôi khi, nếu nó đổ vào một cảnh mà y quen thuộc, sự quyến rũ của nó do nơi năng lực của nó để đánh thức ký ức về những niềm vui trong quá khứ. Tuy nhiên, một nghệ sĩ có thể nhận được từ một bức tranh một niềm vui có một tính chất hoàn toàn khác, dựa trên sự nhận thức của anh ta về sự xuất sắc của tác phẩm, và sự khéo léo đã được thực hiện trong việc tạo ra một số kết quả. Sự hài lòng trí tuệ thuần túy như vậy tự thể hiện nó trong một đám mây màu vàng; và hiệu ứng tương tự có thể được tạo ra bởi sự thích thú trong sự khéo léo trong âm nhạc, hoặc những tinh tế của lập luận. Một đám mây có tính chất này cho thấy sự vắng mặt hoàn toàn của bất kỳ cảm xúc cá nhân nào, vì nếu có mặt, tình cảm cá nhân này chắc chắn sẽ nhuộm màu vàng với màu sắc thích hợp riêng của nó.



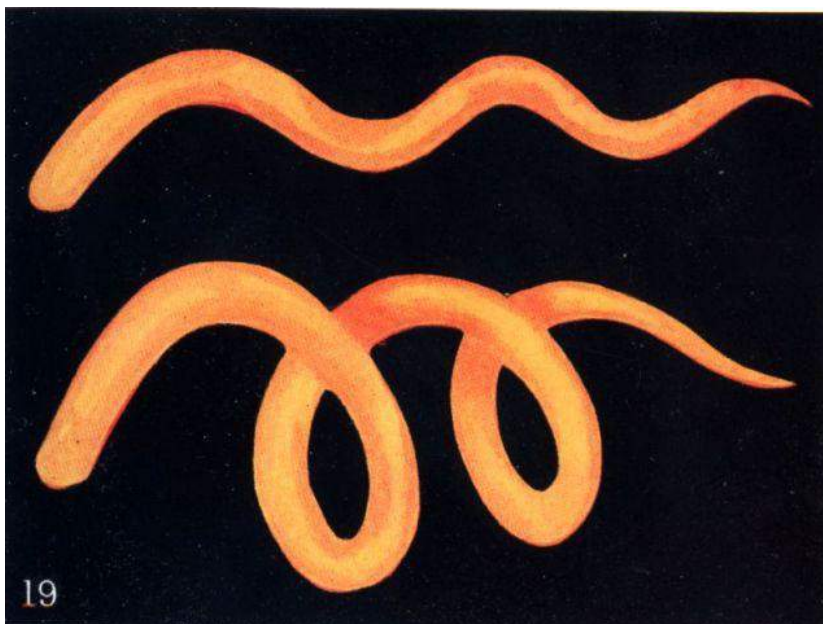
18

Hình 18. Niềm vui trí tuệ mơ hồ

Ý định muốn biết. —

Hình 19 có tầm quan trọng khi cho chúng ta thấy điều gì đó về sự phát triển của một hình tư tưởng. Giai đoạn trước, được biểu thị bằng hình ở trên, không phổ biến, và cho thấy quyết tâm giải quyết một vấn đề nào đó – ý định muốn biết và hiểu. Đôi khi, một diễn giả Thông Thiên Học nhìn thấy nhiều hình dạng rắn màu vàng này hướng về phía anh ta từ khán giả của anh ta, và chào đón chúng như một dấu hiệu cho thấy các thính giả của anh ta đang theo dõi những lập luận của anh ta một cách thông minh, và có mong muốn tha thiết hiểu và biết nhiều hơn. Một hình của loại này thường đi kèm với một câu hỏi, và nếu, như đôi khi không may là trường hợp đó, câu hỏi được đặt ít hơn với mong muốn thành thật đối với kiến thức hơn là đối với mục đích thể hiện sự nhay bén của người hỏi, thì hình này bị nhuộm màu rõ rệt với màu cam đậm biểu thị sự tự phụ. Chính tại một cuộc họp Thông Thiên Học mà hình dạng đặc biệt này đã bị gặp phải, và nó đi kèm với một câu hỏi cho thấy sự suy nghĩ và thâm nhập đáng kể. Câu trả lời ban đầu được đưa ra hoàn toàn không thỏa đáng cho người hỏi, người này dường như đã nhận được ấn tượng rằng vấn đề của anh ta đang bị diễn giả lảng tránh. Quyết tâm của anh ta để có được một câu trả lời đầy đủ và thấu đáo cho câu hỏi của anh ta trở nên rõ rệt hơn bao giờ hết, và hình tư tưởng của anh ta màu sắc đậm thêm và chuyển thành hình thứ hai trong hai hình, giống như một cái vụn nút chai thậm chí còn chặt chẽ hơn trước. Các hình tương tự với các hình này liên tục được tạo ra bởi sự tò mò nhàn rỗi và phù phiếm thông thường, nhưng vì không có trí năng nào được bao hàm trong trường hợp đó nên màu sắc không còn là màu vàng, mà thường gần giống với màu của

thịt đang phân hủy, hơi giống hình được đưa ra trong hình 29 khi thể hiện sự thềm rượu của một người đàn ông say sưa.

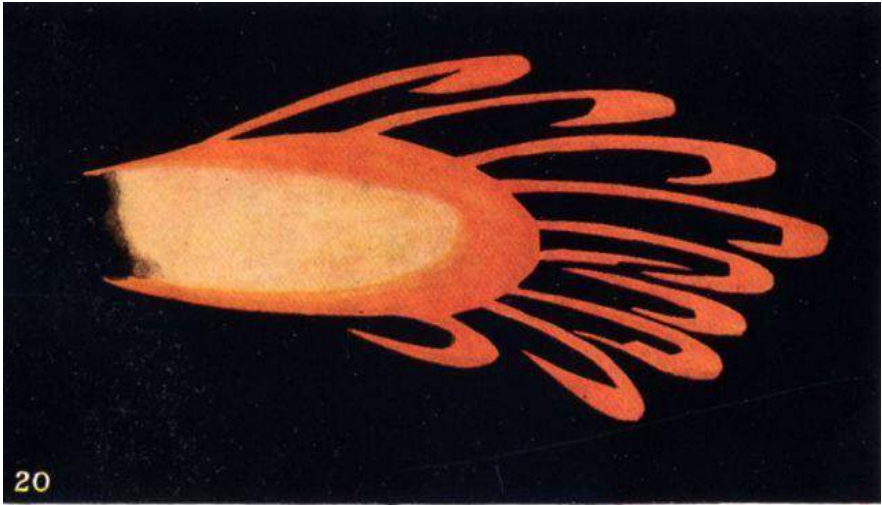


Hình 19. Ý định muốn biết

Tham vọng cao. —

Hình 20 cho chúng ta một biểu hiện khác của ham muốn – tham vọng về địa vị hoặc quyền lực. Tính chất tham vọng được thể hiện bằng màu cam đậm phong phú và sự ham muốn được thể hiện của các phần mở rộng có hình móc câu đi trước hình khi nó di chuyển. Tư tưởng thuộc loại tốt và thuần khiết, vì nếu có bất cứ điều gì kém đạo đức hoặc ích kỷ trong ham muốn, thì nó chắc chắn sẽ tự thể hiện nó trong việc làm thẫm màu cam trong treo bằng màu đỏ xỉn, màu nâu hoặc màu xám. Nếu người này thềm muốn địa vị hoặc quyền lực, đó không phải là vì lợi ích của riêng anh ta, mà từ sự tin

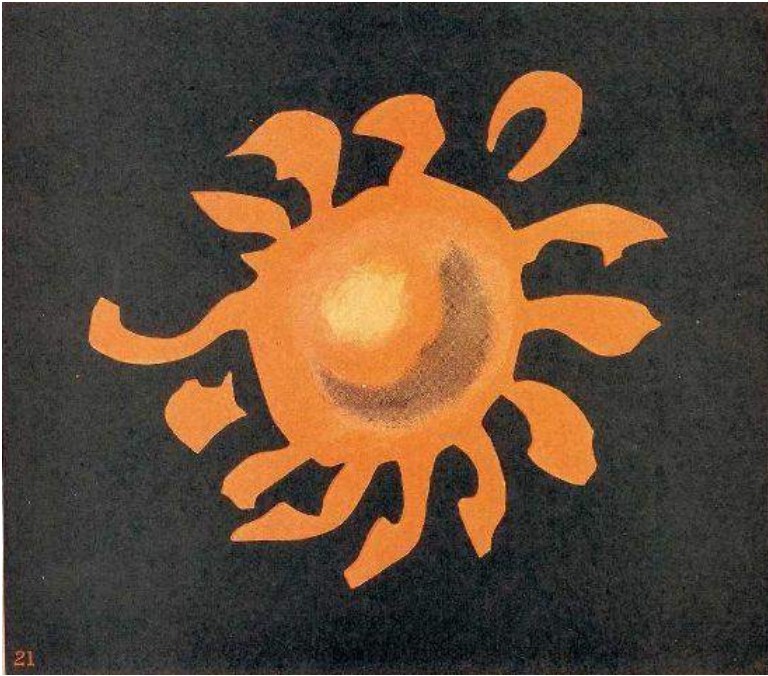
chắc rằng anh ta có thể làm việc tốt và thực sự, và cho lợi thế của đồng loại.



Hình 20. Tham vọng cao

Tham vọng ích kỷ.—

Tham vọng thuộc một loại thấp hơn được thể hiện trong hình 21. Ở đây, chúng ta không chỉ có một vết bản lớn của màu nâu xám xỉn của sự ích kỷ, mà còn có một sự khác biệt đáng kể về hình thức, mặc dù nó có vẻ rõ ràng như nhau về đường viền. Hình 20 đang nổi dần về phía trước hướng tới một vật thể xác định, vì người ta sẽ quan sát thấy rằng phần trung tâm của nó chắc chắn là một viên đạn như Hình 10. Mặt khác, hình 21 là một hình lơ lửng, và biểu thị mạnh mẽ tính háms lợi phổ biến – tham vọng để nắm bắt cho bản ngã mọi thứ trong tầm nhìn.



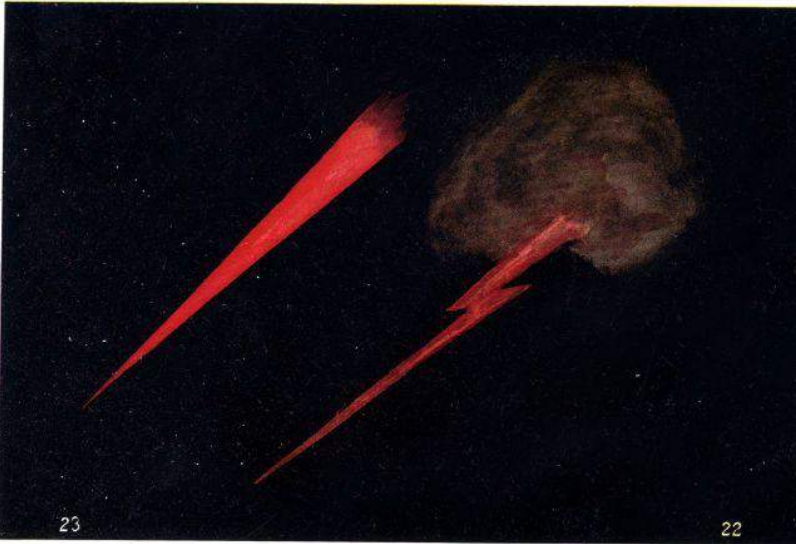
Hình 21. Tham vọng ích kỷ

SỰ TỨC GIẬN

Con thịnh nộ giết người và sự giận dữ kéo dài.

Trong hình 22 và 23 chúng ta có hai ví dụ khủng khiếp về ảnh hưởng đáng sợ của sự tức giận. Tia lóe ghê gớm từ những đám mây đen (Hình 22) được lấy từ hào quang của một người đàn ông thô bạo và phần nào say sưa ở East End của London, khi anh ta hạ gục một phụ nữ; Tia chớp lao tới cô trước khi người ấy đưa tay lên tấn công và gây ra cảm giác rùng mình sợ hãi, như thể nó có thể giết người. Phi tiêu giống

như dao găm nhọn sắc (Hình 23) là một tư tưởng của sự giận dữ kiên định, sự báo thù mãnh liệt và khát khao, của tính chất sát nhân, được duy trì qua nhiều năm, và được hướng tới một người đã gây ra một thương tích sâu cho người đã phóng nó ra; nếu người sau này đã sở hữu một ý chí mạnh mẽ và được huấn luyện, một hình tư tưởng như vậy sẽ giết người, và người nuôi dưỡng nó đang nghĩ về một nguy cơ rất nghiêm trọng trở thành kẻ giết người trong hành động cũng như trong tư tưởng trong một kiếp tương lai. Cần lưu ý rằng cả hai đều có hình giống như tia chớp, mặc dù cái trên có hình dạng không đều, trong khi cái dưới tượng trưng một sự kiên định của ý định vốn nguy hiểm hơn nhiều. Cơ sở của sự ích kỷ hoàn toàn mà từ đó cái trên nảy ra thì rất đặc trưng và mang tính hướng dẫn. Sự khác biệt về màu sắc giữa hai hình này cũng đáng lưu ý. Ở hình trên, màu nâu bản thủ của sự ích kỷ rất rõ rệt đến nỗi nó làm vấy bẩn ngay cả sự sự tuôn ra của sự giận dữ; trong khi trong trường hợp thứ hai, mặc dù không nghi ngờ là sự ích kỷ cũng là gốc rễ của điều đó, nhưng tư tưởng ban đầu đã bị lãng quên trong cơn thịnh nộ kéo dài và tập trung. Người nghiên cứu bản XIII trong *Con người Hữu hình và Vô hình* sẽ có thể hình dung cho chính y tình trạng của thể cảm dục mà từ đó các hình này nhô ra; và chắc chắn chỉ thấy những bức ảnh này, ngay cả khi không kiểm tra, sẽ xác nhận một bài học trực quan mạnh mẽ về tội ác của việc bộc lộ cảm xúc mạnh mẽ của sự tức giận.

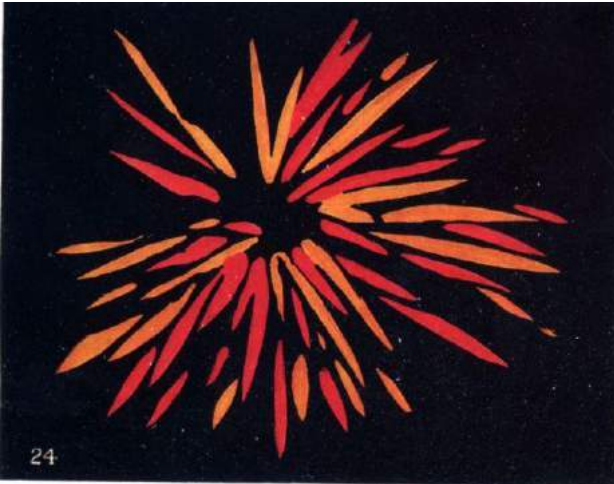


Hình 23. Sự giận dữ kéo dài Hình 22. Con thịnh nộ giết người

Sự giận dữ bùng nổ.

Trong hình 24, chúng ta thấy một trình bày về sự tức giận có một tính cách hoàn toàn khác. Ở đây không có hận thù kéo dài, mà chỉ đơn giản là một sự bùng nổ mạnh mẽ của tình trạng bị chọc tức. Hiển nhiên trước mắt là trong khi những người tạo ra các hình được hiển thị trong các hình 22 và 23, mỗi người đã hướng sự giận dữ của họ tới một cá nhân, thì người chịu trách nhiệm cho sự bùng nổ trong Hình 24 là ở thời điểm chiến tranh, đối với cả thế giới xung quanh. Nó có thể thể hiện tình cảm của một quý ông già, nóng tính, người này cảm thấy mình bị xúc phạm hoặc bị đối xử xấu xược, vì sự lao tới của màu cam xen lẫn với màu đỏ tươi ngụ ý rằng niềm tự hào của ông đã bị tổn thương nghiêm trọng. Nên so sánh các bức xạ của hình này với các bức xạ của Hình 11. Ở đây chúng ta thấy thể hiện một sự bùng nổ thực sự, ngay tức thời trong sự thoáng qua và không có qui tắc

trong các hiệu ứng của nó; và trung tâm trống rỗng cho chúng ta thấy rằng cảm giác gây ra nó đã là một việc của quá khứ, và không có lực nào nữa đang được tạo ra. Mặt khác, trong hình 11, trung tâm là phần mạnh nhất của hình tư tưởng, cho thấy rằng đây không phải là kết quả của một tia chớp cảm giác nhất thời, nhưng có một sự trỗi dậy đều đặn liên tục của năng lượng, trong khi các tia cho thấy, bằng tính chất và độ dài của chúng, và sự phân phối đồng đều của chúng, sự nỗ lực duy trì đều đặn vốn tạo ra chúng.



Hình 24. Con giận dữ bùng nổ

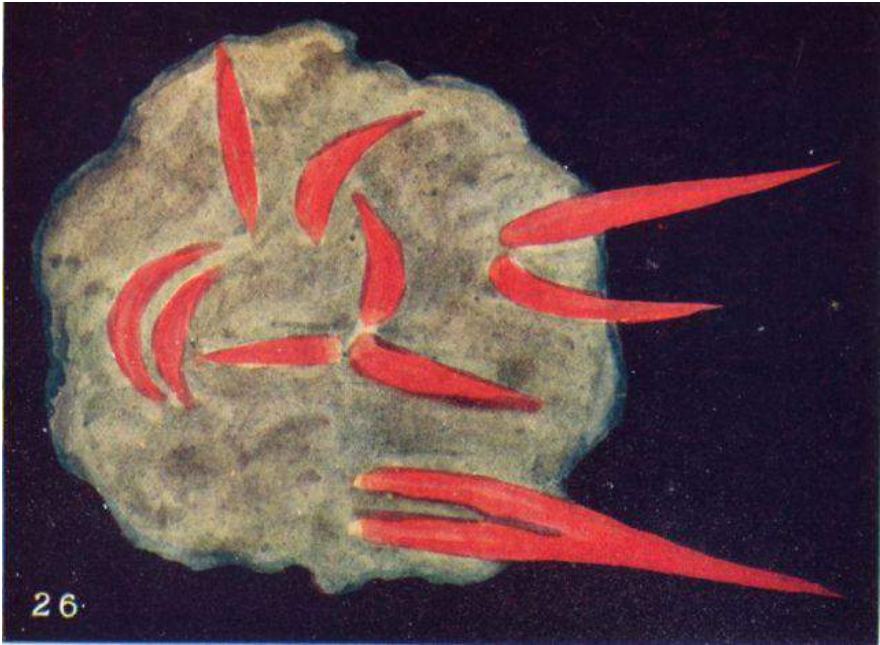
Sự ghen tuông theo dõi và giận dữ.

Trong hình 25, chúng ta thấy một hình tư tưởng thú vị mặc dù khó chịu. Màu xanh lục nâu đặc biệt ngay lập tức biểu thị cho người có nhãn thông có thực hành rằng đó là một biểu lộ của sự ghen tuông, và hình dạng kỳ lạ của nó cho thấy sự háo hức của người đàn ông đang theo dõi đối tượng của mình. Sự giống nhau đáng chú ý với con rắn, với cái đầu ngẩng cao tượng trưng một cách thích đáng thái độ cực kỳ ngu ngốc của người ghen tuông, chú ý một cách hăng hái để

khám phá những dấu hiệu của điều nhỏ nhất mà anh ta muốn thấy. Khoảnh khắc mà anh ta nhìn thấy nó, hoặc tưởng tượng rằng anh ta nhìn thấy nó, thì hình dạng sẽ thay đổi thành hình dạng phổ biến hơn nhiều trong Hình 26, ở đó sự ghen tuông đã được trộn lẫn với sự tức giận. Có thể lưu ý rằng ở đây sự ghen tuông chỉ là một đám mây mờ hồ, mặc dù được xen kẽ với những chớp lóe giận dữ rất rõ ràng, sẵn sàng tấn công vào những người mà nó tưởng tượng mình bị thương bởi những người đó; trong khi ở hình 25, ở đó cho tới nay không có sự tức giận, bản thân sự ghen tuông có một vẻ ngoài hoàn toàn rõ ràng và rất biểu cảm.



Hình 25. Sự ghen tuông thận trọng



Hình 26. Sự ghen tuông cá giện

SỰ CẢM THÔNG

Sự cảm thông mơ hồ.

Trong hình 18A, chúng ta có những đám mây mơ hồ khác, nhưng lần này màu xanh lục của nó cho chúng ta thấy rằng đó là biểu hiện của cảm giác đồng cảm. Chúng ta có thể suy ra từ đặc điểm không rõ ràng của nét rìa của nó rằng đó không phải là một sự đồng cảm rõ ràng và chủ động, chẳng hạn như sẽ ngay lập tức tự diễn dịch từ suy nghĩ thành hành động; đúng hơn, nó đánh dấu một cảm giác chung chung về sự thương hại có thể đến một người khi người này đọc một

báo cáo về một vụ tai nạn đáng buồn, hoặc đứng trước cửa phòng bệnh viện nhìn vào các bệnh nhân.



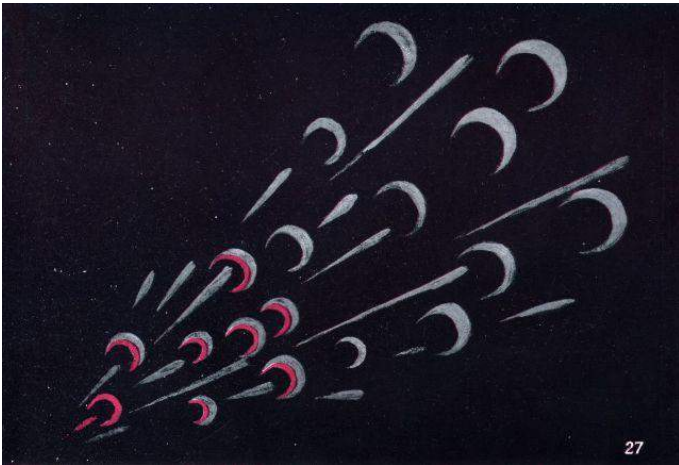
Hình 18A. Sự thông cảm mơ hồ

NỖI SỢ

Sự sợ hãi bất ngờ.

Một trong những đối tượng đáng thương nhất trong tự nhiên là một người hoặc một con vật trong một tình trạng sợ hãi khôn khổ; và một sự xem xét bản XIV trong *Con người hữu hình và vô hình* cho thấy rằng trong những trường hợp như vậy, thể cảm dục không thể hiện vẻ ngoài nào tốt hơn thể xác. Do đó, khi thể cảm dục của một người rơi vào một trạng thái hồi hộp không thể kiểm soát được, xu hướng tự nhiên của nó là ném ra những mảnh vỡ không có hình dạng

nhất định, giống như những khối đá văng ra trong vụ nổ, như sẽ thấy trong hình 30; nhưng khi một người không bị sợ hãi nhưng bị giật mình nghiêm trọng, một hiệu ứng như trong Hình 27 thường được tạo ra. Trong một trong những bức ảnh được chụp bởi Tiến sĩ Baraduc ở Paris, người ta nhận thấy rằng sự phun trào của các vòng tròn đứt quãng do sự khó chịu đột ngột, và việc phun ra các dạng hình lưỡi liềm này dường như có bản chất phần nào giống như vậy, mặc dù trong trường hợp này có các đường vật chất đi kèm vốn thậm chí làm tăng sự xuất hiện bùng nổ. Đáng chú ý là tất cả các hình lưỡi liềm ở bên tay phải, vốn rõ ràng phải là những hình bị bật ra sớm nhất, không cho thấy gì ngoài màu xám bầm của sự sợ hãi; nhưng một lúc sau, người này đã hồi phục một phần sau cú sốc, và bắt đầu cảm thấy tức giận khi y để cho mình bị giật mình. Điều này được thể hiện qua thực tế là các hình lưỡi liềm sau đó có vạch màu đỏ tươi, chứng tỏ sự trộn lẫn của sự tức giận và sợ hãi, trong khi lưỡi liềm cuối cùng là đỏ tươi, nói với chúng ta rằng sự sợ hãi đã hoàn toàn được khắc phục, và chỉ còn sự khó chịu.



Hình 27. Sự sợ hãi bất ngờ

SỰ THAM LAM

Sự Tham Lam Ích Kỳ.

Hình 28 cho chúng ta một ví dụ về lòng tham ích kỷ – một loại thấp hơn nhiều so với Hình 21. Chúng ta sẽ lưu ý rằng ở đây không có gì thậm chí cao cả như là tham vọng, và nó cũng được thể hiện rõ ràng từ màu xanh lục xám xịt của nhân vật mà tư tưởng khó chịu từ cô ấy đang phóng ra hoàn toàn sẵn sàng dùng sự lừa dối để có được mong muốn của cô. Trong khi tham vọng của Hình 21 có bản chất chung chung, thì sự khao khát được thể hiện trong Hình 28 là dành cho một đối tượng cụ thể mà nó đang vươn tới; vì nó sẽ được hiểu rằng hình tư tưởng này, giống như hình trong Hình 13, vẫn gắn liền với thể cảm dục, vốn phải được đặt ở bên trái của bức tranh. Các hình dạng giống móng vuốt của bản tính này rất thường xuyên được nhìn thấy hội tụ nơi một người phụ nữ mặc váy hoặc mũ mới, hoặc một món trang sức đặc biệt hấp dẫn nào đó. Hình tư tưởng có thể thay đổi về màu sắc tùy theo số lượng chính xác của sự đố kỵ hoặc ghen tỵ được trộn lẫn với sự ham muốn chiếm hữu, nhưng một sự gắn đúng với hình dạng được biểu thị trong hình minh họa của chúng tôi sẽ được nhận thấy trong mọi trường hợp. Không phải không thường xuyên mọi người tập trung trước quầy trưng bày của cửa hàng có thể được nhìn thấy nhô ra những ham muốn cảm dục như thế qua tấm kính.

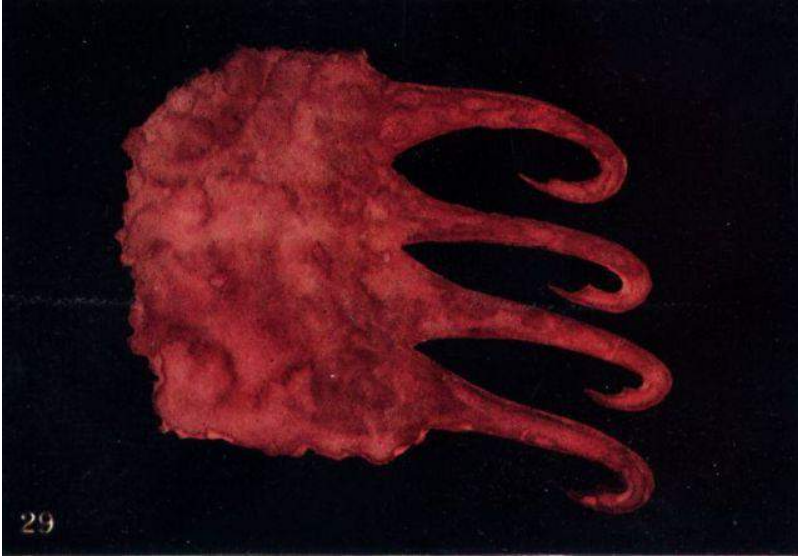


Hình 28. Sự tham lam ích kỷ

Sự Tham Rượu.

Trong hình 29, chúng ta có một biến thể khác của cùng niềm đam mê, có lẽ ở một cấp độ thậm chí hạ cấp và thú tính hơn. Mẫu này được lấy từ thể cảm dục của một người đàn ông ngay khi y bước vào cửa của một cửa hàng rượu; sự kỳ vọng và khao khát mãnh liệt đối với thứ rượu mà anh ta sắp uống đã thể hiện chính nó trong hình nhô ra trước mặt anh ta có vẻ ngoài rất khó chịu này. Một lần nữa, các phần lồi ra có hình móc câu cho thấy sự thèm muốn, trong khi màu sắc và kết cấu lốm đốm thô thiển cho thấy bản chất thấp và nhục dục của sự tham muốn. Các ham muốn tình dục thường tự thể hiện chúng theo đúng cách tương tự. Những người sinh ra những hình như thế này cho đến nay chỉ bị bỏ đi một ít thú tính; khi họ tăng lên theo quy mô tiến hóa, vị trí của hình này sẽ dần dần được thay thế bởi một cái gì đó giống như trong Hình 13, và rất chậm chạp, khi tiến bộ phát triển, đến lượt nó sẽ trải qua các giai đoạn được biểu thị trong hình 9 và 8, cho đến cuối cùng, tất cả sự ích kỷ bị loại bỏ, và ham muốn đã

được chuyển hóa thành mong muốn cho đi, và chúng ta đi đến các kết quả tuyệt vời được thể hiện trong các hình 11 và 10.



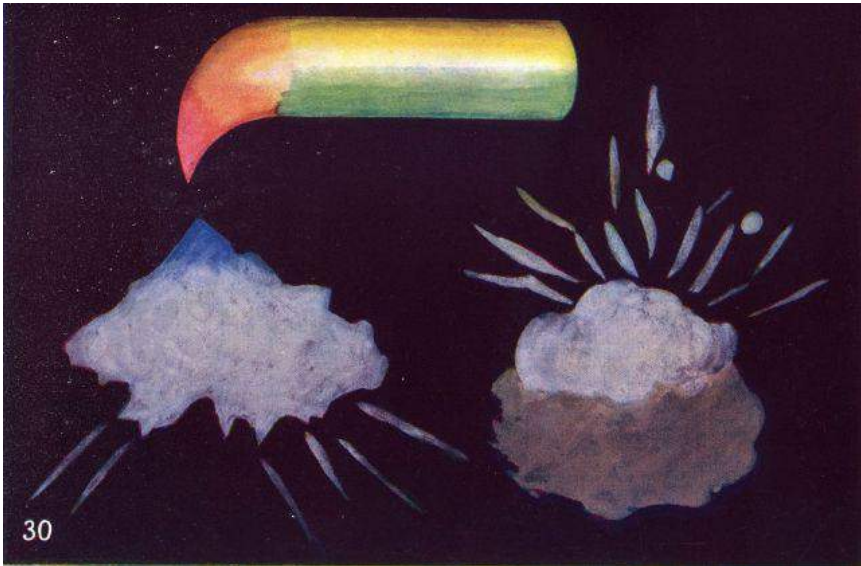
Hình 29. Sự tham uống rượu

CÁC CẢM XÚC KHÁC NHAU

Tại một vụ đắm tàu.

Sự hoảng loạn rất nghiêm trọng đã tạo ra một nhóm các hình tư tưởng rất thú vị được mô tả trong hình 30. Chúng đã được nhìn thấy đồng thời, được sắp xếp chính xác như được trình bày, mặc dù ở giữa sự hỗn loạn không thể diễn tả, do đó, các vị trí tương đối của chúng đã được giữ lại như thế, mặc dù khi giải thích chúng, sẽ thuận tiện khi đưa chúng theo thứ tự ngược lại. Chúng đã được gây ra bởi một tai nạn

khủng khiếp, và chúng cung cấp tài liệu cho thấy người ta đã bị ảnh hưởng khác nhau như thế nào bởi mối nguy hiểm đột ngột và nghiêm trọng. Một hình không cho thấy gì ngoài sự phun ra của màu xám bầm của sự sợ hãi, nổi lên từ một nền tảng hoàn toàn ích kỷ: và thật không may, có rất nhiều hình như thế này. Về kiệt sức của hình tư tưởng cho thấy sự thô bạo và tính hoàn chỉnh của vụ nổ, vốn lần lượt cho thấy toàn bộ linh hồn của người đó bị ám ảnh bởi sự khủng khiếp mù quáng, điên cuồng, và cảm giác áp đảo về sự nguy hiểm cá nhân bị loại trừ trong thời gian mỗi cảm xúc cao hơn.



Hình 30. Ở một vụ đắm tàu

Hình thứ hai thể hiện ít nhất một nỗ lực tự kiểm soát, và cho thấy thái độ chấp nhận bởi một người có một lượng nào đó của cảm giác tôn giáo. Người có tư tưởng này đang tìm kiếm sự an ủi trong lời cầu nguyện, và đang nỗ lực theo cách này để vượt qua nỗi sợ hãi của cô. Điều này được biểu thị bằng điểm màu xanh xám, tự nhắc nó lên một cách lưỡng lự;

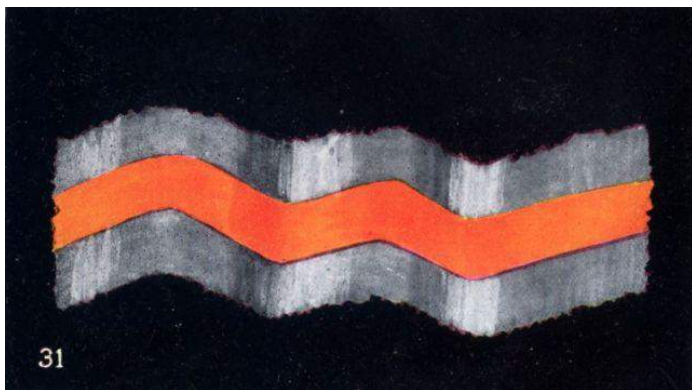
tuy nhiên, màu sắc cho thấy nỗ lực đó chỉ thành công một phần, và chúng ta cũng thấy từ phần dưới của hình tư tưởng, với đường viền không đều và các mảnh rơi ra của nó, trong thực tế có nhiều sự sợ hãi ở đây như trong trường hợp kia. Nhưng ít nhất người phụ nữ này đã có sự hiện diện của tâm trí đủ để nhớ rằng cô ấy nên cầu nguyện, và đang cố tưởng tượng rằng cô ấy không sợ như cô ấy tỏ ra, trong khi trong trường hợp kia, thì hoàn toàn không có tư tưởng nào ngoài sự khiếp sợ ích kỷ. Một người vẫn còn giữ lại một vẻ bề ngoài nào đó của con người, và một khả năng nào đó lấy lại sự tự chủ; người kia trong lúc đó đã vứt đi mọi thứ sót lại của sự tề chỉnh, và là một nô lệ khốn khổ cho cảm xúc đang áp đảo.

Một sự tương phản rất nổi bật so với sự nhu nhược nhục nhã được thể hiện trong hai hình thức này là sức mạnh và sự quả quyết tuyệt vời của người thứ ba. Ở đây chúng ta không có một khối không có hình dạng nhất định với các đường run rẩy và các mảnh nổ, mà là một tư tưởng mạnh mẽ, rõ ràng và dứt khoát, hiển nhiên là đầy sức mạnh và quyết tâm. Vì đây là tư tưởng của viên sĩ quan phụ trách, người chịu trách nhiệm đối với tính mạng và sự an toàn của các hành khách, và anh ta có thể đáp ứng với tình trạng khẩn cấp theo một cách thỏa đáng nhất. Thậm chí anh ta không cảm thấy chút gợn nhỏ nhất nào của sự sợ hãi; anh ta không có thời gian cho việc đó. Mặc dù màu đỏ tươi của điểm nhọn của hình tư tưởng giống như vũ khí của anh ta cho thấy sự tức giận rằng tai nạn đã có thể xảy ra, nhưng đường cong màu cam sẫm ngay trên nó cho thấy sự tự tin hoàn toàn và sự chắc chắn về năng lực của anh ta để đối phó với khó khăn. Màu vàng rực rỡ ngụ ý rằng trí tuệ của anh ta đang giải quyết vấn đề, trong khi màu xanh lá cây bên cạnh nó biểu thị sự

cảm thông mà anh ta cảm thấy dành cho những người mà anh ta có ý định cứu. Một nhóm các hình tư tưởng rất nổi bật và để truyền kiến thức.

Vào Đêm Đầu Tiên.

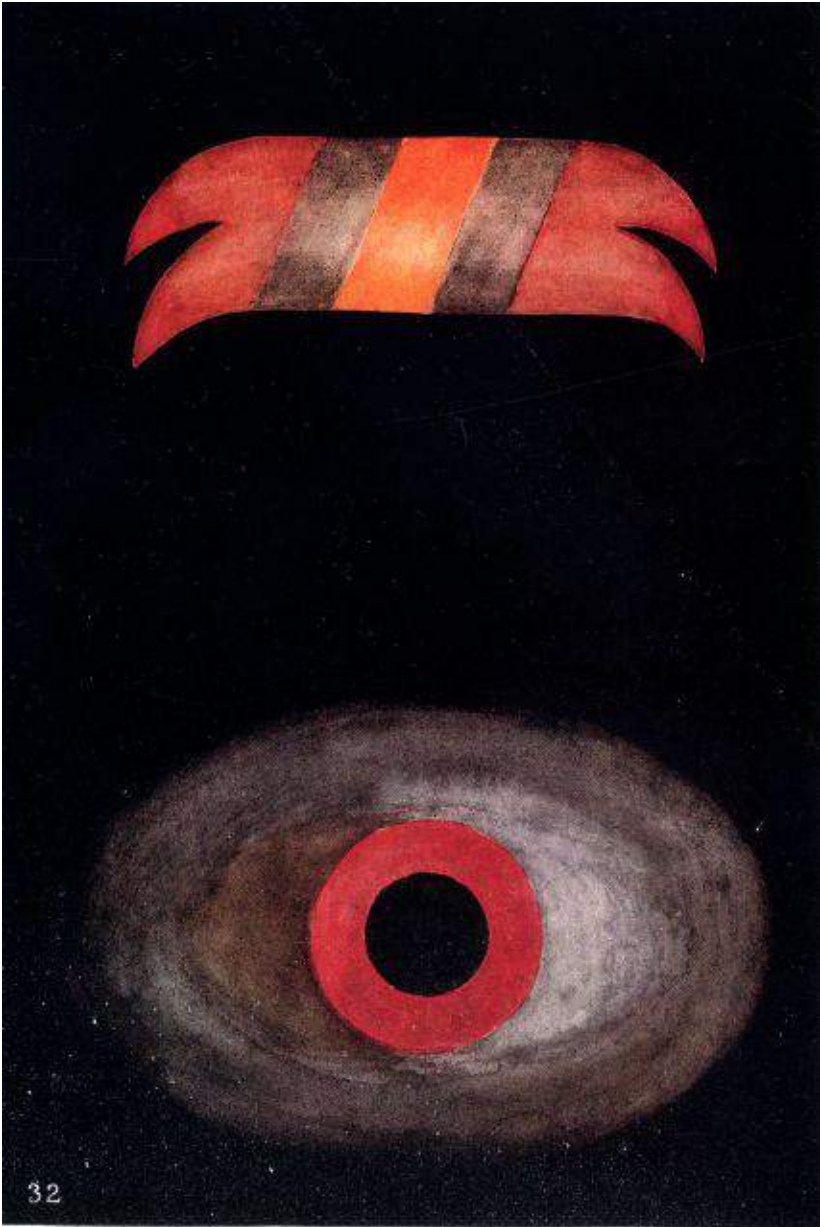
Hình 31 cũng là một mẫu thú vị – có lẽ là độc đáo – vì nó tượng trưng cho hình tư tưởng của một nam diễn viên trong khi chờ đợi để lên sân khấu cho buổi biểu diễn "đêm đầu tiên". Dải màu cam rộng ở trung tâm được xác định rất rõ ràng, và là biểu hiện của sự tự tin có căn cứ – việc thực hiện nhiều thành công trước đó, và kỳ vọng hợp lý rằng nhân dịp này một thành công khác sẽ được thêm vào danh sách. Tuy nhiên, mặc dù vậy, có rất nhiều sự không chắc chắn không thể tránh khỏi về việc vở kịch mới này có thể gây ấn tượng như thế nào với công chúng hay thay đổi, và trên tất cả, sự nghi ngờ và sợ hãi làm mất cân bằng sự chắc chắn và niềm tự hào, vì có nhiều màu xám nhạt hơn màu cam, và toàn bộ hình tư tưởng rung động như một lá cờ tung bay trong một cơn gió. Cần lưu ý rằng trong khi đường viền của màu cam cực kỳ rõ ràng và xác định, thì đường viền màu xám lại mơ hồ hơn nhiều.



Hình 31. Ở đêm đầu tiên

Các con bạc.

Các hình được thể hiện trong hình 32 được quan sát đồng thời tại nhà đánh bạc lớn ở Monte Carlo. Cả hai đều tượng trưng cho một số đam mê tồi tệ nhất của con người, và có rất ít sự lựa chọn giữa chúng; mặc dù chúng thể hiện những cảm xúc của người đánh bạc thành công và không thành công tương ứng. Hình thấp rất giống với một con mắt xanh nhợt và lấp lánh, mặc dù đây chỉ đơn giản là một sự trùng hợp ngẫu nhiên, vì khi chúng ta phân tích nó, chúng ta thấy rằng các bộ phận cấu thành và màu sắc của nó có thể được giải thích mà không gặp khó khăn. Bối cảnh của toàn bộ tư tưởng là một đám mây không đều của sự suy sụp sâu xa, bị đánh dấu vụng về bởi màu nâu xám xỉn của sự ích kỷ và sắc màu xám bầm của sự sợ hãi. Ở trung tâm, chúng tôi tìm thấy một vòng tròn đỏ tươi rất rõ ràng thể hiện sự tức giận và phẫn nộ sâu sắc trước sự thù địch của số phận, và bên trong đó là một vòng tròn màu đen được viền rõ nét thể hiện sự căm ghét của người đàn ông bị hủy hoại đối với những người đã thắng được tiền của y. Người đàn ông này có thể phát ra một hình tư tưởng như vậy chắc chắn ở trong sự nguy hiểm sắp xảy ra, vì anh ta rõ ràng đã rơi xuống vực sâu của sự tuyệt vọng; là một con bạc, anh ta không thể có nguyên tắc nào để giữ vững anh ta, để anh ta sẽ không chút nào không thể trông cậy vào nơi trú ẩn tương tượng của sự tự tử, chỉ để nhận thấy khi thức tỉnh trong cuộc sống cõi cảm dục rằng anh ta đã thay đổi tình trạng của anh ta cho một tình trạng tồi tệ hơn thay vì tốt hơn, như sự tự tử luôn luôn như vậy, vì hành động hèn nhát của anh ta cắt đứt anh ta ra khỏi hạnh phúc và bình yên thường theo sau cái chết.



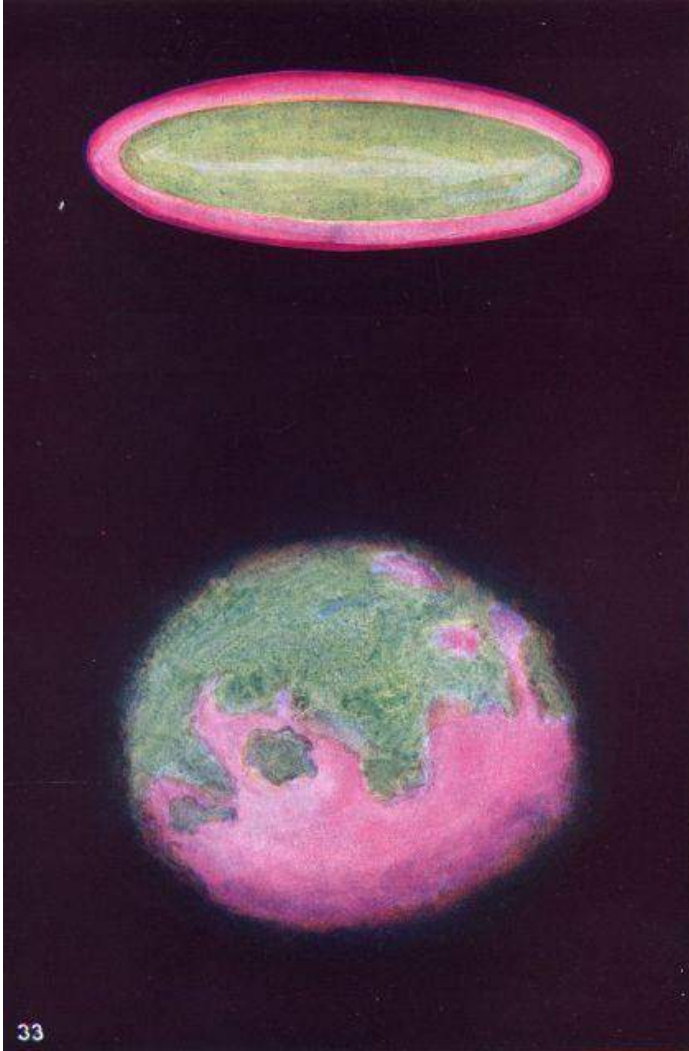
Hình 32. Các con bạc

Hình ở trên tượng trưng cho một trạng thái tâm trí có lẽ còn có hại hơn trong các hiệu ứng của nó, vì đây là sự há hê của người đánh bạc thành công đối với lợi ích bất chính của y. Đường viền ở đây hoàn toàn rõ ràng, và quyết tâm của người này để kiên trì trong chiều hướng xấu xa của y là không thể nhầm lẫn. Dải màu cam rộng ở trung tâm cho thấy rất rõ ràng mặc dù khi người này thua bài, y có thể nguyện rửa sự hay thay đổi của số phận, khi y thắng bài, y gán cho thành công của y hoàn toàn cho thiên tài siêu việt của chính y. Có lẽ y đã phát minh ra một hệ thống nào đó mà y đặt niềm tin của y vào đó, và y tự hào quá mức về điều đó. Nhưng người ta sẽ nhận thấy rằng ở mỗi bên của màu cam xuất hiện một sự kiên quyết của tính ích kỷ, và chúng ta thấy điều này đến lượt nó biến thành tính biến lộn và trở thành một sự tham lam sở hữu thuần túy tính, vốn cũng được thể hiện rất rõ ràng bởi các cực giống như móng vuốt của hình tư tưởng.

Ở một Tai Nạn Đường Phố.

Hình 33 có tính hướng dẫn khi thể hiện các hình thức khác nhau mà các cảm giác giống nhau có thể có ở các cá nhân khác nhau. Hai dấu hiệu cảm xúc này đã được nhìn thấy đồng thời giữa những khán giả của một vụ tai nạn đường phố – một trường hợp trong đó có người bị đánh ngã và bị thương nhẹ bởi một phương tiện đi qua. Những người tạo ra hai hình tư tưởng này đều bị làm sinh động bởi sự quan tâm trù mến đối với nạn nhân và lòng trắc ẩn sâu sắc đối với sự đau khổ của anh ta, và vì vậy các hình tư tưởng của họ thể hiện chính xác cùng các màu sắc, mặc dù các viền ngoài hoàn toàn không giống nhau. Người mà trên y lơ lửng quả cầu mây không rõ ràng đang nghĩ "Anh bạn tội nghiệp,

thật đáng buồn!" trong khi người sinh ra đã được xác định rõ ràng đang vội vã tiến về phía trước để xem anh ấy có thể hỗ trợ theo cách nào. Một người thì mơ mộng, mặc dù có những cảm giác sắc bén; còn người kia thì là một người của hành động.



Hình 33. Ở một tai nạn đường phố

Tại một Đám Tang.

Trong hình 34, chúng ta có một ví dụ cực kỳ nổi bật về lợi thế của kiến thức, về sự thay đổi cơ bản được tạo ra trong thái độ có trí tuệ của con người bởi sự hiểu biết rõ ràng về các định luật tự nhiên vĩ đại mà chúng ta đang sống dưới ảnh hưởng của chúng. Vì chúng hoàn toàn khác nhau trong mỗi khía cạnh về màu sắc, và hình thức, và ý nghĩa, hai hình tư tưởng này đã được nhìn thấy đồng thời, và chúng tượng trưng cho hai quan điểm đối với cùng một sự kiện. Chúng đã được quan sát tại một đám tang, và họ thể hiện những cảm xúc được gọi lên trong trí của "hai người thương tiếc" bằng việc suy ngẫm về cái chết. Những người suy nghĩ này ở trong cùng một mối quan hệ với người chết, nhưng trong khi một người vẫn chìm đắm trong sự vô minh dày đặc về sự sống siêu vật chất rất phổ biến một cách đau khổ trong thời đại ngày nay, thì người kia có lợi thế vô giá của ánh sáng về Minh triết Thiên liêng. Trong tư tưởng của người trước, chúng ta thấy không biểu lộ gì ngoài sự trầm cảm sâu sắc, sợ hãi và ích kỷ. Sự thực là cái chết đã tiếp cận quá gần đã gọi lên rõ ràng trong tâm trí của người thương tiếc ý nghĩ rằng một ngày nào đó cũng sẽ đến với anh ta, và dự đoán về điều này là rất khủng khiếp đối với anh ta; nhưng vì anh ta không biết đó là gì nên anh ta sợ, những đám mây mà trong đó cảm xúc của anh ta được biểu lộ thì mơ hồ một cách thích đáng. Các cảm giác rõ ràng duy nhất của anh ta là sự tuyệt vọng và cảm giác về sự mất mát cá nhân của anh ta, và những điều này tự biểu thị chúng trong các dải đều đặn màu nâu xám và xám chì, trong khi phần nhô xuống rất kỳ lạ, vốn thực sự hạ thấp vào trong mộ và bao quanh quan tài, là một biểu hiện

của ham muốn ích kỷ mạnh mẽ để kéo người chết trở lại cuộc sống thể xác.



Hình 34. Ở một đám tang

Thật là dễ chịu khi chuyển từ bức tranh âm đạm này sang hiệu ứng khác một cách tuyệt vời được tạo ra bởi cũng chính các hoàn cảnh tương tự trên thể trí của người thấu hiểu các sự kiện của trường hợp. Người ta sẽ quan sát thấy rằng hai người không có một cảm xúc chung; trong trường hợp trước, tất cả là sự thất vọng và hãi hùng, trong khi trong trường hợp này, chúng ta không nhận thấy gì ngoài những tình cảm cao đẹp nhất. Ở đáy của hình tư tưởng, chúng tôi tìm thấy một biểu hiện đầy đủ của sự cảm thông sâu sắc, màu xanh lục nhạt hơn cho thấy sự đánh giá cao về sự đau khổ của những người than khóc và sự chia buồn với họ, trong khi dải màu xanh lá cây sẫm hơn cho thấy thái độ của người suy nghĩ hướng tới chính người chết. Màu hồng đậm thể hiện sự

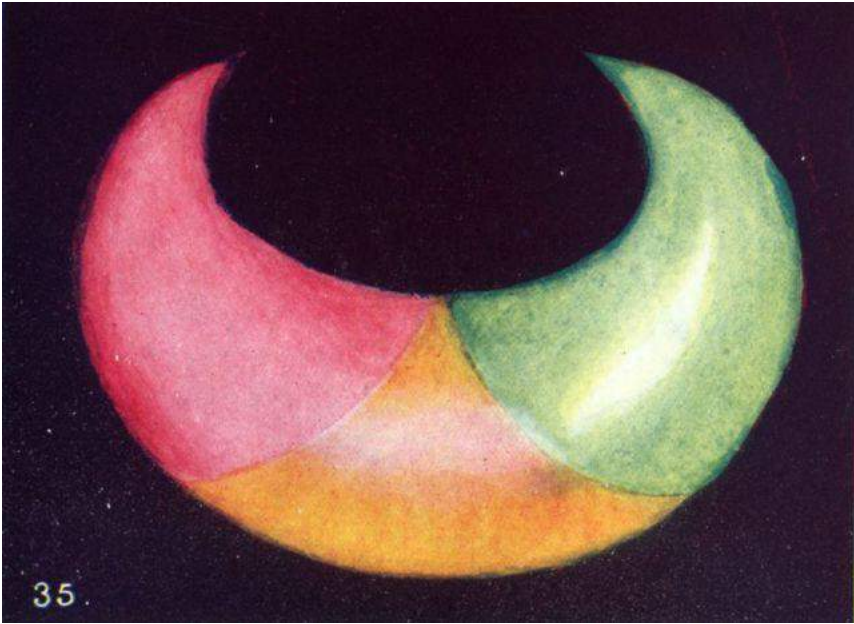
yêu mến đối với cả người chết và người sống, trong khi phần trên của hình nón và các ngôi sao mọc lên từ nó biểu lộ cảm xúc được khơi dậy trong người suy nghĩ bằng cách xem xét chủ đề của cái chết, màu xanh lam biểu thị khía cạnh sùng tín, trong khi màu tím cho thấy tư tưởng về, và năng lực đáp ứng với, một lý tưởng cao cả, và những ngôi sao vàng biểu thị những khát vọng tâm linh mà sự suy ngẫm của nó gọi ra. Dải màu vàng trong trẻo được nhìn thấy ở trung tâm của hình tư tưởng này rất có ý nghĩa, như cho thấy rằng toàn bộ thái độ của người này dựa trên và được thúc đẩy bởi sự hiểu biết trí tuệ của y về tình huống, và điều này cũng được thể hiện bởi sự đều đặn của cách sắp xếp các màu sắc và sự rõ ràng của ranh giới giữa chúng.

Việc so sánh giữa hai minh họa được hiển thị trong tấm này chắc chắn là một bằng chứng rất ấn tượng về giá trị của kiến thức được đưa ra bởi giáo huấn Minh Triết Thiêng Liêng. Không còn nghi ngờ gì nữa, kiến thức về sự thật này đã lấy đi tất cả nỗi sợ chết, và làm cho cuộc sống dễ sống hơn, vì chúng ta hiểu đối tượng của nó và mục tiêu của nó, và chúng ta nhận ra rằng cái chết là một sự kiện hoàn toàn tự nhiên trong tiến trình của nó, một bước cần thiết trong quá trình tiến hóa của chúng ta. Điều này nên được biết một cách phổ biến trong các quốc gia Kitô giáo, nhưng nó không được như vậy, và do đó, vào thời điểm này, cũng như vào rất nhiều lúc khác, Thông Thiên Học có một phúc âm cho thế giới phương Tây. Nó phải thông báo rằng không có vực thẳm u ám không thể hiểu thấu được bên kia ngôi mộ, mà thay vào đó là một thế giới của sự sống và ánh sáng mà chúng ta có thể biết cũng rõ ràng, đầy đủ và chính xác như thế giới vật chất mà chúng ta đang sống hiện nay. Chúng ta đã tạo ra sự u ám và nỗi kinh hoàng cho chính chúng ta, giống như

những đứa trẻ tự nhất chúng với những câu chuyện rùng rợn, và chúng ta chỉ phải nghiên cứu những sự thật của trường hợp này, và tất cả những bóng đen nhân tạo này sẽ tan đi ngay lập tức. Chúng ta có một sự di truyền xấu xa đằng sau chúng ta trong vấn đề này, vì chúng ta đã thừa hưởng mọi loại của những kinh hoàng về tang lễ từ tổ tiên của chúng ta, và vì vậy chúng ta quen thuộc với chúng, và chúng ta không thấy sự vô lý và quái dị của chúng. Người xưa khôn ngoan hơn chúng ta ở khía cạnh này, vì họ đã không liên kết tất cả ảo ảnh của sự ảm đạm này với cái chết của thể xác – một phần có lẽ vì họ có một phương pháp hợp lý hơn nhiều để xử lý cái xác – một phương pháp không chỉ vô cùng tốt hơn cho người chết và lành mạnh hơn cho người sống, mà cũng thoát khỏi những ám thị khủng khiếp liên quan đến sự phân rã chậm. Họ đã biết nhiều hơn về cái chết trong những ngày đó, và vì họ biết nhiều hơn nên họ ít than khóc hơn.

Gặp gỡ một người bạn.

Hình 35 cho chúng ta một ví dụ về một hình tư tưởng tốt, được xác định rõ ràng và biểu cảm, với mỗi màu được rạch ròi với các màu khác. Nó tượng trưng cho cảm xúc của một người khi gặp một người bạn mà anh ta đã xa cách từ lâu. Bề mặt lồi của hình lưỡi liềm ở gần nhất với người suy nghĩ, và hai cánh tay của nó vươn ra về phía người bạn đang đến gần cứ như để ôm lấy anh ta. Màu hồng bày tỏ một cách tự nhiên tình cảm được cảm nhận, màu xanh lục nhạt cho thấy chiều sâu của sự cảm thông tồn tại và màu vàng trong trẻo là một dấu hiệu của niềm vui trí tuệ mà người tạo ra tư tưởng dự đoán về sự hồi sinh của những hồi tưởng thú vị về những ngày đã qua lâu.

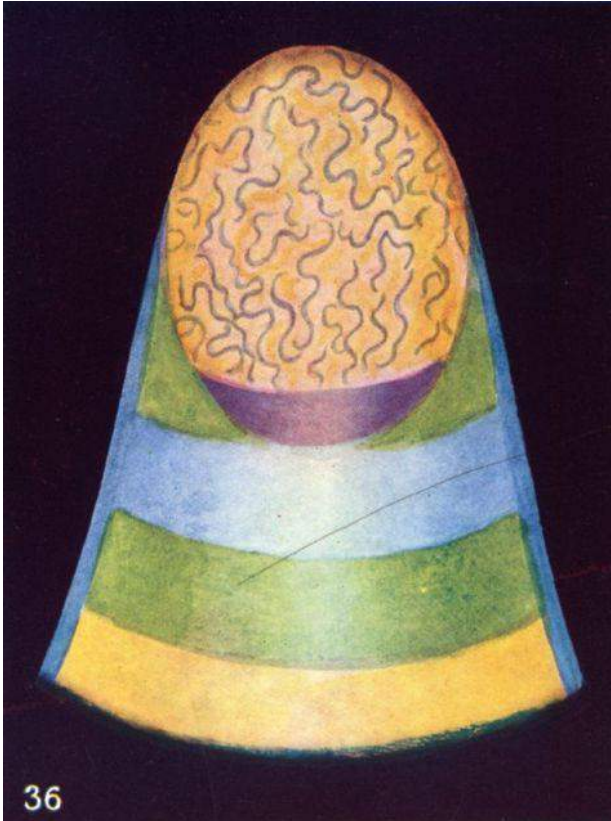


Hình 35. Khi gặp một người bạn

Việc Thường thức một Bức tranh.

Trong hình 36, chúng ta có một hình tư tưởng hơi phức tạp thể hiện sự đánh giá cao một bức tranh đẹp về một chủ đề tôn giáo. Màu vàng thuần khiết mạnh mẽ đánh dấu sự công nhận nhiệt tình của người xem về kỹ năng chuyên môn của người nghệ sĩ, trong khi tất cả các màu khác là những biểu hiện của những cảm xúc khác nhau được gọi lên trong y bằng sự kiểm tra một tác phẩm nghệ thuật rất lộng lẫy. Màu xanh lá cây thể hiện sự đồng cảm của y với nhân vật trung tâm trong bức tranh, sự sùng tín sâu sắc không chỉ xuất hiện trong dải màu xanh lam rộng, mà còn trong đường viền của toàn bộ hình ảnh, trong khi màu tím cho chúng ta biết rằng bức tranh đã nâng tư tưởng của người này lên sự suy ngẫm về một lý tưởng cao cả, và đã khiến anh ta, ít nhất là trong thời gian đó, có khả năng đáp ứng với lý tưởng đó. Ở đây

chúng ta có mẫu vật đầu tiên của một loại hình tư tưởng thú vị, mà chúng ta sẽ tìm thấy những ví dụ phong phú sau này – trong đó ánh sáng của một màu chiếu qua một mạng lưới các đường có sắc thái nào đó hoàn toàn khác. Cần lưu ý rằng trong trường hợp này, từ khối màu tím xuất hiện nhiều đường lượn sóng chảy như những dòng suối nhỏ trên một bình nguyên màu vàng; và điều này cho thấy rõ ràng khát vọng cao cả nhất không có chút nào mơ hồ, nhưng hoàn toàn được hỗ trợ bằng sự hiểu biết sáng suốt về tình huống, và một sự hiểu biết rõ ràng về phương pháp mà nó có thể được áp dụng.



36

Hình 36. Thương thức một bức tranh

NHỮNG HÌNH TƯ TƯỞNG ĐƯỢC THẤY KHI THAM THIỀN

Đồng cảm và Yêu thương đối với mọi người.

Cho đến nay, chúng ta đã và đang chủ yếu giải quyết các hình thức biểu hiện của cảm xúc, hoặc của tư tưởng khi được khơi dậy trong thể trí bởi các hoàn cảnh bên ngoài. Bây giờ chúng ta phải xem xét một số hình ảnh được tạo ra bởi những tư tưởng nảy sinh từ bên trong – các hình được tạo ra trong lúc thiền định – mỗi hình là hiệu quả được tạo ra bởi một nỗ lực hữu thức từ phía người suy nghĩ để hình thành một quan niệm nào đó, hoặc đặt mình vào một thái độ nhất định. Đương nhiên, những tư tưởng như vậy thì rõ ràng, vì người này tự rèn luyện bản thân theo cách này thì học cách suy nghĩ với sự minh bạch và chính xác, và sự phát triển năng lực của y theo hướng này thể hiện chính nó trong vẻ đẹp và sự đều đặn của các hình dạng được tạo ra. Trong trường hợp này, chúng ta có kết quả của một nỗ lực từ phía người suy nghĩ để tự đặt mình vào một thái độ cảm thông và yêu thương đối với toàn nhân loại, và do đó chúng ta có một loạt các đường nét duyên dáng của màu xanh lá cây rục rờ của sự cảm thông với ánh sáng hồng hào mạnh mẽ của tình cảm tỏa sáng giữa họ (Hình 37). Các đường vẫn đủ rõ ràng và rộng riêng biệt để được vẽ dễ dàng; nhưng trong một số ví dụ cao hơn của những hình tư tưởng thuộc loại này, các đường kẻ rất nhuyền và gần đến nỗi không có bàn tay con người nào có thể thể hiện chúng như thực tế. Nét ngoài của hình tư tưởng này là hình của một chiếc lá, nhưng hình dạng và đường cong của

các đường của nó gợi ý hơn về một loại vỏ nhất định, vì vậy đây là một ví dụ khác về sự gần đúng với các hình được nhìn thấy trong bản chất vật lý mà chúng tôi đã lưu ý khi bình luận về hình 16.

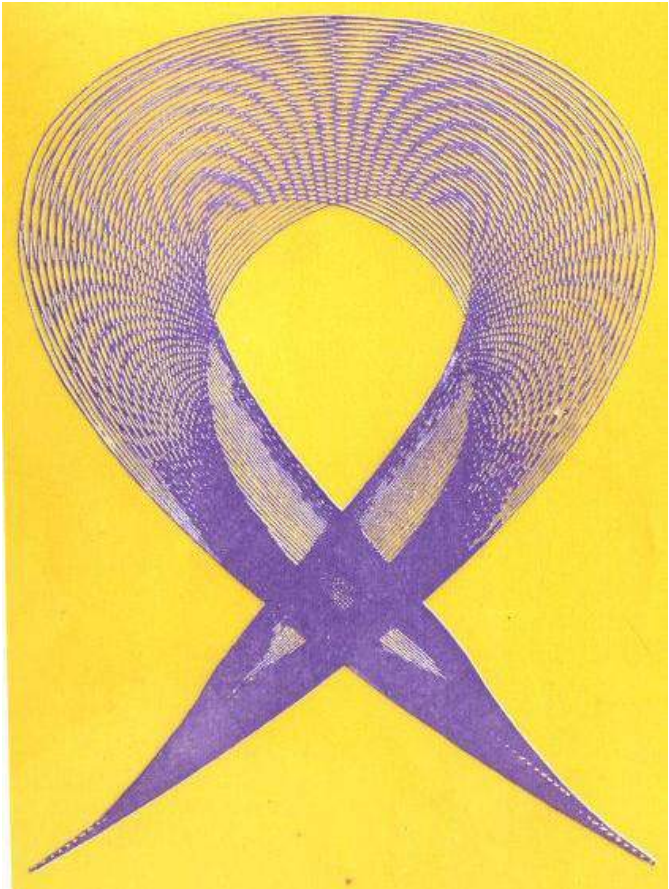


Hình 37. Sự đồng cảm và yêu thương mọi người

Một khát vọng bao trùm tất cả.

Trong hình 38, chúng ta có một ví dụ phát triển hơn nhiều thuộc cùng một loại. Hình thức này được tạo ra bởi một người đang cố gắng, trong khi ngồi thiền, để lấp đầy tâm trí của anh ta với một khát vọng bao bọc tất cả nhân loại để kéo họ hướng lên lý tưởng cao đẹp tỏa sáng rất rõ ràng trước mắt anh ta. Do đó, hình mà anh ta tạo ra dường như lao ra từ anh ta, để tự xoay tròn và quay trở lại căn cứ của nó; do đó, các đường mảnh tuyệt vời được vẽ bằng màu tím dạ quang

đáng yêu, và từ bên trong hình dạng đó tỏa ra một ánh sáng vàng rực rỡ mà đáng tiếc là hoàn toàn không thể tái tạo được. Sự thật là tất cả những đường phức tạp rõ ràng này trong thực tế chỉ là một đường lượn quanh theo hình thức hết lần này đến lần khác với sự kiên nhẫn không mệt mỏi và độ chính xác tuyệt vời. Hiếm có thể nào có bàn tay con người có thể tạo ra một hình vẽ như thế ở quy mô này, và trong bất kỳ trường hợp nào, thì hiệu ứng màu sắc của nó không thể được hiển thị, bởi thí nghiệm sẽ được nhìn thấy rằng nếu một nỗ lực được thực hiện để vẽ những đường màu tím mịn gần nhau trên một nền màu vàng thì một hiệu ứng màu xám ngay lập tức xuất hiện, và tất cả sự giống nhau với bản gốc bị phá hủy. Nhưng đôi khi những



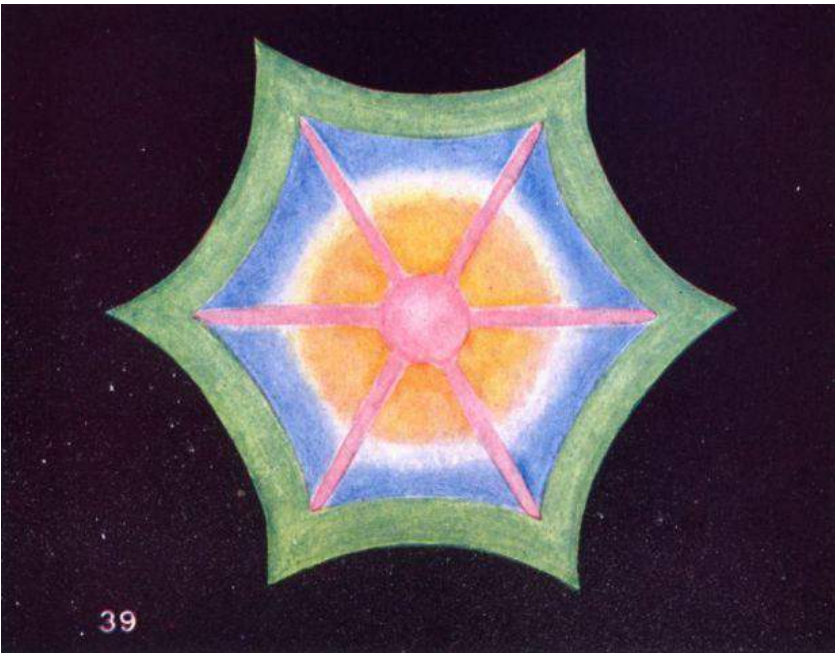
Hình 38. Một hoài bão bao bọc tất cả

gì không thể được thực hiện bằng tay có thể đạt được nhờ độ chính xác và sự tinh tế vượt trội của máy móc, và theo cách này mà bản vẽ được tạo ra và từ đó sự minh họa của chúng tôi được tái tạo, – với một nỗ lực nào đó để thể hiện hiệu ứng màu sắc cũng như sự tinh tế tuyệt vời của các đường và đường cong.

Theo Sáu hướng.

Hình dạng được thể hiện trong hình 39 là kết quả của một nỗ lực khác nhằm mở rộng tình yêu và sự cảm thông theo mọi hướng – một nỗ lực tương tự gần như chính xác với những gì đã tạo ra Hình 37, mặc dù hiệu quả có vẻ rất khác. Những lý do cho sự đa dạng này và cho hình kỳ lạ được thực hiện trong trường hợp này tạo thành một minh họa rất thú vị về cách thức mà trong đó các hình tư tưởng phát triển. Ta thấy rằng trong trường hợp này, người suy tưởng thể hiện cảm giác sùng kính đáng kể, và cũng đã thực hiện một nỗ lực trí tuệ để nắm bắt các điều kiện cần thiết để thực hiện các mong muốn của mình, và màu xanh và màu vàng vẫn là bằng chứng cho điều này. Ban đầu hình tư tưởng này tròn, và ý tưởng chủ đạo rõ ràng là màu xanh lục của sự cảm thông nên ở bên ngoài, hướng theo mọi hướng, như nó đáng lẽ, và tình yêu đó nên nằm ở trung tâm và trái tim của ý nghĩ và điều khiển các năng lượng đi ra của nó. Nhưng người tạo ra hình tư tưởng này đã đọc các sách Ấn Độ giáo, và phương thức suy nghĩ của anh ta đã bị ảnh hưởng rất nhiều bởi chúng. Các sinh viên văn học phương Đông sẽ nhận thức được rằng người Hindu nói, không phải bốn hướng (bắc, đông, nam và tây), như chúng ta làm, nhưng luôn luôn là sáu, vì anh ta rất hợp lý bao gồm thiên đỉnh và thiên đế (nadir). Người bạn của chúng ta đã thấm nhuần từ việc đọc

của anh ấy với ý tưởng rằng anh ấy nên trút tình yêu và sự cảm thông của mình "theo sáu hướng"; nhưng vì anh ta không hiểu chính xác sáu hướng là gì, nên anh ta đã hướng luồng tình cảm của mình về sáu điểm tương đương trong vòng tròn của anh ta. Các dòng chảy ra làm thay đổi hình dạng của các đường bên ngoài mà anh ta đã xây dựng, và vì vậy thay vì có một vòng tròn như một phần của hình tư tưởng của anh ta, chúng ta có hình lục giác kỳ lạ này với các cạnh cong vào trong. Do đó, chúng ta thấy mỗi hình tư tưởng trung thành như thế nào khi ghi lại quá trình chính xác của việc xây dựng của nó, ghi nhận một cách không thể xóa được ngay cả các lỗi xây dựng của nó.



Hình 39. Theo sáu hướng

Một Quan Niệm Trí Tuệ về Trật Tự Vũ Trụ.

Trong hình 40, chúng ta có hiệu quả của một nỗ lực để đạt được một quan niệm trí tuệ về trật tự vũ trụ. Nhà tư tưởng rõ ràng là một nhà Thông Thiên học, và người ta sẽ thấy rằng khi anh ta nỗ lực nghĩ về tác động của tinh thần trên vật chất, anh ta theo bản năng đi theo cùng đường lối biểu tượng như được mô tả trong con dấu nổi tiếng của Hội. Ở đây chúng ta có một hình tam giác có mũi hướng lên trên, biểu thị ba phương diện của Tinh thần, được bện chéo với hình tam giác có mũi hướng xuống, biểu thị vật chất với ba phẩm chất vốn có của nó. Thông thường chúng ta tượng trưng cho hình tam giác hướng lên bằng màu trắng hoặc vàng, và hình tam giác hướng xuống theo một sắc thái tối hơn như màu xanh hoặc đen, nhưng đáng chú ý là trong trường hợp này, nhà tư tưởng hoàn toàn bị chiếm lĩnh bởi nỗ

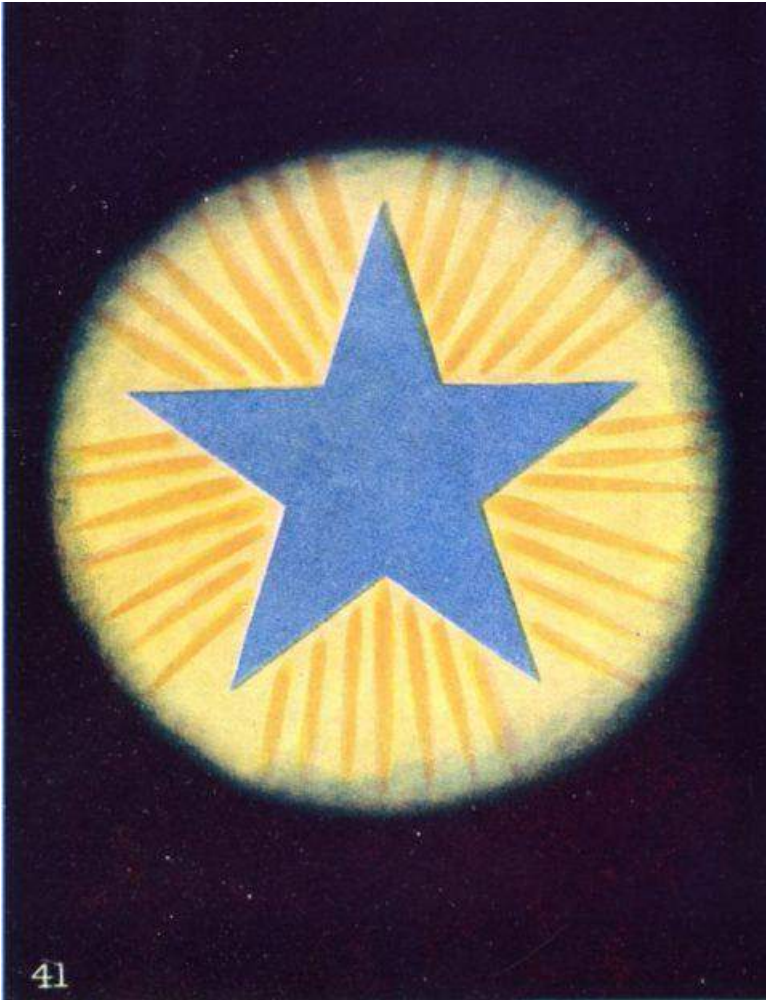


lực trí tuệ, đến nỗi không có màu nào trừ màu vàng được hiện ra trong hình. Cho đến nay chưa có chỗ cho những cảm xúc hiến dâng, kỳ diệu hay ngưỡng mộ; ý tưởng mà anh ta muốn nhận thức hoàn toàn lấp đầy tâm trí anh ta, tới chỗ loại trừ tất cả những thứ khác. Tuy nhiên, sự rõ ràng của nét ngoài khi nó nổi bật trên nền các tia sáng cho thấy anh đã đạt được một mức độ thành công cao.

Hình 40. Một quan niệm trí tuệ về trật tự vũ trụ

Thượng Đế khi được biểu lộ trong Con người.

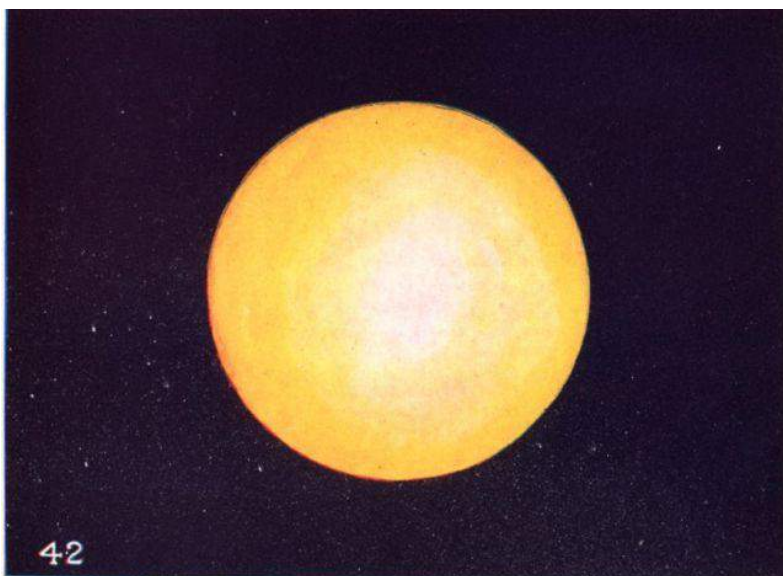
Bây giờ chúng ta đang đến với một loạt những tư tưởng là một trong những điều cao nhất mà tâm trí con người có thể hình thành, khi thiên định về cội nguồn thiêng liêng của bản thể nó. Khi hành giả trong sự suy ngẫm tôn kính cố gắng nâng tư tưởng của mình hướng tới Thượng Đế của thái dương hệ của chúng ta, anh ta tự nhiên không cố gắng hình dung bản thân mình là Đấng oai nghiêm đó; y cũng không nghĩ về Ngài như theo bất kỳ cách nào sở hữu hình thức như chúng ta có thể hiểu. Tuy nhiên, những tư tưởng như vậy xây dựng các hình thức cho chính chúng trong vật chất của cõi trí; và sẽ thú vị cho chúng ta khi nghiên cứu các hình thức đó. Trong hình minh họa của chúng ta trong Hình 41, chúng ta có một tư tưởng về Thượng Đế như được biểu hiện ở con người, với khát vọng sùng kính mà Ngài có thể được biểu lộ thông qua người suy nghĩ. Chính cảm giác sùng kính này mang lại sắc thái xanh nhạt cho ngôi sao năm cánh, và hình dạng của nó rất có ý nghĩa, vì nó đã được sử dụng trong nhiều thời đại như một biểu tượng của Thượng Đế được biểu lộ ở con người. Nhà tư tưởng có lẽ đã là một Hội viên Tam Điểm, và kiến thức của anh ta về chủ nghĩa tượng trưng được sử dụng bởi thể đó có thể đã có phần của nó trong việc tạo hình ngôi sao. Người ta sẽ thấy rằng ngôi sao được bao quanh bởi những tia sáng màu vàng rực rỡ tỏa sáng giữa một đám mây vinh quang, biểu thị không chỉ sự hiểu biết tôn kính về vinh quang vượt trội của Thượng Đế, mà còn là một nỗ lực trí tuệ rõ rệt thêm vào việc tuôn ra của sự sùng kính.



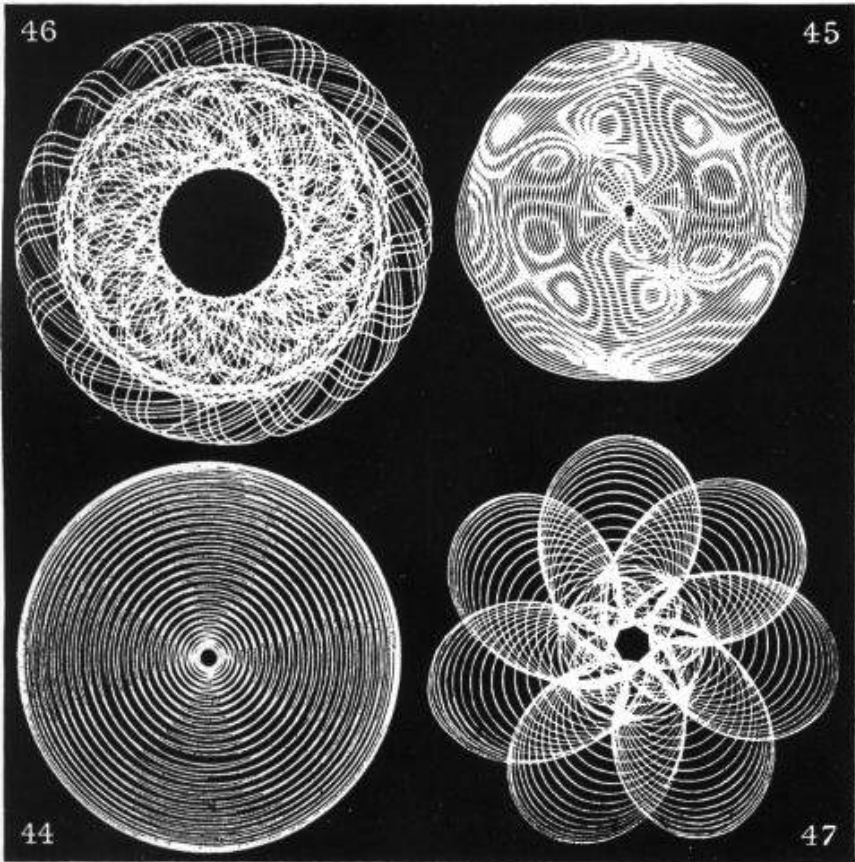
Hình 41. Thượng Đế khi được biểu lộ trong Con người
Thượng Đế thâm nhập khắp cả.

Ba Hình Ảnh tiếp theo của chúng ta được dành cho nỗ lực thể hiện một tư tưởng thuộc một loại rất cao – một nỗ lực để nghĩ về Thượng Đế như tràn ngập mọi bản thể. Ngoài ra, ở đây, như trong Hình 38, không thể đưa ra một sự tái tạo

đầy đủ, và chúng ta phải kêu gọi độc giả của mình cho một nỗ lực của trí tưởng tượng, trong một chừng mực nào đó sẽ bổ sung những thiếu sót của nghệ thuật vẽ và in. Quả bóng vàng được mô tả trong hình 42 phải được nghĩ đến như là ở bên trong quả bóng khác có các đường tinh tế (màu xanh lam) được vẽ trong hình 44. Bất kỳ nỗ lực nào để đặt các màu trong vị trí gần kề nhau như vậy trên cõi trần chỉ đưa đến việc tạo ra một vệt mờ màu xanh lá cây, do đó toàn bộ đặc điểm của hình tư tưởng bị mất. Chỉ bằng phương tiện của máy móc được nói trước kia thì mới hoàn toàn có thể thể hiện vẻ duyên dáng và sự tinh tế của các đường. Như trước đây, một đường duy nhất tạo ra toàn bộ họa tiết tuyệt vời của Hình 44, và hiệu ứng của bốn đường phát xạ tạo ra một loại hình chữ thập ánh sáng chỉ do thực tế là các đường cong không thực sự đồng tâm, mặc dù thoạt nhìn chúng có vẻ là như vậy.



Hình 42. Thượng Đế thâm nhập tất cả



Hình 46. Sự biểu lộ tam phân.

Hình 45. Một quan niệm khác

Hình 44. Thượng Đế thâm nhập khắp cả

Hình 47. Sự biểu lộ thất phân

Một Quan Niệm Khác.

Hình 45 thể hiện hình được tạo ra bởi một người khác khi cố gắng giữ chính xác cùng một tư tưởng. Ở đây chúng ta cũng có một sự phức tạp đáng kinh ngạc của các đường màu xanh tinh tế gần như không thể tưởng tượng được, và ở đây

trí tưởng tượng của chúng ta cũng phải được kêu gọi để chèn quả cầu vàng từ Hình 42, để vinh quang của nó có thể tỏa sáng ở mọi điểm. Cũng ở đây, như trong Hình 44, chúng ta có mô hình kỳ lạ và đẹp đẽ đó, giống phần nào với việc nằm trên những thanh kiếm phương Đông cổ đại, hoặc những gì được nhìn thấy trên lụa gợn sóng hoặc đồ cổ có vân gợn sóng. Khi hình dạng này được vẽ bởi con lắc, mô hình không theo bất kỳ cách nào được tạo ra một cách có chủ ý, mà chỉ đơn giản là xuất hiện như một kết quả của việc đi cắt qua vô số các đường nhỏ bằng kính hiển vi. Rõ ràng là nhà tư tưởng đã tạo ra hình dạng trên Hình 44 đã phải duy trì trong trí anh ta một cách nổi bật nhất sự thống nhất của Thượng Đế, trong khi người đã tạo ra hình dạng trong Hình 45 có rõ ràng trong trí các trung tâm phụ thuộc mà qua đó sự sống thiêng liêng tuôn trào, và nhiều trong các trung tâm phụ thuộc này đã tự thể hiện chúng một cách phù hợp trong hình tư tưởng.

Sự biểu lộ tam phân.

Khi hình dạng được sử dụng trong hình 46 được tạo ra, người tạo ra nó đã nỗ lực để nghĩ về Thượng Đế trong biểu lộ tam phân của Ngài. Không gian trống ở trung tâm của hình là một ánh sáng vàng chói lóa, và điều này rõ ràng tiêu biểu cho Trạng Thái Thứ Nhất, trong khi Trạng Thái Thứ Hai được tượng trưng bằng vòng rộng của các đường đan chặt chẽ và gần như gây bối rối bao quanh trung tâm này, trong khi Trạng Thái Thứ Ba được gợi ý bởi vòng ngoài hẹp có vẻ được dệt lỏng lẻo hơn. Toàn bộ hình ảnh được tràn ngập bởi ánh sáng vàng thường thấy lấp lánh giữa các đường màu tím.

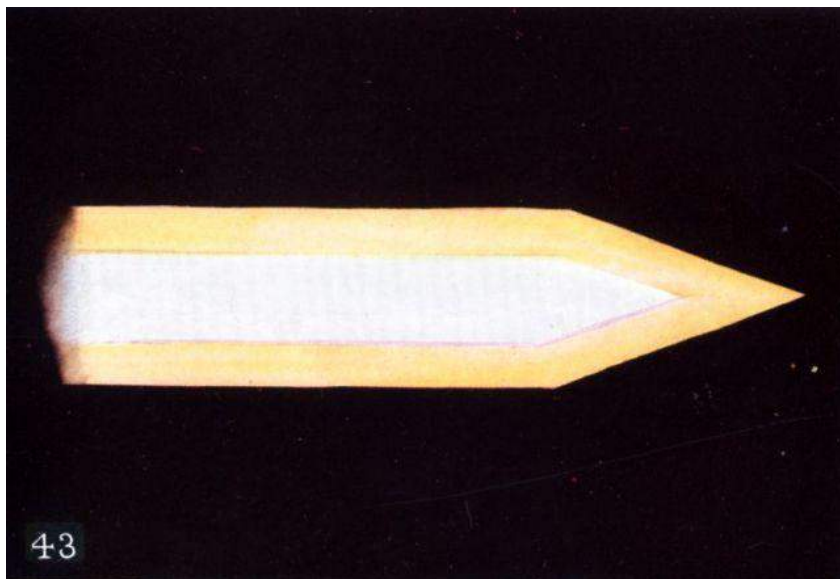
Sự biểu lộ thất phân.

Trong tất cả các tôn giáo vẫn còn một truyền thống nào đó về chân lý vĩ đại là Thượng Đế tự biểu lộ qua bảy vận hà hùng mạnh, thường được coi là Thượng Đế thứ yếu hoặc các Tinh Quân hành tinh (planetary Spirits) vĩ đại. Trong hệ thống Kitô giáo, các Ngài xuất hiện như bảy đại tổng lãnh thiên thần, đôi khi được gọi là bảy Chân Linh trước Thiên Tòa. Hình số 47 cho thấy kết quả của nỗ lực thiên định về phương pháp biểu lộ thiêng liêng này. Chúng ta có ánh sáng vàng ở trung tâm, và cũng (mặc dù với sự lộng lẫy ít hơn) tràn ngập hình. Đường kẻ có màu xanh lam, và nó vẽ ra một chuỗi bảy đôi cánh duyên dáng và gần giống lông vũ bao quanh sự vinh quang trung tâm, và rõ ràng được dự định như là một phần của nó. Khi tư tưởng mạnh lên và mở rộng, những đôi cánh xinh đẹp này đổi màu thành màu tím và trở thành giống như những cánh hoa, và chồng lên nhau theo một mô hình phức tạp nhưng cực kỳ hiệu quả. Điều này cho chúng ta một cái nhìn rất thú vị vào sự hình thành và phát triển của các hình dạng này trong vật chất cao hơn.

Hoài bão trí tuệ.

Hình này được mô tả trong hình 43 có một sự tương đồng nào đó với hình 15; nhưng, nó đẹp, thực ra đây là một tư tưởng cao cả và vĩ đại hơn rất nhiều, và ngụ ý sự phát triển tiên tiến hơn nhiều về phía người suy tư. Ở đây chúng ta có một cây giáo hoặc bút chì rõ ràng có màu tím nhạt thuần khiết biểu thị sự tận tâm với lý tưởng cao nhất, và nó được phác thảo và được củng cố bởi một sự biểu lộ cực kỳ tốt đẹp của sự phát triển trí tuệ cao quý nhất. Người có thể nghĩ như vậy hẳn đã bước vào Con Đường Thánh Thiện, vì y đã học cách sử dụng năng lực tư tưởng để đạt được hiệu quả rất lớn. Ta sẽ lưu ý rằng trong cả hai màu có một sự pha trộn mạnh

mẽ của ánh sáng trắng vốn luôn biểu thị năng lực tâm linh đáng chú ý.



Hình 43. Hoài bão trí tuệ

Chắc chắn việc nghiên cứu những hình tư tưởng này sẽ là một bài học trực quan ấn tượng nhất, vì từ đó chúng ta có thể thấy cả những gì nên tránh và những gì cần trau dồi, và có thể dần dần học đánh giá trách nhiệm của chúng ta to lớn như thế nào đối với việc thực thi quyền lực lớn lao này. Quả thực điều đó là rất thật, như chúng ta đã nói lúc đầu, rằng những tư tưởng là những sự vật, và là những sự vật mạnh mẽ; và chúng ta phải nhớ rằng mỗi người trong chúng ta đang ngày đêm tạo ra chúng không ngừng. Hãy xem kiến thức này mang lại cho chúng ta hạnh phúc lớn đến mức nào, và chúng ta có thể sử dụng nó một cách vinh quang như thế nào khi chúng ta biết về một người nào đó đang trong phiền não hoặc đau khổ. Thường thì hoàn cảnh phát sinh khiến

chúng ta không thể đưa ra giúp đỡ vật chất hoặc bằng lời nói hay hành động, dù chúng ta có thể mong muốn làm điều đó rất nhiều; nhưng không có trường hợp nào mà giúp đỡ bằng tư tưởng không thể được đưa ra, và không có trường hợp nào mà không thể tạo ra kết quả rõ rệt. Thường có thể xảy ra là tại thời điểm mà bạn của chúng ta có thể quá bận rộn với nỗi khổ của chính y, hoặc có thể quá phấn khích, không thể tiếp nhận và chấp nhận bất kỳ lời đề nghị nào từ bên ngoài, nhưng ngay sau đó khi hình tư tưởng của chúng ta có thể xâm nhập và tự giải phóng năng lượng, và bấy giờ chắc chắn sự đồng cảm của chúng ta sẽ tạo ra kết quả thích đáng nó. Quả thực là trách nhiệm của việc sử dụng một sức mạnh như vậy là rất lớn, tuy nhiên chúng ta không nên do đó mà rút khỏi nhiệm vụ của mình. Thật đáng buồn là có nhiều người một cách vô thức sử dụng năng lực tư tưởng của họ chủ yếu cho tội ác, nhưng điều này chỉ khiến những người trong chúng ta, vốn đang bắt đầu hiểu sự sống một chút, nên sử dụng nó một cách có ý thức, và sử dụng nó cho điều tốt lành. Chúng ta có một tiêu chí vô tận trong tầm kiểm soát của chúng ta; chúng ta không bao giờ có thể lạm dụng sức mạnh tư tưởng mạnh mẽ này nếu chúng ta luôn luôn dùng nó cùng với kế hoạch tiến hóa thiêng liêng vĩ đại, và để nâng đỡ đồng loại của chúng ta.

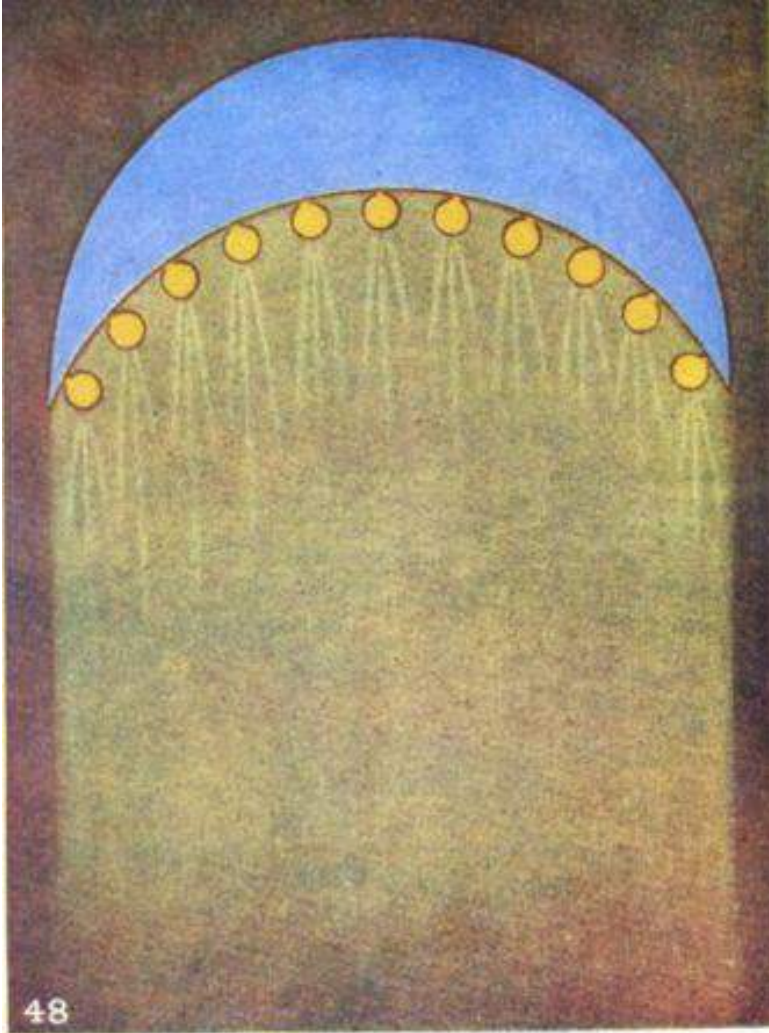
CÁC TƯ TƯỞNG HỮU ÍCH

Các hình đánh số từ 48 đến 54 là những kết quả của một nỗ lực có hệ thống nhằm gửi tư tưởng hữu ích bởi người bạn

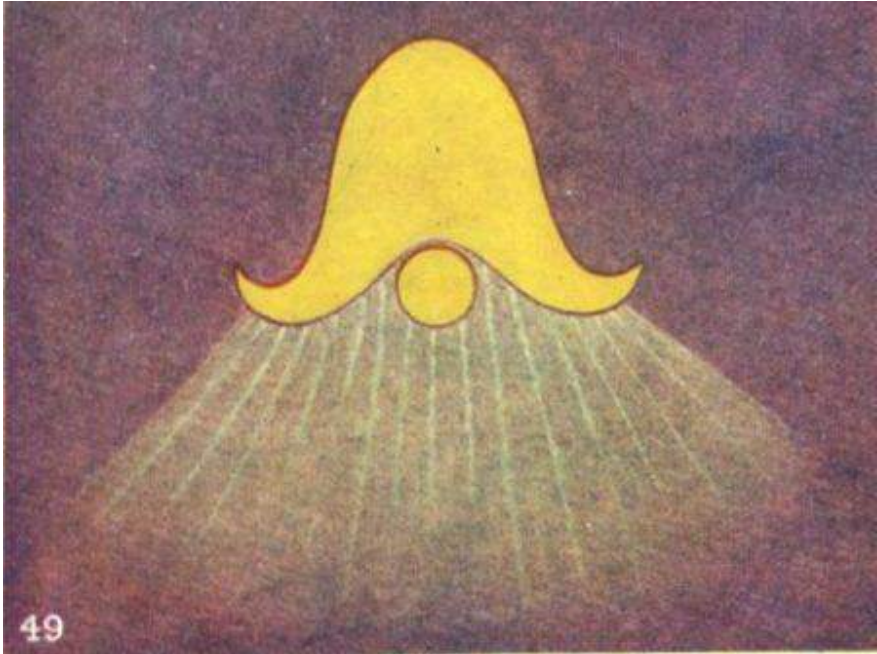
đã cung cấp cho chúng tôi các bản phác họa. Một thời gian xác định đã được đưa ra mỗi ngày vào một giờ cố định. Các hình này trong một số trường hợp được người phát nhìn thấy, nhưng trong tất cả các trường hợp được người nhận cảm nhận, người này đã ngay lập tức gửi các bản phác họa thô sơ về những gì được thấy bằng bài đăng tiếp theo cho người phát, người này đã vui lòng cung cấp các ghi chú sau liên quan đến chúng: -

"Trong các bức vẽ màu có thêm các điểm đặc biệt màu xanh dương như thể hiện yếu tố sùng tín hơn của tư tưởng. Các hình màu vàng đi kèm với nỗ lực truyền đạt sự kiên cường trí tuệ, hoặc sức mạnh trí tuệ và lòng can đảm. Màu hồng hồng xuất hiện khi ý nghĩ được pha trộn với sự đồng cảm triu mến. Nếu người gửi (A.) có thể hình thành tư tưởng của mình một cách có chủ ý vào thời điểm được chỉ định, thì người nhận (B.) sẽ báo cáo nhìn thấy một hình lớn, rõ ràng như trong Hình 48, 49 và 54. Người sau tiếp tục trong vài phút, liên tục tuôn ra 'thông điệp' màu vàng sáng của nó lên B. Tuy nhiên, nếu A. có nhu cầu thử nghiệm dưới tình trạng khó khăn – vừa nói vừa bước ra khỏi cửa – thỉnh thoảng y sẽ thấy 'các hình' của y bị vỡ thành những quả cầu nhỏ hơn, hoặc các hình dạng như 50, 51, 52, và B. sẽ báo cáo việc tiếp nhận bị quá chậm chạp. Theo cách này, nhiều chi tiết có thể được kiểm tra và được so sánh từ các điểm cuối đối diện của dòng (line), và bản chất của ảnh hưởng truyền đạt được đưa ra một phương thức xác minh khác. Có một trường hợp, A. bị quấy rầy khi y nỗ lực gửi một ý tưởng về ý nghĩa màu xanh hồng, bởi một cảm giác lo lắng rằng bản chất của yếu tố màu hồng không nên bị hiểu sai. Báo cáo của B. là một quả cầu thật rõ ràng như trong Hình 54 được thấy trước tiên, nhưng rồi nó đột nhiên biến mất, được thay thế bằng một đám nhỏ

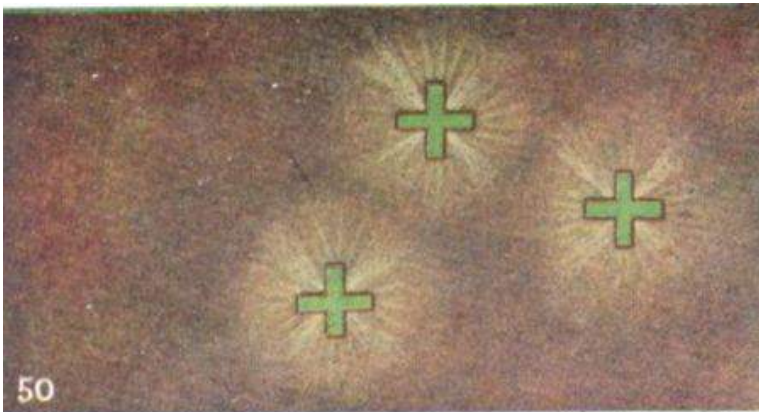
gồm các hình tam giác màu lục nhạt, như trong Hình 53. Một vài hình vẽ này chỉ đưa ra cho thấy một ý tưởng nhỏ về các hình giống như hoa và các hình học khác nhau, trong khi tác phẩm sơn và bút chì dường như không có khả năng thể hiện vẻ đẹp rực rỡ có màu sắc sống động của chúng. "



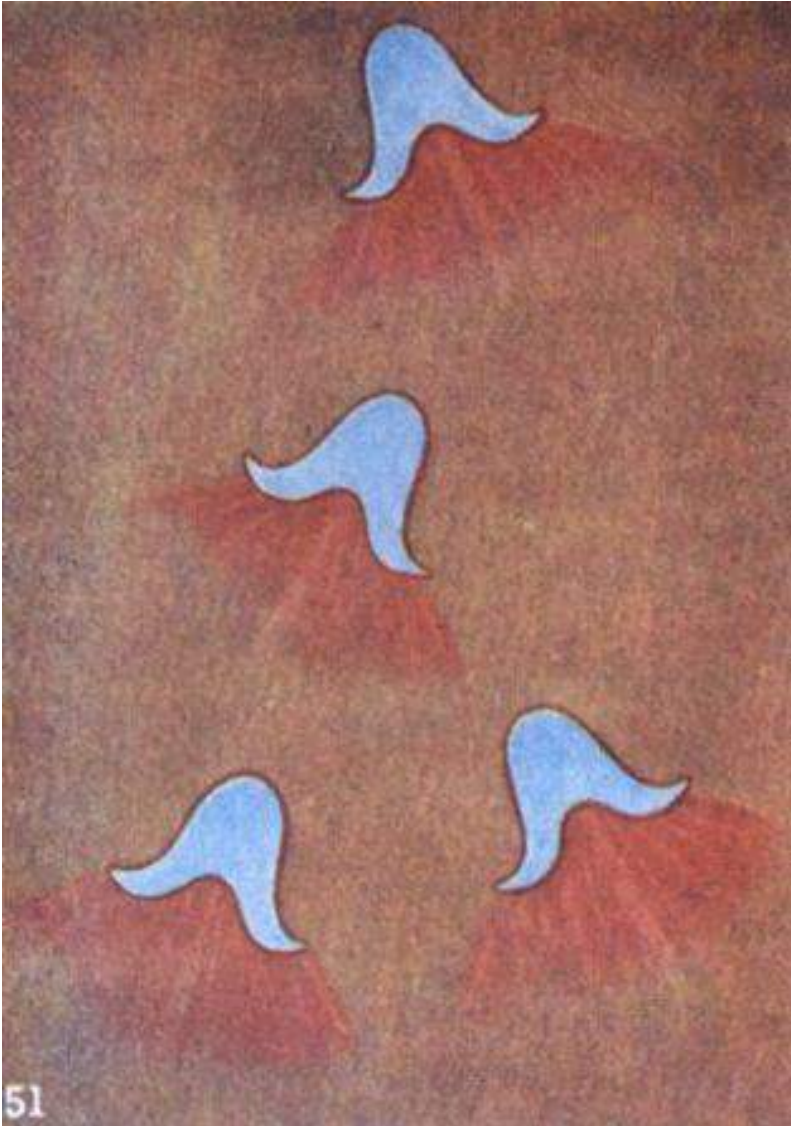
Hình 48. Các tư tưởng hữu ích



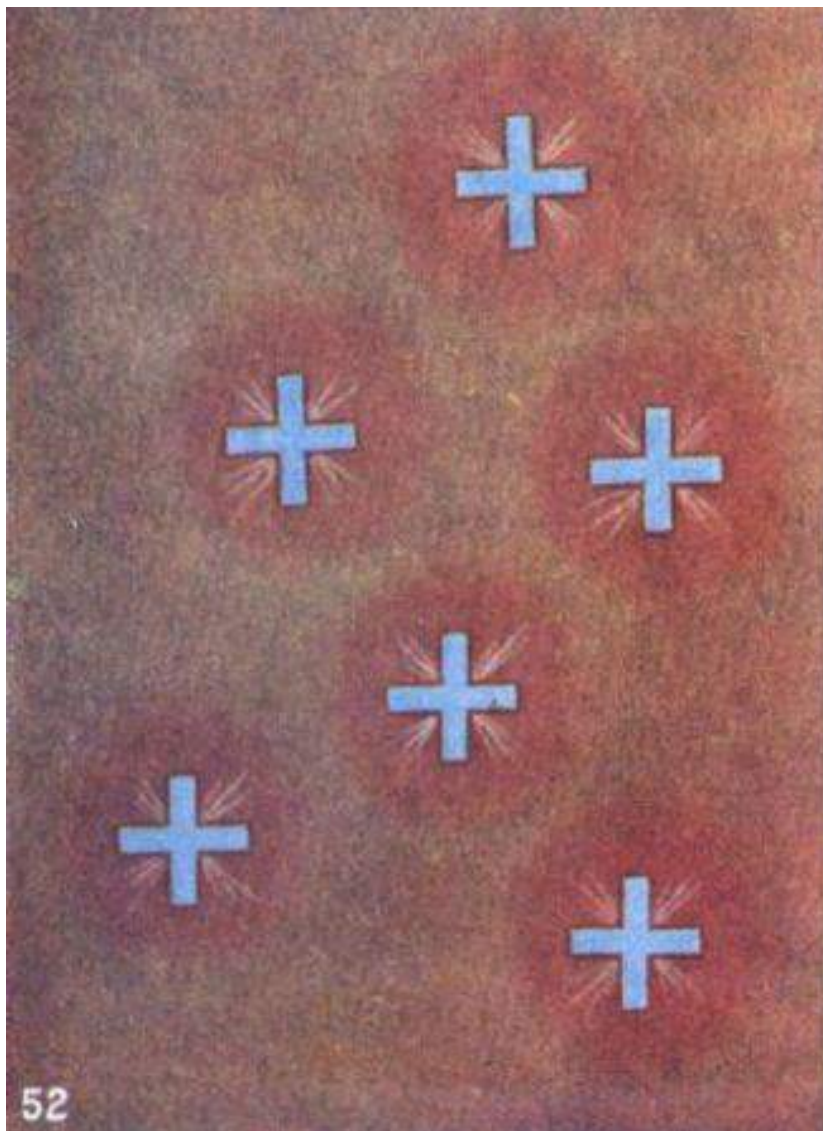
Hình 49. Các tư tưởng hữu ích



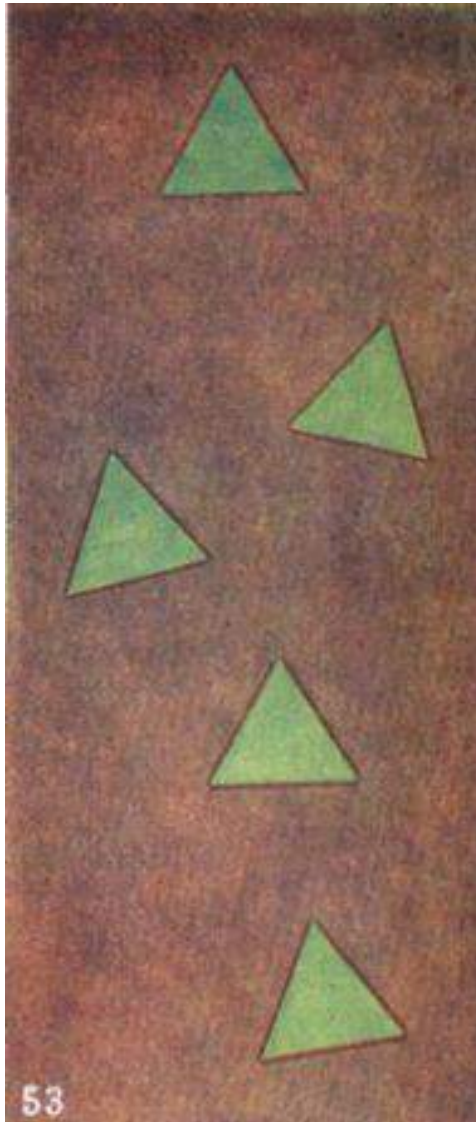
HÌNH 50. Các tư tưởng hữu ích



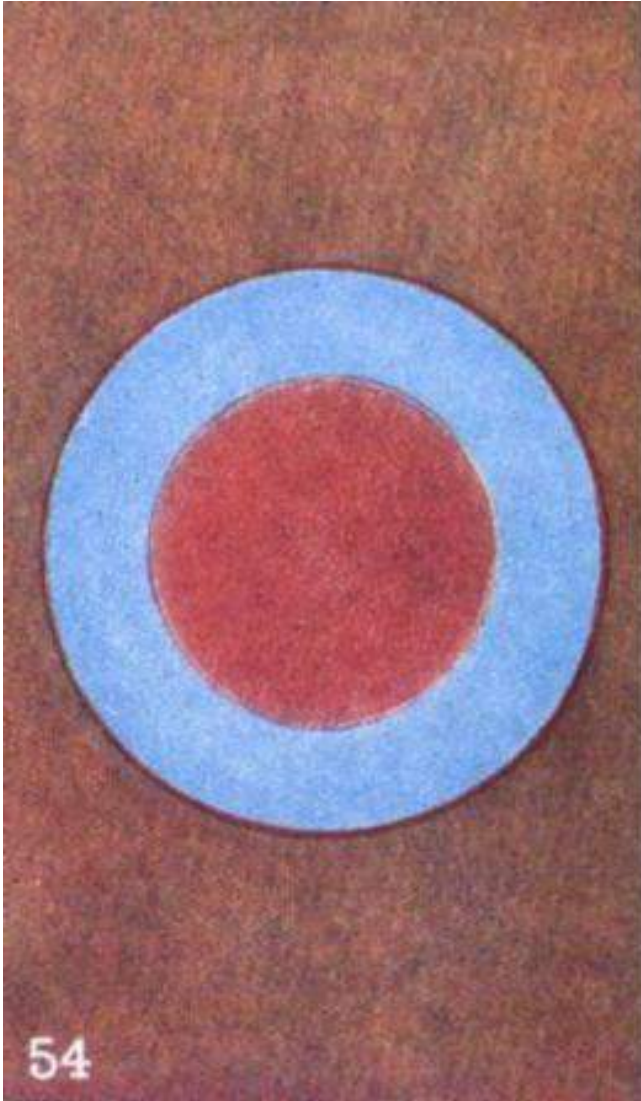
HÌNH 51. Các tư tưởng hữu ích



HÌNH 52. Các tư tưởng hữu ích



HÌNH 53. Các tư tưởng hữu ích



HÌNH 54. Các tư tưởng hữu ích

CÁC HÌNH ĐƯỢC TẠO BỞI ÂM NHẠC

Trước khi kết thúc chuyên luận nhỏ này, có lẽ sẽ thú vị với các độc giả của chúng ta khi đưa ra một vài ví dụ về một loại hình dạng khác vốn không được biết bởi những người bị giới hạn trong các giác quan vật lý như là các phương tiện của họ để có được thông tin. Nhiều người biết rằng âm thanh luôn được liên kết với màu sắc – chẳng hạn như khi một nốt nhạc được phát ra, một tia lóe màu tương ứng với nó có thể được nhìn thấy bởi những người có giác quan tinh vi hơn đã được phát triển ở một mức độ nào đó. Dường như không phải ai cũng biết rằng âm thanh tạo ra hình ảnh cũng như màu sắc, và mọi bản nhạc đều để lại sau nó một ấn tượng về tính chất này, vốn tồn tại trong một thời gian đáng kể, và có thể nhìn thấy rõ và dễ hiểu đối với những người có mắt thấy được. Một hình dạng như vậy về mặt kỹ thuật có lẽ không phải là hình tư tưởng – trừ khi thực sự chúng ta xem nó, như chúng ta có thể làm vậy, là kết quả của tư tưởng của nhà soạn nhạc được diễn đạt qua trung gian kỹ năng của nhạc sĩ qua nhạc cụ của nhạc sĩ.

Một số hình như vậy rất nổi bật và ấn tượng, và tự nhiên là sự đa dạng của chúng là vô hạn. Mỗi loại nhạc có một loại hình riêng và phong cách của nhà soạn nhạc thể hiện rõ ràng trong hình dạng mà âm nhạc của ông ấy xây dựng, như tính cách của một người thể hiện bằng chữ viết tay của người ấy. Các khả năng biến thể khác được giới thiệu bởi loại nhạc cụ mà âm nhạc được biểu diễn, và cũng bởi những phẩm chất của người chơi. Cùng một bản nhạc nếu được chơi chính xác sẽ luôn tạo ra cùng một hình tư tưởng, nhưng hình

đó sẽ lớn hơn rất nhiều khi được chơi trên một đàn hộp (organ) của nhà thờ hoặc bởi một ban nhạc quân đội, so với khi nó được biểu diễn trên một đàn piano, và không chỉ kích thước mà ngoài ra kết cấu của hình tổng hợp sẽ rất khác nhau. Cũng sẽ có một sự khác biệt tương tự về kết cấu giữa kết quả của một bản nhạc được chơi trên một cây vĩ cầm và cùng một bản nhạc được thực hiện trên cây sáo. Ngoài ra, sự xuất sắc của màn trình diễn có tác dụng của nó, và có một sự khác biệt kỳ diệu giữa vẻ đẹp rạng ngời của hình được tạo ra bởi tác phẩm của một nghệ sĩ thực thụ, hoàn hảo như nhau trong diễn tả và thực hiện, và một hình tương đối xám xịt và xoàng xĩnh tượng trưng cho nỗ lực của người chơi thiếu sinh khí và máy móc. Bất cứ điều gì như sự không chính xác trong việc diễn tả tất nhiên sẽ để lại một khiếm khuyết tương ứng trong hình tư tưởng, để cho đặc điểm chính xác của màn trình diễn tự thể hiện nó cũng rõ ràng với khán giả có thông nhãn như đối với thính giả.

Rõ ràng là, nếu thời gian và khả năng cho phép, hàng trăm tập sách có thể được chứa đầy các bản vẽ của các hình được tạo bởi các bản nhạc khác nhau trong các điều kiện khác nhau, sao cho đa số có thể được thực hiện trong bất kỳ tâm âm (compass) hợp lý nào sẽ đưa ra một vài ví dụ của các loại hàng đầu. Mục đích của cuốn sách này đã được quyết định để giới hạn những hình này vào ba mục, để sử dụng các loại nhạc thể hiện những tương phản để nhận biết, và nhằm đơn giản khi so sánh để giới thiệu tất cả chúng như chúng hiện ra, khi được chơi trên cùng một nhạc cụ – một đàn organ nhà thờ rất tốt. Trong mỗi tấm hình của chúng tôi, nhà thờ cũng cho thấy hình tư tưởng vút cao lên vào không khí phía trên nó; và nên nhớ rằng mặc dù các bản vẽ ở các tỷ lệ rất khác nhau, nhà thờ giống nhau trong cả ba trường hợp, và do đó kích thước

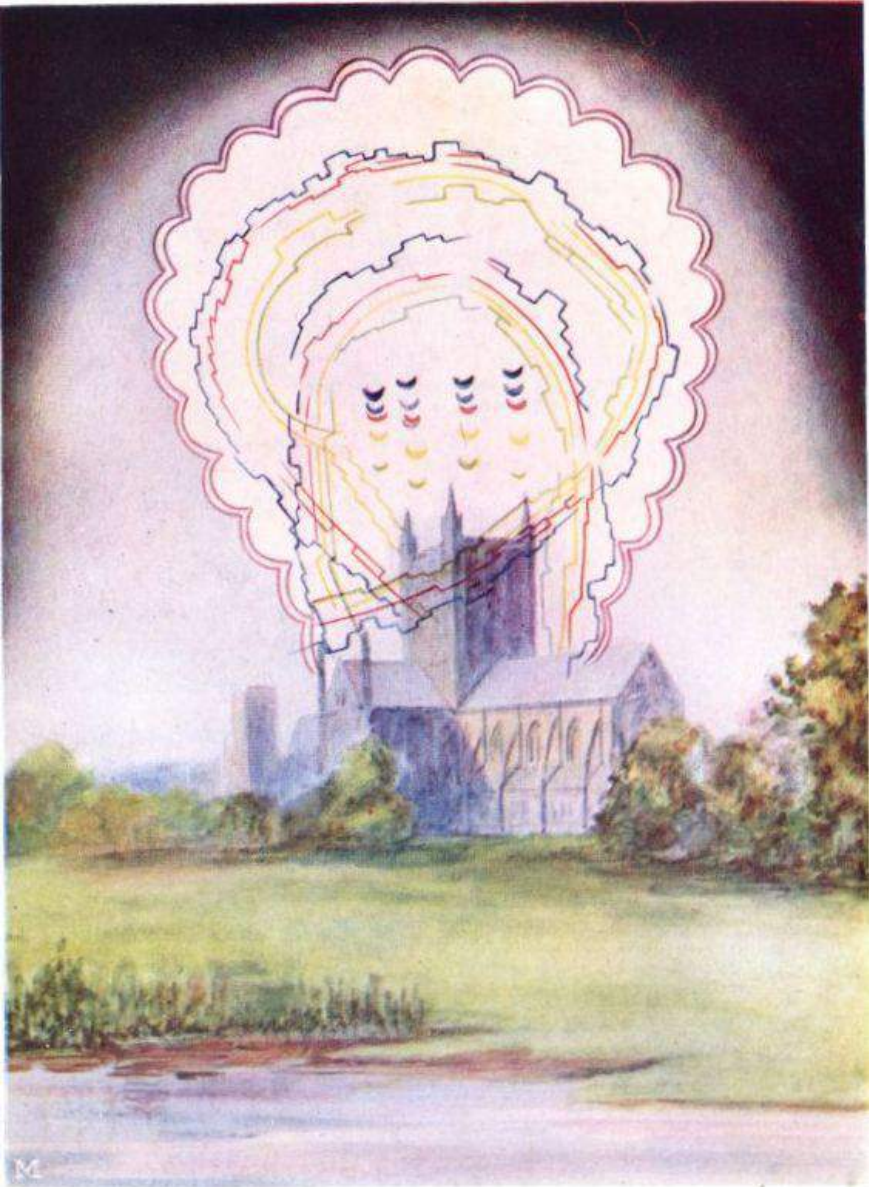
tương đối của hình âm thanh có thể được tính toán dễ dàng. Chiều cao thực tế của tòa tháp của nhà thờ chỉ dưới một trăm feet, vì vậy sẽ thấy rằng hình âm thanh được tạo ra bởi một đàn organ mạnh mẽ thì có kích thước rất lớn.

Những hình như vậy vẫn còn những sự đứng thẳng cố kết trong một thời gian đáng kể nào đó – ít nhất một hoặc hai giờ; và trong suốt thời gian đó, chúng phát ra những rung động đặc trưng của chúng theo mọi hướng, giống như các hình tư tưởng của chúng ta; và nếu âm nhạc hay thì hiệu ứng của những rung động đó không thể chỉ nâng cao tới mỗi người mà chúng tác động lên các hiện thể của người đó. Do đó, cộng đồng nợ một món nợ về lòng biết ơn rất thật đối với người nhạc sĩ đang tuôn đổ ra những ảnh hưởng hữu ích như thế, vì anh ta có thể ảnh hưởng tốt đến hàng trăm người mà anh ta chưa bao giờ nhìn thấy và sẽ không bao giờ biết trên cõi trần.

Mendelssohn.

Hình đầu tiên trong các hình như vậy, một hình tương đối nhỏ và đơn giản, được vẽ cho chúng ta trong Tấm M. Ta sẽ thấy rằng chúng ta có một hình dạng đại khái tượng trưng cho hình của một quả bóng bay, có một đường viền như vỏ sò gồm hai đường màu tím. Trong hình đó có một sự sắp xếp các đường có màu sắc khác nhau di chuyển gần như song song với đường viền này; và rồi đến một sự sắp xếp khác hơi tương tự mà dường như giao thoa và xen kẽ với sắp xếp đầu tiên. Cả hai bộ gồm các đường này rõ ràng bắt đầu từ đàn organ trong nhà thờ, và tất nhiên đi lên trên qua nóc nhà thờ trong hành trình của chúng, vật chất rõ ràng không có trở ngại cho sự hình thành của chúng. Ở trung tâm rỗng của hình

trôi nổi một số hình luỹ liềm nhỏ được sắp xếp rõ ràng theo bốn đường thẳng đứng.



Tấm M. Âm nhạc của MENDELSSOHN

Bây giờ chúng ta hãy cố gắng đưa ra một manh mối nào đó về ý nghĩa của tất cả những điều này, có vẻ như rất khó hiểu đối với người chưa có kinh nghiệm, và để giải thích ở một mức độ nào đó cách thức mà nó xuất hiện. Phải nhớ rằng đây là một giai điệu có tính cách đơn giản được chơi qua một lần, và do đó chúng ta có thể phân tích hình theo một cách hoàn toàn không thể có với một mẫu vật lớn hơn và phức tạp hơn. Tuy nhiên, ngay cả trong trường hợp này, chúng ta không thể cung cấp tất cả các chi tiết, như sẽ được thấy ngay bây giờ. Không quan tâm đến tầm quan trọng của đường viền vô sò, kế tiếp chúng ta có một sự sắp xếp gồm bốn đường có các màu khác nhau chạy theo cùng một hướng, ngoài cùng là màu xanh lam và các đường khác tương ứng là màu đỏ thẫm, vàng và xanh lục. Những đường này cực kỳ không đều và quanh co; trong thực tế, mỗi đường của chúng bao gồm một số đường ngắn ở các cấp độ khác nhau được nối vuông góc với nhau. Đường như mỗi đường ngắn này tượng trưng cho một nốt nhạc, và tính không đều trong cách sắp xếp của chúng cho thấy sự liên tiếp của những nốt này; sao cho mỗi đường quanh co này biểu thị chuyển động của một trong các phần của giai điệu, bốn đường chuyển động gần nhau biểu thị âm treble, alto, tenor và bass theo thứ tự, mặc dù chúng không nhất thiết phải xuất hiện theo thứ tự đó trong hình cảm dục này. Ở đây cần phải thêm vào một giải thích thêm. Ngay cả với một giai điệu tương đối đơn giản như giai điệu này, vẫn có những màu sắc và sắc thái được điều chỉnh rất tinh vi để được sao chép trên bất kỳ quy mô nào trong tầm tay của chúng ta; do đó, phải nói rằng mỗi đường ngắn biểu thị một nốt có một màu của riêng nó, do đó, mặc dù toàn bộ đường bên ngoài đó tạo một ấn tượng về màu xanh, và đường tiếp theo bên trong có màu đỏ son, tuy

nhiên, mỗi đường khác nhau trong mỗi inch chiều dài của nó; do đó, những gì được hiển thị không phải là một bản sao chính xác của mỗi tông màu, mà chỉ là ấn tượng chung.

Hai bộ gồm bốn đường dường như giao nhau là do hai phần của giai điệu; viền hình vỏ sò bao quanh toàn bộ là kết quả của các đoạn nhạc và các hợp âm khác nhau, và các hình lưỡi liềm trôi nổi ở trung tâm tượng trưng cho các hợp âm riêng biệt hoặc ngắt âm. Đương nhiên, các hợp âm không hoàn toàn màu tím, vì mỗi vòng lặp có một màu sắc khác nhau, nhưng về tổng thể, chúng tiếp cận gần hơn với màu đỏ so với bất kỳ màu nào khác. Chiều cao của hình này trên tháp của nhà thờ có lẽ hơn một trăm feet một chút; nhưng vì nó cũng kéo dài xuống dưới qua mái nhà thờ nên tổng đường kính thẳng đứng của nó có thể khoảng một trăm năm mươi feet. Nó được tạo ra bởi một đoạn của "Lieder ohne Worte" của Mendelssohn, và là đặc trưng của tác phẩm chạm khắc tinh tế rất thường xuất hiện như là kết quả của các tác phẩm của ông.

Toàn bộ hình này được thấy nhô ra trên một nền tảng chói lọi nhiều màu sắc mà, trong thực tế, là một đám mây bao quanh nó ở mọi phía, được gây ra bởi các rung động đang tuôn ra từ nó theo mọi hướng.

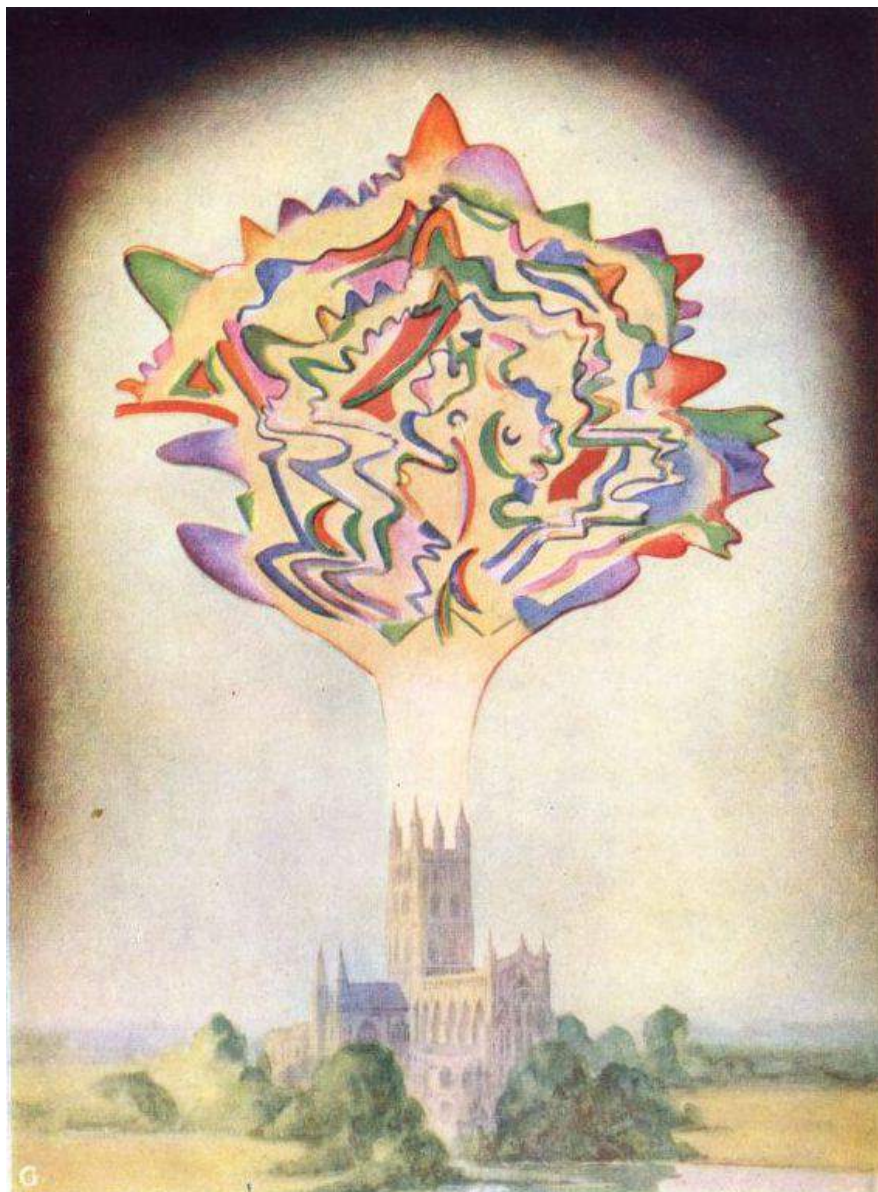
Gounod.

Trong Tấm G, chúng ta có một đoạn hoàn toàn khác – một đoạn điệp khúc trong trẻ của Gounod. Vì nhà thờ trong hình minh họa là như nhau, nên dễ dàng tính toán rằng trong trường hợp này, điểm cao nhất của hình phải cao lên hoàn toàn sáu trăm feet so với tháp, mặc dù đường kính thẳng đứng của hình hơi ít hơn thế, vì nhạc sĩ organ rõ ràng đã kết thúc một vài phút trước đây, và hình dạng hoàn hảo lơ lửng

trên không trung, được xác định rõ ràng và xấp xỉ hình cầu, mặc dù đúng hơn là một hình cầu dẹt. Hình cầu này rộng, cũng như tất cả các hình như vậy, vì nó đang tăng kích thước dần dần – dần dần từ trung tâm của nó tỏa ra ngoài, nhưng phát triển một cách cân đối với vẻ ngoài ít chói lọi và thanh tú hơn khi nó làm thế, cho đến khi cuối cùng nó mất đi sự kết hợp và mờ dần đi như một vòng hoa khói có thể làm. Vẻ rực rỡ màu vàng vàng bao quanh và xen kẽ nó biểu thị như trước đây sự bức xạ của các rung động của nó, mà trong trường hợp này cho thấy màu vàng chiếm ưu thế với tỷ lệ lớn hơn nhiều so với âm nhạc nhẹ nhàng hơn của Mendelssohn.

Màu sắc ở đây rực rỡ và đồ sộ hơn nhiều so với trong Tấm M, vì âm nhạc này không phải là một dòng mạch của giai điệu thì thầm như một sự nối tiếp tuyệt vời của các hợp âm tràn vào. Nghệ sĩ đã tìm cách đưa ra hiệu ứng của các hợp âm hơn là các nốt riêng biệt, cái sau này hiếm khi có thể ở một quy mô nhỏ như thế này. Do đó, ở đây khó khăn hơn để theo dõi sự phát triển của hình, vì trong bản nhạc dài hơn này, các đường đã giao thoa và xen kẽ, cho đến khi chúng ta có chút ít ngoại trừ hiệu ứng chung tuyệt đẹp mà nhà soạn nhạc ắt hẳn đã dự định cho chúng ta cảm nhận – và nhìn thấy, nếu chúng ta có thể thấy. Tuy nhiên, có thể nhận ra điều gì đó của quá trình xây dựng hình, và điểm dễ nhất để bắt đầu là điểm thấp nhất ở bên trái khi người ta kiểm tra Tấm hình. Có phần nhô ra màu tím rộng rõ ràng là hợp âm mở đầu của một đoạn khúc, và nếu chúng ta đi theo đường ngoài của hình trở lên và vòng theo chu vi, chúng ta có thể có được một ý tưởng nào đó về đặc tính của đoạn khúc đó. Một sự xem xét kỹ lưỡng sẽ cho thấy thêm hai đường khác chạy đại khái song song với đường bên ngoài này, và hiển thị các chuỗi màu tương tự trên một quy mô nhỏ hơn, và những

điều này có thể cho thấy một sự lặp lại nhẹ nhàng hơn của cùng một đoạn khúc.



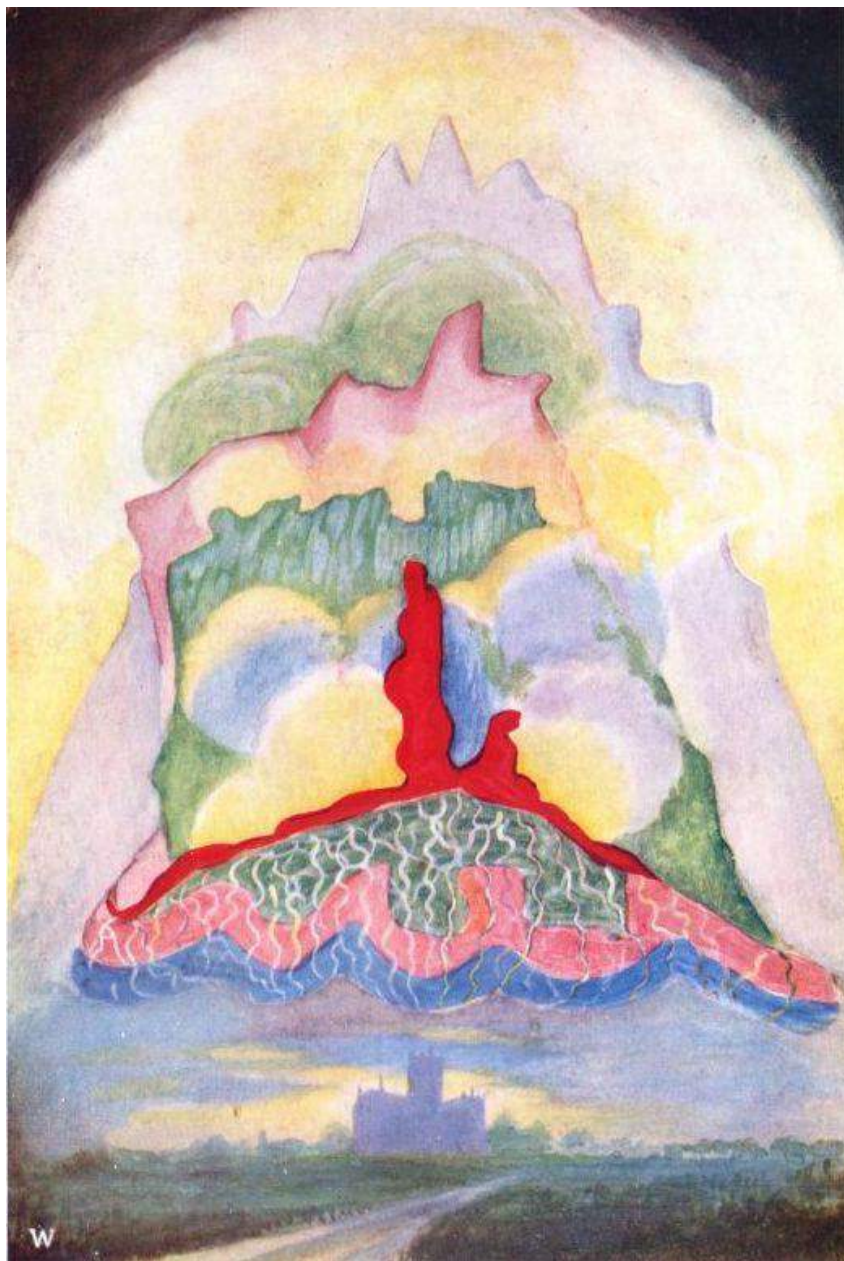
Tấm G. Âm nhạc của GOUNOD

Sự phân tích cẩn thận về bản chất này sẽ sớm thuyết phục chúng ta rằng có một trật tự rất thực trong sự dường như hỗn loạn này, và chúng ta sẽ thấy rằng nếu có thể tái tạo sự huy hoàng rực rỡ này chính xác đến từng chi tiết nhỏ nhất, thì cũng có thể kiên nhẫn tháo gỡ nó đến mức tối đa, và gán mọi nét đáng yêu của màu sắc xán lạn vào chính nốt nhạc đã gọi nó vào tồn tại. Không được quên rằng rất ít chi tiết được đưa ra trong hình minh họa này so với trong Tấm M; ví dụ, mỗi điểm hoặc chỗ nhô ra này có trong nó là các phần không thể tách rời, ít nhất là bốn đường hoặc dải màu khác nhau được thể hiện riêng biệt trong Tấm M, nhưng ở đây chúng được pha trộn thành một sắc thái và chỉ có tác dụng chung của hợp âm được đưa ra. Trong M, chúng tôi đã kết hợp theo chiều ngang, và đã cố hiển thị các đặc điểm của một số các nốt liên tiếp được hòa trộn thành một, nhưng để giữ sự nổi bật hiệu ứng của bốn phần đồng thời bằng cách sử dụng một đường màu khác nhau cho mỗi phần. Trong G, chúng tôi cố gắng hoàn toàn ngược lại, vì chúng tôi kết hợp theo chiều dọc, và pha trộn, không phải là các nốt liên tiếp của một phần, mà là các hợp âm, mỗi hợp âm có thể chứa sáu hoặc tám nốt. Về ngoài thực sự kết hợp hai hiệu ứng này với vô số chi tiết không thể diễn tả được.

Wagner.

Không ai từng dành bất kỳ nghiên cứu nào cho các hình thức âm nhạc này sẽ ngần ngại khi mô tả dãy núi kỳ diệu được miêu tả trong Bảng W đối với thiên tài của Richard Wagner, vì chưa có nhà soạn nhạc nào khác đã xây dựng các tổ chức âm thanh phức tạp với sức mạnh và sự quả quyết như vậy. Trong trường hợp này, chúng ta có sự dựng đứng dạng hình chuông rộng lớn, cao hoàn toàn chín trăm feet, và

có đường kính ít ở phía dưới, trôi nổi trong không khí phía trên nhà thờ mà nó đã phát sinh từ đó. Nó rộng, giống như hình của Gounod, nhưng, không giống như vậy, nó được mở ở phía dưới. Sự tương đồng với thành lũy trọt ra sau liên tiếp của một ngọn núi thì gần như hoàn hảo, và nó được nâng cao bởi những đám mây cuộn cuộn giữa những vách đứng và tạo ra hiệu ứng phối cảnh. Không có nỗ lực nào được thực hiện trong bản vẽ này để cho thấy hiệu ứng của các nốt đơn hoặc hợp âm đơn; mỗi dãy giống như đá tượng trưng cho kích thước, hình dạng và màu sắc chỉ là hiệu ứng chung của một trong các phần của bản nhạc khi nhìn từ xa. Nhưng phải hiểu rằng trong thực tế cả hình này lẫn hình được đưa ra trong Bảng G đều có đầy đủ các chi tiết nhỏ như mô tả trong Bảng M, và rằng tất cả các khối màu lộng lẫy này được tạo thành từ nhiều dải tương đối nhỏ vốn sẽ không thể nhìn thấy riêng biệt theo tỷ lệ mà nó được vẽ. Kết quả đại cương là mỗi đỉnh núi đều có màu sắc rực rỡ riêng của nó, giống như ta thấy trong hình minh họa – một mảng màu sáng rất đẹp sinh động, sáng rực với vẻ huy hoàng của ánh sáng sống động của chính nó, tỏa ra sự lộng lẫy chói lọi của nó trên khắp vùng quê chung quanh. Tuy nhiên, trong mỗi khối màu này, các màu khác đang liên tục nhấp nháy, như chúng nhấp nháy trên bề mặt kim loại nóng chảy, do đó, sự chói lọi và sự lấp lánh của các cấu trúc cảm dục kỳ diệu này vượt xa sức mạnh của bất kỳ từ ngữ cõi trần nào để mô tả.



Tấm W. Âm nhạc của WAGNER

Một đặc điểm nổi bật trong hình này là sự khác biệt căn bản giữa hai loại âm nhạc xuất hiện trong đó, một loại tạo ra các khối đá góc cạnh, và loại kia tạo ra những đám mây cuộn cuộn thành hình tròn nằm giữa chúng. *Các nhạc tố* khác được thể hiện bởi các dải màu xanh lam, và hồng, và xanh lá cây rộng lớn xuất hiện ở đáy chuông, và các đường uốn khúc của màu trắng và màu vàng run rẩy ngang qua chúng có lẽ được tạo ra bởi một ban nhạc đệm hợp âm rải gọn sóng.

Trong ba Tấm hình này, chỉ có hình được tạo ra trực tiếp bởi các rung động âm thanh là đã được vẽ ra, mặc dù được nhìn thấy bởi người có nhãn thông thì nó thường được bao quanh bởi nhiều hình thứ yếu khác, là kết quả của các cảm xúc cá nhân của người biểu diễn, hoặc của các xúc động nảy sinh giữa khán giả theo âm nhạc. Tóm tắt lại một cách ngắn gọn: trong Tấm M, chúng ta có một hình nhỏ và tương đối đơn giản được mô tả theo chi tiết đáng kể, một cái gì đó về tác dụng của mỗi nốt được đưa ra; trong Tấm G, chúng ta có một hình phức tạp hơn với đặc điểm rất khác được mô tả với ít chi tiết hơn, vì không có nỗ lực nào được thực hiện để đưa ra các nốt riêng biệt, mà chỉ cho thấy cách thức mà mỗi hợp âm thể hiện chính nó như thế nào về hình thức và màu sắc; trong Tấm W, chúng ta có một hình còn lớn hơn và phong phú hơn, trong sự mô tả tránh tất cả các chi tiết, để toàn bộ hiệu ứng của tác phẩm nói chung có thể được đưa ra gần đúng.

Dương nhiên, mỗi âm thanh đều tạo ra dấu vết của nó trên vật chất cảm dục và trí tuệ – không chỉ những chuỗi âm thanh có thứ tự mà chúng ta gọi là âm nhạc. Có lẽ một ngày nào đó, các hình được xây dựng bởi những âm thanh ít êm tai khác có thể được mô tả cho chúng ta, mặc dù chúng nằm ngoài phạm vi của chuyên luận này; trong khi chờ đợi,

những người cảm thấy một sự hứng thú về chúng thì có thể đọc một miêu tả về chúng trong cuốn sách nhỏ về *The Hidden Side of Things* (của C.W. Leadbeater).

Chúng ta nên nhớ rằng có một khía cạnh ẩn giấu đối với sự sống, đó là mỗi hành động và lời nói và tư tưởng đều có hậu quả của nó trong thế giới vô hình vốn luôn ở rất gần chúng ta, và thường thì những kết quả vô hình này có tầm quan trọng vô cùng lớn hơn với những gì có thể nhìn thấy đối với mọi người trên cõi trần. Người khôn ngoan, khi biết điều này, sắp xếp cuộc sống của anh ta cho phù hợp, và tính đến toàn bộ thế giới mà anh ta đang sống trong đó, chứ không phải chỉ vỏ trấu bên ngoài của nó. Do đó, anh ta tự tránh cho mình vô số rắc rối, và làm cho cuộc sống của anh ta không chỉ hạnh phúc hơn mà còn hữu ích hơn nhiều đối với đồng loại của anh ta. Nhưng để làm được điều này thì cần có kiến thức – kiến thức đó là sức mạnh; và trong thế giới phương Tây của chúng ta, kiến thức như vậy thực tế chỉ có thể đạt được thông qua các tài liệu của Thông Thiên Học.

Để tồn tại thì không đủ; chúng ta mong muốn sống một cách thông minh. Nhưng để sống chúng ta phải biết, và để biết chúng ta phải học; và đây là một cánh đồng rộng lớn mở ra trước mắt chúng ta, nếu chúng ta sẽ chỉ bước vào đó và thu thập từ nơi đó những kết quả khai sáng. Vậy thì, chúng ta hãy đừng lãng phí thời gian trong ngục tù tăm tối của sự vô minh, mà hãy mạnh dạn bước vào ánh mặt trời rực rỡ của minh triết thiêng liêng, mà trong thời hiện đại này, người ta gọi là Thông Thiên Học (Theosophy).

